

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

NGUYỄN QUANG HUY

QUẢN LÝ THU BHXH BẮT BUỘC TẠI
BHXH HUYỆN MÊ LINH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Hà Nội – 2024

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

NGUYỄN QUANG HUY

**QUẢN LÝ THU BHXH BẮT BUỘC TẠI
BHXH HUYỆN MÊ LINH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng

Mã số: 8340201

**ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Chính

Hà Nội – 2024

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Đề án tốt nghiệp “*Quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh - Thành phố Hà Nội*” là công trình nghiên cứu độc lập do tác giả thực hiện dưới sự hướng dẫn của TS Nguyễn Thị Chính. Đề án chưa được công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu nào. Các số liệu, nội dung được trình bày trong đề án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng, hợp lệ và đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung của Đề án tốt nghiệp.

Người cam đoan

Nguyễn Quang Huy

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, tôi xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc tới cô giáo **TS Nguyễn Thị Chính** trưởng khoa Bảo hiểm là người trực tiếp hướng dẫn khoa học; Cô đã đã nhiệt tình hướng dẫn, chỉ bảo, tham gia ý kiến quý báu, giúp đỡ, động viên tôi khắc phục, vượt qua khó khăn trong quá trình nghiên cứu để tôi hoàn chỉnh bản đề án này.

Tôi xin cảm ơn lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ, viên chức Bảo hiểm Xã hội huyện Mê Linh đã tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu; trân trọng cảm ơn tới các cơ quan, đơn vị đã cộng tác giúp đỡ tôi trong quá trình thu thập thông tin, dữ liệu, nghiên cứu đề án.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới những người thân trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và đặc biệt là các bạn lớp trong lớp Cao học Kinh tế Bảo hiểm khóa 31 đã luôn luôn động viên, cổ vũ và tạo điều kiện thuận lợi nhất để tôi hoàn thành đề án này.

Tác giả

Nguyễn Quang Huy

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC BẢNG BIỂU	vi
PHẦN MỞ ĐẦU	Error! Bookmark not defined.
CHƯƠNG 1	6
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC	6
1.1. Tổng quan về Bảo hiểm xã hội.....	6
1.1.1. Khái niệm Bảo hiểm xã hội	6
1.1.2. Chức năng của bảo hiểm xã hội	7
1.1.3. Vai trò của bảo hiểm xã hội	8
1.1.4. Quỹ bảo hiểm xã hội.....	10
1.2. Quản lý thu Bảo hiểm xã hội.....	10
1.2.1. Khái niệm.....	10
1.2.2. Vai trò của Quản lý thu bảo hiểm xã hội.....	11
1.2.3. Nội dung Quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc	13
1.2.4. Các nguyên tắc Quản lý thu bảo hiểm xã hội	20
1.2.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu bảo hiểm xã hội cấp Quận/huyện.....	20
1.2.6. Tiêu chí đánh giá quản lý thu của Bảo hiểm xã hội cấp huyện.....	23
a) Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu.....	23
b) Tỷ lệ đơn vị đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc	23
c) Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	23
d) Tỷ lệ đơn vị chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.....	23
e) Tỷ lệ thu bảo hiểm xã hội bắt buộc	Error! Bookmark not defined.
f) Tỷ lệ chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.....	24
1.3. Quản lý thu Bảo hiểm xã hội ở một số đơn vị và bài học rút ra cho bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh	24
1.3.1. Quản lý thu Bảo hiểm xã hội ở huyện Đông Anh	24
1.3.2. Quản lý thu Bảo hiểm xã hội ở quận Hà Đông	25
1.3.3. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh	26
CHƯƠNG 2	28
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN MÊ LINH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI.....	28
2.1. Tổng quan Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh.....	28
2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển	28
2.1.3. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lao động của đơn vị.....	32
2.1.4. Cơ sở vật chất, kỹ thuật của đơn vị	33
2.2. Thực trạng công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh giai đoạn 2019 – 2023.....	34
2.3. Đánh giá chung công tác Quản lý thu Bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023	52
2.3.1. Kết quả đạt được	52
2.5.1. Hạn chế và nguyên nhân	54
CHƯƠNG 3	59

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN MÊ LINH.....	59
3.1. Định hướng và quan điểm hoàn thiện công tác Quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội Mê Linh đến năm 2025.....	59
3.1.1. <i>Quan điểm hoàn thiện công tác Quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội Mê Linh đến năm 2025</i>	59
3.1.2 <i>Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mê Linh đến năm 2025</i>	60
3.1.3. <i>Định hướng hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh</i>	61
3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh	62
3.2.1. <i>Tăng cường công tác thu, giám chậm đóng.</i>	62
3.2.2. <i>Tăng cường quản lý đối tượng khai thác mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.</i>	66
3.2.3. <i>Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra</i>	70
3.2.4. <i>Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền</i>	71
3.2.5. <i>Tăng cường quản lý quỹ tiền lương làm căn cứ đóng và mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc</i>	72
3.2.6. <i>Đổi mới phong cách phục vụ, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ BHXH</i>	73
3.2.7. <i>Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin</i>	75
3.3. Một số kiến nghị.....	76
3.3.1. <i>Kiến nghị với Ủy ban Nhân dân huyện Mê Linh</i>	76
3.3.2. <i>Kiến nghị với Bảo hiểm xã hội Thành phố Hà Nội</i>	76
3.3.3. <i>Kiến nghị với Bảo hiểm xã hội Việt Nam</i>	76
KẾT LUẬN	79
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	80

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BHXH	Bảo hiểm xã hội
BHYT	Bảo hiểm y tế
BHTN	Bảo hiểm thất nghiệp
BHTN-BNN	Bảo hiểm tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp
CNTT	Công nghệ thông tin
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
HTX	Hợp tác xã
LĐTB&XH	Lao động Thương binh và Xã hội
NLĐ	Người lao động
CSDLĐ	Chủ sử dụng lao động
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TNLĐ	Tai nạn lao động
UBND	Ủy ban nhân dân
QLT	Quản lý thu

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 2.1: Cơ cấu tổ chức bộ máy BHXH huyện Mê Linh.....	31
Bảng 2.1: Tổng số cán bộ CC, VC, viên chức ở BHXH Mê Linh năm 2023	33
Bảng 2.2. Số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023.....	35
Bảng 2.3. Số lượng đơn vị tham gia BHXH bắt buộc theo khối quản lý tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023	36
Bảng 2.4. Số lượng lao động tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023	39
Bảng 2.5. Số lượng người lao động tham gia BHXH bắt buộc phân theo khối quản lý tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023	39
Bảng 2.6. Tổng quỹ lương và mức đóng BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023	42
Bảng 2.7. Kết quả thu BHXH bắt buộc tại BHXH Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023	45
Bảng 2.8. Tình hình chậm đóng của các đơn vị phân theo khối, ngành, loại hình quản lý giai đoạn 2019 - 2023.....	48
Bảng 2.9. Tình hình kiểm tra các đơn vị đóng BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023.	51

TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐỀ ÁN

Đề án tập trung vào việc phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh – thành phố Hà Nội trong giai đoạn 2019-2023, với định hướng phát triển đến năm 2025. Kết cấu của đề án được chia thành 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về bảo hiểm xã hội và quản lý thu bảo hiểm xã hội

Đề án nêu tổng quan về quản lý thu bảo hiểm xã hội:

+ Vai trò của quản lý thu BHXH: bảo nguồn quỹ tài chính BHXH được tập trung thống nhất; tạo lập và thực hiện chính sách BHXH được diễn ra thuận lợi;

+ Nội dung Quản lý thu bảo hiểm xã hội.

+ Các nguyên tắc Quản lý thu bảo hiểm xã hội.

+ Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu bảo hiểm xã hội cấp Quận/huyện.

Chương 2: Trạng Quản Lý Thu Bảo Hiểm Xã Hội Tại Bảo Hiểm Xã Hội Huyện Mê Linh – Thành Phố Hà Nội

Đề án đã phân tích sâu quá trình hình thành và phát sinh của bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh. Thực trạng công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh giai đoạn 2019 – 2023 về số lao động, tình hình chậm đóng và hạn chế nguyên nhân.

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh

Đề án nêu Định hướng và quan điểm hoàn thiện công tác Quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội Mê Linh đến năm 2025

+ Tăng cường công tác thu, giảm nợ, quản lý đối tượng, khai thác mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc cùng với Thực hiện tốt các chỉ tiêu BHXH thành phố giao và Hội đồng nhân dân huyện giao theo từ năm. Trong triển khai có sự phối hợp của cả hệ thống chính trị, các phòng, ban, ngành theo Quy chế phối hợp số 167/QCPH-CA-LĐTBOXH-YT-LĐLĐ-CCT-TT-BHXH của Liên ngành: Công an, phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động, Chi Cục thuế khu vực Sóc Sơn – Mê Linh, Thanh tra, BHXH đến năm 2025.

+ đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin theo Đề án số 06.

Thực hiện công tác xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, trả sổ BHXH cho người lao động theo chỉ đạo của ngành nhằm đảm bảo cho người lao động yên tâm làm việc, giúp cho người lao động tự kiểm tra và giám sát việc thực hiện đóng BHXH của mình.

Tăng cường quản lý đối tượng, theo dõi cắt giảm kịp thời những trường hợp hết hạn tham gia bảo hiểm xã hội.

Phần đầu triển khai quyết liệt các quy định mới về BHXH, BHYT; nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu, thu nợ BHXH, BHTN, BHYT; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu, nợ đọng tiền đóng BHXH, BHYT. Đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành và thanh tra chuyên ngành đột xuất tại các đơn vị có dấu hiệu nợ đọng, lạm dụng quỹ BHXH, BHYT; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật BHXH, BHTN, BHYT; góp phần giảm tối đa tình trạng chậm nộp BHXH, BHYT trên địa bàn để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của NLĐ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh cải cách hành chính.

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trên thế giới, khái niệm bảo hiểm xã hội (BHXH) đã xuất hiện cách đây hàng thế kỷ. Đến hiện tại, BHXH đã trở thành một công cụ hữu hiệu, mang tính nhân văn để giúp con người vượt qua những khó khăn, rủi ro phát sinh trong quá trình học tập, quá trình lao động, trong sinh hoạt hàng ngày và góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, bảo đảm đời sống vật chất của người lao động. Vì thế BHXH ngày càng trở thành nền tảng cơ bản cho an sinh xã hội của mỗi quốc gia, của mọi thể chế Nhà nước trên thế giới.

Ở nước ta, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2021 của Bộ Chính trị khóa XI đã khẳng định BHXH và BHYT là hai trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo ổn định chính trị và phát triển kinh tế – xã hội. Luật BHXH đầu tiên số 71/2006/QH11 ngày 29/06/2006 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2007 là cơ sở pháp lý cao nhất của BHXH ở Việt Nam. Đến năm 2014 được thay thế bằng luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 có hiệu lực thi hành kể từ khi Luật BHXH số 71/2006/QH11 hết hiệu lực.

Triển khai Luật BHXH trên phạm vi toàn quốc ở Việt Nam đã được cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương quan tâm, chỉ đạo sát sao, cùng với sự nỗ lực không mệt mỏi của ngành BHXH, sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ giao chỉ tiêu BHXH, BHYT cho các địa phương thực hiện.

Huyện Mê Linh là một huyện thuộc ngoại thành của Thủ đô Hà Nội, với diện tích tự nhiên 141,64 km², bao gồm 2 thị trấn và 16 xã. Huyện Mê Linh đang hình thành những khu đô thị mới với dân cư trên 261 nghìn người chủ yếu tập trung là ngành nghề nông nghiệp với thu nhập thấp và không ổn định. Có khu công nghiệp Quang Minh nơi tập trung nhiều doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp và trường học.

Những năm qua, chính sách bảo hiểm xã hội được tổ chức thực hiện và đạt những kết quả hết sức khả quan, kết quả thu năm sau luôn tăng cao hơn năm trước cả về số đơn vị, số người tham gia và số tiền thu. Công tác thu bảo hiểm xã hội là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác của ngành bảo hiểm xã hội, do vậy luôn được bảo hiểm xã hội huyện quan tâm và thực hiện quản lý tốt góp phần ổn định kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội còn chậm; độ bao phủ bảo hiểm xã hội thấp; số

người hưởng bảo hiểm xã hội một lần tăng nhanh. Tình trạng trốn đóng, Chậm đóng, gian lận, trục lợi bảo hiểm xã hội phổ biến và chậm được khắc phục.

Thực tế trong quá trình làm việc của chính bản thân tác giả đòi hỏi khách quan cần có sự nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện vấn đề quản lý thu bảo hiểm xã hội trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn Huyện Mê Linh nhằm tìm ra những giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn huyện Mê Linh, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong điều kiện hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới đầy biến động.

Với những yêu cầu trên, tác giả lựa chọn đề tài nghiên cứu: “*Quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh – Thành phố Hà Nội*” cho Đề án tốt nghiệp của mình.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu:

Đề xuất một số giải pháp, nhằm hoàn thiện quản lý thu BHXH bắt buộc tại huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Nhiệm vụ nghiên cứu:

- Hệ thống hoá và làm rõ thêm một số vấn đề lý luận cơ bản về công tác quản lý thu BHXH.
- Phân tích và đánh giá thực trạng về công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.
- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1 Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH Huyện Mê Linh - TP. Hà Nội. Trong đó đề án tập trung nghiên cứu thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc.

3.2 Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về nội dung: Nghiên cứu công tác quản lý thu BHXH ở cấp Huyện đối với loại hình BHXH bắt buộc.
- Phạm vi không gian: Nghiên cứu thực trạng quản lý thu BHXH tại BHXH huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội
- Phạm vi thời gian: Nghiên cứu thực trạng quản lý thu BHXH của BHXH huyện

Mê Linh, Thành phố Hà Nội giai đoạn 2019 - 2023

4. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả đề án sử dụng các phương pháp khác nhau, bổ sung cho nhau để giải quyết mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu đã đặt ra. Cụ thể, đề tài sử dụng hai nhóm phương pháp là phương pháp thu thập dữ liệu và phương pháp phân tích dữ liệu như sau:

Nhóm phương pháp thu thập dữ liệu:

- Thu thập, tìm kiếm các dữ liệu liên quan đến cơ sở lý luận của đề tài ở các sách, giáo trình, luận án, luật, nghị định, thông tư, văn bản chuyên ngành, bài báo khoa học chuyên ngành... được dùng để làm cơ sở lý luận về quản lý thu BHXH nội dung, vai trò và sự cần thiết của quản lý thu BHXH.

- Thu thập, nghiên cứu văn bản pháp luật BHXH, Dữ liệu thu thập từ tài liệu, thông tin nội bộ của BHXH huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, các báo cáo hoạt động thu theo biểu mẫu quy định của BHXH huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội từ năm 2019 - 2023, các số liệu thống kê có liên quan... để làm cơ sở đánh giá thực trạng vấn đề nghiên cứu. Các văn bản pháp luật về BHXH nhằm nghiên cứu thực trạng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật liên quan đến phát triển BHXH. Cùng với các công tác quản lý sẽ sử dụng trong việc nghiên cứu các nội dung quản lý thu BHXH trên huyện Mê Linh

Nhóm phương pháp phân tích dữ liệu:

- Phương pháp phân tích thống kê: Phương pháp này được sử dụng để đưa ra các số liệu, các thông tin cần thiết trong phạm vi thời gian nghiên cứu đề tài nhằm đưa ra các nhận định về sự phát triển của đối tượng nghiên cứu cũng như là tạo cơ sở để dự đoán cho xu hướng phát triển tương lại của sự vật và hiện tượng.

- Phương pháp tổng hợp dữ liệu: Phương pháp này được sử dụng để tổng hợp các kết quả điều tra, quan sát, các tài liệu thu thập được từ nhiều nguồn để đưa ra các kết luận, đánh giá phục vụ cho mục đích nghiên cứu của đề tài. Dựa vào các số liệu thu thập được ở trên tiến hành tổng hợp dưới dạng bảng Excel xây dựng các bản biểu, sơ đồ hình vẽ...

- Phương pháp so sánh: Được thực hiện thông qua việc đối chiếu giữa các sự vật và hiện tượng với nhau để tìm ra những điểm giống nhau và khác nhau giữa chúng. Phương pháp này được thực hiện trong việc nghiên cứu đề tài là so sánh thực trạng công tác Quản lý nhà nước với các mục tiêu, định hướng đã đề ra, để đưa ra được các kết luận cần thiết.

5. Kết cấu của Đề án

- Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về BHXH quản lý thu BHXH.
- Chương 2: Thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.
- Chương 3: Giải pháp hoàn thiện quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh.

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

1.1. Tổng quan về Bảo hiểm xã hội

1.1.1. Khái niệm Bảo hiểm xã hội

Hiện nay có nhiều định nghĩa, quan điểm khác nhau về BHXH, có thể kể đến:

- **Từ điển bách khoa Việt Nam** (2017, 34) định nghĩa BHXH như sau: “*Bảo hiểm xã hội là sự đảm bảo thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi họ bị mất hoặc giảm thu nhập do bị ốm đau, thai sản, tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp, tàn tật, thất nghiệp, tuổi già, tử tuất dựa trên cơ sở một quỹ tài chính do sự đóng góp của các bên tham gia bảo hiểm xã hội, có sự bảo hộ của Nhà nước theo pháp luật, nhằm bảo đảm an toàn đời sống cho người lao động và gia đình họ, đồng thời góp phần bảo đảm an toàn xã hội*”.

- **Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO)** cũng đã đưa ra một định nghĩa khác như sau: “*Bảo hiểm xã hội là sự bảo vệ của xã hội đối với các thành viên của mình thông qua một loạt các biện pháp công cộng (bằng pháp luật, trách nhiệm của Chính phủ) để chống lại tình trạng khó khăn về kinh tế và xã hội do bị mất hoặc giảm mất thu nhập gây ra bởi ốm đau, mất khả năng lao động, tuổi già, tàn tật và chết. Hơn nữa, bảo hiểm xã hội còn phải bảo vệ cho việc chăm sóc y tế, sức khỏe và trợ cấp cho các gia đình khi cần thiết*”.

- **Theo Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014**, tại khoản 1, điều 3 (2014, 92): “*Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội của các bên tham gia bảo hiểm xã hội, có sự bảo hộ của Nhà nước theo pháp luật, nhằm bảo đảm an toàn đời sống cho người lao động và gia đình họ, đồng thời góp phần bảo đảm an toàn xã hội*”.

- Theo tác giả **Tường Văn Minh** (2020, 8) đã đưa ra nhận định: “*Khái niệm về BHXH được khái quát một cách đầy đủ nhất khi có Luật BHXH đó là Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thất nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ BHXH. Bảo hiểm xã hội*

bắt buộc là loại hình bảo hiểm xã hội mà người lao động và người sử dụng lao động bắt buộc phải tham gia.”

- Như vậy có thể thấy các khái niệm trên tuy xuất phát từ những góc độ khác nhau nhưng đều xem xét BHXH, trước hết là một hình thức bảo hiểm nhưng mang tính xã hội, hoạt động phi lợi nhuận, có sự bảo hộ của Nhà nước, chủ yếu nhằm mục đích đảm bảo thu nhập cho NLĐ và an toàn xã hội.

- Tổng hợp từ những khái niệm, định nghĩa nêu trên, quan điểm của tác giả chính là *“BHXH là sự đảm bảo thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập đối với người lao động khi họ gặp phải các rủi ro làm giảm hoặc mất thu nhập từ lao động hoặc phát sinh những chi phí cần được hỗ trợ như: Ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động, chết, dựa trên cơ sở hình thành quỹ tài chính dưới sự đóng góp của người lao động, người sử dụng lao động và sự bảo hộ của Nhà nước nhằm ổn định đời sống cho người lao động và gia đình họ, đồng thời góp phần đảm bảo an sinh xã hội.”*. Đây là chức năng cơ bản nhất của BHXH, nó quyết định nhiệm vụ, tính chất và cả cơ chế tổ chức hoạt động của BHXH.

1.1.2. Chức năng của bảo hiểm xã hội

- Thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập cho NLĐ tham gia BHXH khi họ bị mất hoặc giảm thu nhập do mất khả năng lao động hoặc mất việc làm. Đây là chức năng cơ bản nhất của BHXH, nó quyết định nhiệm vụ, tính chất và cả cơ chế tổ chức hoạt động của BHXH.

- Tiến hành phân phối và phân phối lại thu nhập giữa những người tham gia BHXH. Tham gia BHXH không chỉ có NLĐ mà cả người SDLĐ. Các bên tham gia đều phải đóng góp vào quỹ BHXH. Quỹ này dùng để trợ cấp cho một số NLĐ tham gia khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập. Số lượng người này thường chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng số người tham gia đóng góp. Như vậy, theo quy luật số đông bù số ít, BHXH thực hiện phân phối lại thu nhập theo cả chiều dọc và chiều ngang. Phân phối lại giữa những người có thu nhập cao và người có thu nhập thấp, giữa những người khỏe mạnh đang làm việc và những người ốm yếu phải nghỉ việc. Thực hiện được chức năng này có nghĩa là BHXH góp phần thực hiện công bằng xã hội.

- Góp phần kích thích NLĐ hăng say sản xuất nâng cao năng suất lao động cá nhân và năng suất lao động xã hội. Khi khỏe mạnh, tham gia lao động được người SDLĐ trả tiền lương, tiền công. Khi ốm đau bệnh tật, tai nạn lao động, thai sản, hưu trí đã có

BHXH trợ cấp thay thế phần thu nhập đã bị mất. Vì vậy, họ và gia đình luôn được đảm bảo ổn định. Chính vì thế, NLD an tâm làm việc và gắn bó với công việc hơn, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế. Chức năng này biểu hiện như một đòn bẩy kinh tế kích thích NLD nâng cao năng suất lao động cá nhân và kéo theo là năng suất lao động xã hội.

- Gắn bó lợi ích giữa NLD với người SDLĐ, giữa NLD với xã hội. Thông qua BHXH, những mâu thuẫn nội tại, khách quan về tiền lương, tiền công, thời gian lao động... được điều hòa và giải quyết. Đặc biệt, cả hai giới đều thấy nhờ có BHXH mà mình có lợi và được bảo vệ. Từ đó làm cho họ hiểu nhau hơn và gắn bó được với nhau. Đối với Nhà nước và xã hội, chi cho BHXH là cách thức phải chi ít nhất và có hiệu quả nhất nhưng vẫn giải quyết được khó khăn về đời sống cho NLD và gia đình họ, góp phần ổn định sản xuất kinh tế, chính trị và xã hội được phát triển an toàn hơn

1.1.3. Vai trò của bảo hiểm xã hội

- BHXH góp phần ổn định đời sống của người tham gia BHXH

Mục đích lớn nhất của BHXH là đảm bảo đời sống của người lao động và gia đình họ, người tham gia BHXH sẽ được bù đắp một phần thu nhập mất đi khi họ bị suy giảm, mất khả năng lao động, mất việc làm; khi họ hết tuổi lao động theo quy định sẽ được hưởng chế độ hưu trí; khi chết sẽ được hưởng trợ cấp mai táng phí, trợ cấp tiền tuất; ngoài ra còn được hưởng trợ cấp khi ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và nghỉ dưỡng sức.

- BHXH góp phần đảm bảo an sinh xã hội:

Theo tổ chức lao động quốc tế (ILO), an sinh xã hội (ASXH) là một quyền của con người và được các nước thừa nhận. ASXH là sự bảo vệ các thành viên của xã hội trước những biến cố dẫn đến làm mất hoặc giảm thu nhập. BHXH là một bộ phận lớn nhất, cơ bản và ổn định trong hệ thống an sinh xã hội. Có thể nói không có BHXH thì không có một nền an sinh vững mạnh bởi lẽ, BHXH có đối tượng lao động tham gia rất lớn, những người trực tiếp tạo ra của cải vật chất và dịch vụ xã hội. Mặt khác nguồn tài chính của BHXH rất dồi dào được hình thành và sử dụng thông qua Quỹ BHXH. Đây là một quỹ tiền tệ tập trung do các bên tham gia BHXH đóng góp và được Nhà nước bảo hộ để bù đắp khoản thu nhập cho người tham gia BHXH khi họ gặp rủi ro. Hoạt động BHXH càng ổn định, vững chắc thì quỹ BHXH càng tăng trưởng và góp phần to lớn vào việc ổn định đời sống của người lao động, đồng thời sẽ tạo ra sự vững mạnh của nền an sinh

quốc gia. Cùng với các chính sách xã hội khác, BHXH tạo ra lưới an toàn xã hội đối với mọi tầng lớp dân cư trong xã hội.

- BHXH góp phần đảm bảo sự công bằng xã hội:

BHXH dựa trên nguyên tắc người lao động bình đẳng trong nghĩa vụ đóng góp và quyền lợi mình được hưởng BHXH. Thông qua hoạt động, Quỹ BHXH tham gia vào việc phân phối và phân phối lại thu nhập xã hội giữa những người lao động thế hệ trước với thế hệ sau, giữa những ngành nghề sản xuất, giữa những người có thu nhập cao và người có thu nhập thấp, giữa các giới, giữa những người may mắn và người không may mắn. Mặt khác BHXH là quá trình phân phối lại thu nhập theo chiều dọc và chiều ngang, vì vậy BHXH góp phần thực hiện công bằng xã hội.

- BHXH tạo mối quan hệ gắn bó giữa Người lao động (NLĐ) với Chủ sử dụng lao động (CSDLĐ) và Nhà nước.

Trong quá trình lao động sản xuất, NLĐ được CSDLĐ trả lương hoặc tiền công và đóng BHXH nhằm giúp NLĐ ổn định cuộc sống khi không may bị suy giảm khả năng lao động, ốm đau, thai sản... và đảm bảo một phần thu nhập cho thân nhân của họ khi họ không may bị chết. Điều đó đã làm cho NLĐ yên tâm, tin tưởng vào CSDLĐ, vào Nhà nước, họ sẽ hăng say làm việc tích cực hơn, năng suất hơn tạo ra nhiều của cải vật chất cho CSDLĐ và cho xã hội. Mặt khác khi BHXH chi trả các chế độ cho người lao động khắc phục tổn thất tạo điều kiện cho người sử dụng lao động nhanh chóng ổn định sản xuất và góp phần giải quyết những mâu thuẫn nội tại, khách quan về tiền lương, tiền công giữa các bên tham gia BHXH. Thông qua BHXH quyền lợi giữa các bên đều được bảo vệ, từ đó sẽ làm cho họ hiểu nhau hơn và gắn bó lợi ích với nhau. Đối với Nhà nước và xã hội, chi cho BHXH là cách thức phải chi ít nhất và có hiệu quả nhất nhưng vẫn giải quyết được khó khăn cho NLĐ và gia đình họ, góp phần làm cho xã hội ổn định, kinh tế phát triển.

+ Đối với nền kinh tế của đất nước:

Quỹ BHXH là nguồn tài chính lớn hình thành từ sự đóng góp của NLĐ và CSDLĐ được tồn tích lại, nguồn tài chính này tương đối nhàn rỗi vì có thể tính toán tương đối chính xác nhu cầu chi trả BHXH, chi phí quản lý. Để bảo toàn và phát triển nguồn quỹ nhàn rỗi, BHXH đem đầu tư lại cho nền kinh tế trong các chương trình, dự án kinh tế xã hội sẽ phát huy tác dụng lớn và mang lại hiệu quả, đóng góp vào công cuộc xây dựng

đất nước; Vì vậy Quỹ BHXH là một tụ điểm tài chính quan trọng của thị trường tài chính để đầu tư phát triển kinh tế xã hội

1.1.4. Quỹ bảo hiểm xã hội

- Quỹ BHXH là một trong những nội dung quan trọng của hệ thống BHXH. Có nhiều cách định nghĩa khác nhau về quỹ BHXH. Có thể nêu một định nghĩa như sau: Quỹ BHXH là tập hợp những đóng góp bằng tiền của các bên tham gia BHXH và các nguồn thu hợp pháp khác, hình thành một quỹ tiền tệ tập trung, được sử dụng để chi trả cho những người được BHXH và gia đình họ khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do bị giảm, mất khả năng lao động hoặc bị mất việc làm hoặc bị chết.

Như vậy, quỹ BHXH là một quỹ tiêu dùng, đồng thời là một quỹ dự phòng; nó vừa mang tính kinh tế, vừa mang tính xã hội rất cao và là điều kiện hay cơ sở vật chất quan trọng nhất đảm bảo cho toàn bộ hệ thống BHXH tồn tại và phát triển.

- Quỹ BHXH hình thành và hoạt động đã tạo ra khả năng giải quyết những sự kiện, những “rủi ro xã hội” của tất cả những người tham gia với tổng dự trữ ít nhất, giúp cho việc dàn trải “rủi ro” được thực hiện theo cả hai chiều không gian và thời gian, đồng thời giúp giảm tối thiểu thiệt hại kinh tế cho NSDLĐ, tiết kiệm chi cho cả NSNN và Ngân sách gia đình.

- Quỹ BHXH được hình thành bởi nhiều nguồn khác nhau. Trước hết, đó là phần đóng góp của NSDLĐ, NLĐ và Nhà nước. Đây là nguồn chiếm tỷ trọng lớn nhất và cơ bản của quỹ. Thứ hai, là phần tăng thêm do bộ phận nhân rỗi tương đối của quỹ được tổ chức BHXH chuyên trách đưa vào hoạt động sinh lợi. Thứ ba, là phần nộp phạt của những cá nhân và tổ chức kinh tế vi phạm luật lệ về BHXH. Ngoài ra, quỹ còn có các nguồn thu hợp pháp khác được pháp luật của mỗi nước quy định.

- Theo mục đích của BHXH, quỹ BHXH phải đảm nhận chi những khoản chủ yếu như: trả trợ cấp theo các chế độ BHXH (khoản chi này chiếm tỷ trọng lớn nhất); chi phí cho bộ máy hoạt động BHXH chuyên nghiệp (tiền lương, đào tạo...) chi phí bảo đảm các cơ sở vật chất cần thiết và chi phí quản lý khác.

1.2. Quản lý thu Bảo hiểm xã hội

1.2.1. Khái niệm

- Thu BHXH bắt buộc là “việc Nhà nước dùng quyền lực của mình bắt buộc các đối tượng phải đóng BHXH theo mức phí quy định hoặc cho phép 1 số đối tượng tự nguyện tham gia, lựa chọn mức đóng và phương thức đóng phù hợp với thu

nhập của mình. Trên cơ sở đó, hình thành nên một quỹ tiền tệ tập trung nhằm mục đích đảm bảo cho các hoạt động BHXH”

- Quản lý thu BHXH là “quá trình tác động của các cơ quan BHXH một cách có hiệu lực, hiệu quả thông qua việc xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật về thu BHXH; tổ chức bộ máy và quy trình thu BHXH; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành thu BHXH nhằm đạt được mục tiêu thu đúng, thu đủ, thu kịp thời số tiền đóng BHXH từ các đối tượng tham gia BHXH”

1.2.2. Vai trò của Quản lý thu bảo hiểm xã hội

Quỹ BHXH hiện đang được thực hiện nhằm đạt mục tiêu là một công quỹ độc lập với NSNN, nhằm đảm bảo về tài chính để chi trả các chế độ BHXH cho NLĐ, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia. Vì thế công tác thu BHXH ngày càng trở thành khâu quan trọng và quyết định đến sự tồn tại và phát triển của việc thực hiện chính sách BHXH.

- Quản lý thu BHXH nhằm đảm bảo nguồn quỹ tài chính BHXH được tập trung thống nhất: Thu BHXH là hoạt động của các cơ quan BHXH từ TƯ đến địa phương, là hoạt động thường xuyên và đa dạng của ngành BHXH cùng với sự phối hợp của các ban ngành chức năng trên cơ sở quy định của pháp luật về thực hiện chính sách BHXH nhằm tạo ra nguồn tài chính tập trung từ việc đóng góp của các bên tham gia BHXH. Đồng thời tránh được tình trạng chậm đóng BHXH từ các cơ quan đơn vị, từ người tham gia BHXH. Qua đó, đảm bảo sự công bằng trong việc thực hiện và triển khai chính sách BHXH nói chung và giữa người tham gia BHXH nói riêng.

- Quản lý thu BHXH là điều kiện tiên quyết trong việc tạo lập và thực hiện chính sách BHXH được diễn ra thuận lợi. Vì quản lý thu BHXH là đầu vào, là nguồn hình thành cơ bản nhất trong quá trình tạo lập quỹ BHXH. Đồng thời, đây cũng là một khâu bắt buộc đối với người tham gia BHXH thực hiện nghĩa vụ của mình. Do vậy công tác thu BHXH là một công việc đòi hỏi độ chính xác cao, thực hiện thường xuyên, liên tục, kéo dài trong nhiều năm và có sự biến động về mức đóng và số lượng người tham gia.

- Quản lý thu BHXH vừa đảm bảo cho quỹ BHXH được tập trung về một mối, vừa đóng vai trò như một công cụ thanh kiểm tra số lượng người tham gia BHXH biến đổi ở từng khối lao động, cơ quan, đơn vị ở từng địa phương hoặc trên phạm vi toàn quốc. Quản lý thu BHXH đòi hỏi phải được tổ chức tập trung thống

nhất có sự liên kết chặt chẽ từ trên xuống dưới, đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài chính, đảm bảo độ chính xác trong ghi chép kết quả đóng BHXH của từng cơ quan đơn vị CSDLĐ cũng như của từng NLĐ. Hơn nữa, hoạt động thu BHXH là hoạt động liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của cả một đời người và có tính kế thừa, số thu BHXH một phần dựa trên số lượng người tham gia BHXH để tạo lập quỹ BHXH, cho nên nghiệp vụ của quản lý thu BHXH có một vai trò hết sức quan trọng và cần thiết trong thực hiện chính sách BHXH. Bởi đây là khâu đầu tiên giúp cho chính sách BHXH thực hiện được các chức năng cũng như bản chất của của mình.

- Hoạt động của quản lý thu BHXH ở hiện tại ảnh hưởng trực tiếp đến công tác chi và quá trình thực hiện chính sách BHXH trong tương lai. BHXH cũng như các loại hình bảo hiểm khác đều dựa trên cơ sở nguyên tắc có đóng có hưởng của BHXH đã đặt ra yêu cầu quy định đối với công tác thu nộp BHXH. Nếu không thu được BHXH thì quỹ BHXH không có nguồn để chi trả cho các chế độ BHXH cho NLĐ. Vì vậy, hoạt động thu BHXH ảnh hưởng trực tiếp đến công tác chi và quá trình thực hiện chính sách BHXH. Do đó, thực hiện quản lý thu BHXH đóng vai trò quyết định, then chốt trong quá trình đảm bảo ổn định cho cuộc sống của NLĐ cũng như các đơn vị doanh nghiệp được hoạt động bình thường.

- Thực hiện tốt quản lý thu BHXH có ý nghĩa to lớn đối với chính sách an sinh của Nhà nước

✓ Ổn định và phát triển nền kinh tế, đó là nguồn quỹ dự phòng của Bảo hiểm xã hội.

Nguồn quỹ dự phòng này sẽ là sự bảo đảm của Nhà nước đối với người lao động cũng như các tầng lớp dân cư khác trong tiến trình CNH, HĐH đất nước và điều tiết cân bằng xã hội.

✓ Là một trụ cột vững chắc của hệ thống an sinh xã hội, Bảo hiểm xã hội đã thực sự trở thành một công cụ đắc lực và hiệu quả giúp cho Nhà nước ta điều tiết xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, gắn kết giữa phát triển kinh tế với thực hiện công bằng xã hội, đảm bảo cho người lao động và các thành viên trong gia đình của họ vượt qua những khó khăn do ốm đau, tai nạn, mất việc làm hay già cả... và góp phần ổn định xã hội.

✓ Dưới góc độ kinh tế, các hoạt động của Bảo hiểm xã hội có ý nghĩa

quan trọng cho sự thúc đẩy và tăng trưởng kinh tế, góp phần làm tăng thu nhập của nền kinh tế quốc dân. Và ngược lại, kinh tế tăng trưởng đã có tác động tích cực, ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp tới các hoạt động BHXH. Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định, sự phát triển kinh tế - xã hội dựa trên nội lực là chính, thì nguồn đầu tư từ quỹ Bảo hiểm xã hội là một trong những kênh vốn quan trọng giúp cho nền kinh tế phát triển.

Do vậy, mục tiêu thực hiện Bảo hiểm xã hội cho mọi người lao động, thực hiện Bảo hiểm y tế toàn dân cùng với việc không ngừng cải thiện và nâng cao quyền lợi cho người tham gia Bảo hiểm xã hội, chính là nhằm phát huy đầy đủ vai trò trọng tâm của chính sách Bảo hiểm xã hội trong hệ thống an sinh xã hội, tạo ra nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện kinh tế - xã hội của đất nước

1.2.3. Nội dung Quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

Quản lý thu BHXH được thực hiện theo một quy trình thống nhất và hoàn chỉnh từ khâu: xác định đối tượng tham gia BHXH và mức thu, lập kế hoạch thu, thực hiện công tác quản lý thu, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu nhằm đạt được mục tiêu thu đúng, thu đủ, thu kịp thời tiền thu BHXH của đối tượng tham gia BHXH vào Quỹ BHXH nhằm đáp ứng nguồn kinh phí chi trả các chế độ BHXH trên nguyên tắc có đóng, có hưởng. Do vậy, tăng cường công tác quản lý thu BHXH là vấn đề được các cơ quan quản lý và mọi người đặc biệt quan tâm. Quản lý thu BHXH huyện Mê Linh tuân thủ theo đúng luật BHXH 2014 và Văn bản hợp nhất 2525/VBHN-BHXH hợp nhất Quyết định 505 & 888 & 595 & 1040 & 811 ngày 15/8/2023 về Ban hành Quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.

1.2.3.1. Quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc:

Quản lý đối tượng tham gia BHXH chính là quản lý NLD và NSDLĐ. Quản lý đối tượng tham gia cần chú ý đến những công việc cụ thể:

- ✓ Quản lý số lượng đăng ký tham gia BHXH.
- ✓ Quản lý đối tượng bắt buộc tham gia BHXH theo quy định.
- ✓ Quản lý công tác cấp sổ BHXH: vì đây là căn cứ xác định quá trình đóng góp, ngành nghề lao động, thời gian lao động, tên NLD và một số thông tin khác.

Đối tượng tham gia BHXH bao gồm đối tượng tham gia BHXH bắt buộc và đối tượng tham gia tự nguyện, trong đó quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc có ý nghĩa quan trọng vì nguồn thu từ đối tượng này chiếm tỷ trọng rất lớn trong Quỹ BHXH. Theo hướng nghiên cứu chính của đề tài, nội dung của Đề án chủ yếu đề cập đến việc quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc.

Việc xác định thành viên tham gia hệ thống BHXH bao gồm người lao động và người sử dụng lao động là một trong những nhiệm vụ lớn và quan trọng nhất của việc quản lý thu.

a. Người lao động

Theo Luật BHXH, NLD tham gia BHXH bắt buộc là công dân Việt Nam, bao gồm:

- NLD làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn, HĐLĐ có từ đủ 3 tháng trở lên theo quy định của pháp luật về lao động ;

- Cán bộ, công chức viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ công chức viên chức;

- NLD là công nhân quốc phòng, công nhân công an làm việc trong các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang;

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp quân đội nhân dân; sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ, sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên môn kỹ thuật công an nhân dân; người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân đội nhân dân, công an nhân dân;

- Hạ sỹ quan, binh sỹ quân đội nhân dân và hạ sỹ quan, chiến sỹ công an nhân dân phục vụ có thời hạn;

- Người làm việc có thời hạn ở nước ngoài mà trước đó đã đóng BHXH bắt buộc, chưa nhận BHXH một lần.

Để quản lý tốt đối tượng tham gia BHXH, cơ quan BHXH thực hiện cấp sổ BHXH để ghi nhận quá trình tham gia BHXH, BHYT. Hoạt động này nhằm mục đích quản lý chặt chẽ đối tượng tham gia và đóng BHXH, giúp NLD có cơ sở pháp lý kiểm tra, giám sát kết quả đóng và thực hiện các chế độ BHXH của người SDLĐ, tạo điều kiện thuận lợi và bảo đảm công bằng cho NLD khi chuyển nơi làm việc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động bởi vẫn duy trì được quyền lợi về BHXH. Sổ BHXH còn là cơ sở giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa NLD, NSDLĐ và cơ quan BHXH.

b. Người sử dụng lao động

Theo Luật BHXH, NSDLĐ tham gia BHXH bắt buộc gồm:

- Cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

- Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác;

- Cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam có sử dụng lao động là người Việt Nam, trừ trường hợp khác;

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác, tổ chức khác và cá nhân có thuê mướn, sử dụng và trả công cho NLĐ.

- Cơ quan BHXH cần điều tra, lập danh sách các đơn vị SDLĐ thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn. Thông báo, hướng dẫn các đơn vị kịp thời đăng ký tham gia, đóng đủ BHXH, BHYT, BHTN cho NLĐ theo quy định của pháp luật. Định kỳ báo cáo UBND cùng cấp, cơ quan quản lý lao động địa phương tình hình chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT của các đơn vị trên địa bàn, đề xuất biện pháp giải quyết đối với các đơn vị chậm đóng kéo dài hoặc đơn vị cố tình trốn đóng, đóng không đủ số người thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật.

1.2.3.2. Quản lý tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH

Khi thiết kế đóng vào quỹ BHXH, hầu hết các nước đều căn cứ vào thu nhập, tiền lương, tiền công của NLĐ. Đó chính là việc thực hiện việc khấu trừ từ tiền lương của từng NLĐ cộng với khoản đóng góp của chủ sử dụng lao động, và đơn vị sử dụng chuyển khoản đóng góp này về cơ quan BHXH. Đây là căn cứ quan trọng và thuận tiện trong quá trình thu BHXH của cơ quan BHXH.

Theo quy định của Nhà nước, cơ quan BHXH sẽ thu phí BHXH của đối tượng tham gia theo phần trăm nhất định tính trên tổng quỹ lương tháng thực tế đối với người SDLĐ và thu tỷ lệ phần trăm nhất định trên tiền lương tháng của NLĐ. Theo Luật BHXH, căn cứ đóng BHXH như sau:

- Tiền lương do Nhà nước quy định

NLĐ thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định thì tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc là tiền lương theo ngạch, bậc, cấp bậc quân hàm và các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề (nếu có). Tiền lương này tính trên cơ sở mức lương tối thiểu chung tại thời điểm đóng. Tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc quy định bao gồm cả hệ số chênh lệch bảo lưu theo quy định của pháp luật về tiền lương, tiền công.

- Tiền lương, tiền công do đơn vị quyết định

NLĐ thực hiện chế độ tiền lương do đơn vị quyết định thì tiền lương, tiền công

tháng đóng BHXH bắt buộc là mức tiền lương, tiền công ghi trên hợp đồng lao động. NLD có tiền lương, tiền công tháng ghi trên HĐLĐ bằng ngoại tệ thì tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH bắt buộc được tính bằng Đồng Việt Nam trên cơ sở tiền lương, tiền công bằng ngoại tệ được chuyển đổi bằng Đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng nhà nước công bố tại thời điểm ngày 02 tháng 01 cho 6 tháng đầu năm và ngày 01 tháng 7 cho 6 tháng cuối năm.

- Cơ quan BHXH quản lý, theo dõi chặt chẽ diễn biến thu nhập của từng cá nhân NLD trong từng đơn vị SDLĐ. Hàng tháng thực hiện đối chiếu tổng quỹ tiền lương của đơn vị SDLĐ để làm cơ sở tính số tiền BHXH đơn vị SDLĐ phải nộp hàng tháng.

1.2.3.3. *Quản lý mức đóng và phương thức đóng BHXH.*

- Kiểm tra đối chiếu đối tượng thu và mức thu

+ Trong quá trình đăng ký đóng BHXH hoặc thực hiện thu sẽ có thể có các sai sót như vào nhầm số liệu, hiểu sai quy định hướng dẫn, ... do đó cần phải kiểm tra đối chiếu đối tượng thu và mức thu để đảm bảo quản lý tốt số thu BHXH. Ví dụ, đối tượng thu cần được kiểm tra xem liệu có tham gia cả BHXH và BHYT; hay chỉ tham gia BHXH; hoặc chỉ tham gia BHYT.

+ Việc kiểm tra đối chiếu đối tượng thu và mức thu được thực hiện ở tất cả các cơ quan BHXH các cấp và căn cứ vào quy định hướng dẫn hiện hành về thu BHXH; các báo cáo của cơ quan BHXH cấp dưới; danh sách đóng và điều chỉnh đóng BHXH gửi đến cơ quan BHXH.

+ Để kiểm tra đối chiếu mức thu đóng góp BHXH hiện nay ở nước ta, cơ quan BHXH dựa vào các quy định về tỷ lệ đóng góp và căn cứ xác định mức đóng góp. Căn cứ này tùy thuộc vào nhóm đối tượng tham gia BHXH khác nhau, có thể là: mức tiền lương tiền công tháng đóng BHXH; hoặc mức tiền lương tối thiểu chung,

- Mức đóng và phương thức đóng của người lao động

Hàng tháng, người lao động đóng 8% mức tiền lương, tiền công vào quỹ hưu trí và tử tuất.

Đối với người lao động hưởng tiền lương, tiền công theo chu kỳ sản xuất, kinh doanh trong các doanh nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp thì phương thức đóng được thực hiện hằng tháng, hằng quý hoặc sáu tháng một lần.

Đối với những lao động làm việc có thời hạn ở nước ngoài mà trước đó đã đóng BHXH bắt buộc thì mức đóng và phương thức đóng do Chính phủ quy định.

- Mức đóng và phương thức đóng của người sử dụng lao động

Hàng tháng, người sử dụng lao động đóng trên quỹ tiền lương, tiền công đóng BHXH của người lao động được quy định như sau:

+ 3% vào quỹ ốm đau và thai sản; trong đó người sử dụng lao động giữ lại 2% để trả kịp thời cho người lao động đủ điều kiện hưởng chế độ và thực hiện quyết toán hàng quý với tổ chức BHXH;

+1% vào quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

+ 11% vào quỹ hưu trí và tử tuất; từ năm 2010 trở đi, cứ hai năm một lần đóng thêm 1% cho đến khi đạt mức đóng là 14%.

Hàng tháng người sử dụng lao động đóng trên mức lương tối thiểu chung đối với mỗi người lao động được quy định như sau:

+1% vào quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

+ 16% vào quỹ hưu trí và tử tuất; từ năm 2010 trở đi, cứ hai năm một lần đóng thêm 2% cho đến khi đạt mức đóng là 22%.

Từ tháng 06/2020, Nghị định 44/2020/NĐ-CP quy định mức đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN). Theo đó, tại Nghị định này đã quy định tỉ lệ đóng 0,5% của người sử dụng lao động vào Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN.

Đối với người sử dụng lao động thuộc các doanh nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp trả lương theo chu kỳ sản xuất, kinh doanh thì phương thức đóng được thực hiện hàng tháng, hàng quý hoặc sáu tháng một lần.

1.2.3.4. Quản lý tiền thu BHXH

- Về nguyên tắc, NSDLĐ có thể nộp bằng tiền mặt, séc hay chuyển khoản ngân hàng. Nếu thanh toán bằng tiền mặt thì cơ quan BHXH cần phải bảo đảm sao cho thủ tục thanh toán tránh được và ngăn chặn được hiện tượng gian lận nội bộ và lạm dụng quỹ, sự đồng lõa giữa nhân viên BHXH với NSDLĐ. Thanh toán bằng tiền mặt hay séc đều được chấp nhận thông qua việc phát hành giấy biên nhận chính thức. Giấy biên nhận này lúc nào cũng có giá trị bảo đảm và nhằm kiểm soát quản lý chặt chẽ việc thu nộp BHXH.

- Số tiền thu BHXH mà các đại lý thu chuyển lên cho cơ quan BHXH được gọi là tiền kết chuyển BHXH. Ở Việt Nam hiện nay, việc thu nộp BHXH được thực hiện thông qua chuyển khoản ngân hàng. Tùy theo tình hình thực tế ở địa phương, giám đốc BHXH

tỉnh có thể quyết định mở tài khoản chuyên thu BHXH cấp tỉnh hay ở cả cấp tỉnh và cấp huyện. Tài khoản chuyên thu BHXH được mở tại một ngân hàng hoặc tại kho bạc nhà nước. Về cơ bản, BHXH không thu nộp bằng tiền mặt, ngân phiếu hay thanh toán bằng hiện vật. Trường hợp đặc biệt, nếu NSDLĐ phải nộp bằng tiền mặt hay ngân phiếu thanh toán thì cơ quan BHXH phải hướng dẫn cho NSDLĐ nộp trực tiếp vào tài khoản chuyên thu tại Ngân hàng hay Kho bạc Nhà nước ngay trong ngày; nếu đóng BHXH trực tiếp tại cơ quan BHXH thì chậm nhất sau 3 ngày làm việc, cơ quan BHXH phải nộp tiền vào tài khoản.

(1) Định kỳ hàng tháng, chậm nhất vào ngày cuối tháng, NSDLĐ chuyển vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH khoản tiền đóng BHXH của họ và khoản tiền đóng BHXH của người lao động trích từ lương.

(2) Định kỳ, các cơ quan BHXH này sẽ chuyển số thu BHXH lên cấp trên và không được sử dụng tiền thu BHXH để chi cho bất cứ việc gì, không được áp dụng “gán thu bù chi”.

(3) Định kỳ 15 ngày, BHXH Việt Nam có trách nhiệm chuyển toàn bộ số thu về tài khoản tiền gửi quỹ BHXH mở tại hệ thống kho bạc Nhà nước

1.2.3.5. Quản lý đơn vị chậm đóng tiền đóng BHXH

- Đối với đơn vị chậm đóng BHXH, cán bộ chuyên quản thu liên hệ và trực tiếp đến đơn vị để đôn đốc, đối chiếu thu nộp và lập Biên bản đối chiếu thu nộp. Sau đó tiếp tục gửi văn bản đôn đốc đơn vị, 15 ngày gửi văn bản đôn đốc một lần; đồng thời, gửi cho Tổ thu chậm đóng của BHXH tỉnh, BHXH huyện phối hợp thực hiện cho đến khi thu chậm đóng xong.

- Đối với đơn vị chậm đóng BHXH kéo dài, cơ quan BHXH đó thực hiện đối chiếu, lập biên bản đối chiếu thu nộp theo quy định, gửi văn bản đôn đốc thu nộp đến 03 lần nhưng đơn vị vẫn không đóng thì cơ quan BHXH báo cấp trên xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật (cao nhất là khởi kiện đơn vị ra tòa án).

1.2.3.6. Thanh tra, kiểm tra BHXH bắt buộc

- Hằng năm, BHXH tỉnh, BHXH huyện tổ chức việc kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật BHXH đối với các đơn vị tham gia BHXH trên địa bàn. Thanh tra, kiểm tra thu bảo hiểm xã hội nhằm rà soát, chấn chỉnh, uốn nắn những sai sót, đôn đốc thu và phát hiện những bất cập trong quá trình quản lý.

- Thanh tra theo điều 13 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 có quy định, cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội.

- Bảo hiểm xã hội các quận, huyện và Chi cục thuế đã ban hành Quy chế phối hợp để rà soát số lượng đơn vị, số lượng lao động đang đóng thuế thu nhập và tham gia BHXH có sự chênh lệch hay không.

- Bảo hiểm xã hội và Liên đoàn lao động ban hành quy chế phối hợp trong công tác thu chậm đóng BHXH, kiểm tra, khởi kiện các đơn vị chậm đóng.

- Bảo hiểm xã hội phối hợp với các ban ngành có chức năng thanh tra, kiểm tra để được quyền kiểm tra việc chấp hành thu bảo hiểm xã hội tại các đơn vị sử dụng lao động được phân cấp thu và cơ quan bảo hiểm xã hội cấp dưới trong việc thực hiện thu bảo hiểm xã hội.

- Tùy thuộc vào mục đích, yêu cầu, nội dung và thời gian kiểm tra để có loại hình kiểm tra cho phù hợp: Theo thời gian thì có loại hình thường xuyên hay định kỳ; kiểm tra trước; kiểm tra sau; kiểm tra đột xuất; nếu theo phạm vi trách nhiệm thì có kiểm tra nội bộ, kiểm tra của các cơ quan ngoài hệ thống theo quy định của pháp luật (tổ chức thanh tra Nhà Nước, thanh tra nhân dân, thanh tra lao động...)

- Nội dung kiểm tra thu BHXH gồm có hai nội dung:

+ Kiểm tra việc chấp hành việc đóng, nộp BHXH tại đơn vị sử dụng lao động bao gồm: Danh sách lao động tham gia BHXH, quỹ tiền lương tham gia BHXH; mức lương của người lao động tham gia BHXH, thực hiện việc chuyển tiền nộp BHXH về cơ quan BHXH.

+ Kiểm tra việc thực hiện thu BHXH của cơ quan BHXH các cấp, bao gồm việc quản lý lao động và quỹ tiền lương tham gia BHXH của các đơn vị sử dụng lao động; chấp hành quản lý và hạch toán tiền thu BHXH

- Hình thức kiểm tra thu BHXH:

+ Kiểm tra thường xuyên: BHXH huyện thường xuyên kiểm tra quỹ lương và dư chậm đóng kịp thời đôn đốc đơn vị đóng nộp kịp thời.

+ Kiểm tra theo định kỳ: BHXH tỉnh thành lập đoàn kiểm tra và lên kế hoạch đi kiểm tra BHXH các huyện theo tháng, quý. Khi kiểm tra thì BHXH tỉnh sẽ phối kết hợp với BHXH huyện. BHXH huyện phối hợp với công an huyện, liên đoàn lao động huyện, phòng lao động huyện kiểm tra các đơn vị sử dụng lao động đóng trên địa bàn.

+ Kiểm tra đột xuất: Việc kiểm tra được thực hiện khi có đơn tố cáo, khiếu nại của cá

nhân hay tập thể về hành vi giả mạo, khai man để trục lợi hưởng các chế độ BHXH hoặc do phát hiện có sự sai lệch, làm giả hồ sơ, BHXH tỉnh thành lập đoàn kiểm tra và tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra theo luật định.

- Công cụ kiểm soát: Căn cứ thông tư, nghị định, luật BHXH và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, hồ sơ chứng từ liên quan.

- Quy trình kiểm soát: Lập kế hoạch kiểm soát, lập đề cương kiểm soát, ra quyết định thành lập đoàn kiểm soát, gửi lịch kiểm soát cùng quyết định kiểm soát tới đơn vị bị kiểm soát.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát thu BHXH là một trong những nội dung quan trọng của thu BHXH, nhờ có công tác này mà việc thu BHXH được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời bảo đảm cho việc sử dụng nguồn thu đúng mục tiêu đề ra

1.2.4. Các nguyên tắc Quản lý thu bảo hiểm xã hội

- Thu đúng, thu đủ, thu kịp thời

- ✓ Thu đúng: là thu đúng đối tượng, đúng mức, đúng tiền lương và đúng thời gian quy định

- ✓ Thu đủ: Là thu đủ số người thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN và số tiền phải đóng của NLĐ, CSDLĐ

- ✓ Thu kịp thời: Là thu kịp thời về thời gian khi có phát sinh lao động, quan hệ tiền lương

- Tập trung, thống nhất, công bằng, công khai

Cơ chế thu BHXH được quy định thống nhất, nguồn thu BHXH tập trung quản lý, điều tiết ở Trung ương là BHXH Việt Nam. Việc tham gia BHXH của NLĐ, CSDLĐ phải đảm bảo công khai, minh bạch

- An toàn, hiệu quả

Thực hiện quản lý chặt chẽ tiền thu BHXH theo chế độ quản lý tài chính của Nhà nước và sử dụng nguồn thu đúng mục đích. Nguồn thu BHXH được tồn tích cộng đồng nên thường có khối lượng tiền nhàn rỗi tương đối lớn chưa sử dụng cần được đầu tư tăng trưởng, vừa nâng cao hiệu quả sử dụng, vừa an toàn tiền thu về mặt giá trị do các yếu tố trượt giá. Vì vậy thông qua cơ chế quản lý nghiêm ngặt về thu để tránh lạm dụng, thất thoát và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn thu.

1.2.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu bảo hiểm xã hội cấp Quận/huyện

- *Tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập bình quân đầu người*: Tốc độ tăng trưởng kinh tế phản ánh khả năng tiết kiệm, tiêu dùng và đầu tư của Nhà nước, vì thế nếu tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, chắc chắn đời sống của NLD dần được cải thiện; việc sản xuất, kinh doanh của các DN được thuận lợi, vì thế các chủ DN cũng sẵn sàng tham gia BHXH cho NLD, từ đó làm giảm tình trạng trốn tránh tham gia BHXH. Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững phản ánh nhiều NLD có thu nhập cao thông qua quá trình lao động, đây là điều kiện tiền đề để NLD có cơ hội tham gia BHXH. Thêm nữa, khi đời sống kinh tế cao thì nhận thức của NLD cũng được nâng lên, ngoài việc ý thức đảm bảo cuộc sống hàng ngày cho bản thân và gia đình, họ mong muốn có khoản trợ giúp khi không may gặp các rủi ro xã hội cũng như đảm bảo cuộc sống khi về già, như: ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất, thất nghiệp khiến cho họ bị mất hoặc bị giảm thu nhập. Tất cả những yếu tố trên tác động tích cực làm tăng thu BHXH hoặc ngược lại.

- *Chính sách lao động và việc làm*: NLD là đối tượng tham gia BHXH, họ là những người trong độ tuổi lao động, là những người trực tiếp tạo ra của cải xã hội. Như vậy nếu một quốc gia có dân số “già” tức là số người trong độ tuổi lao động thấp trên tổng số dân sẽ dẫn đến việc mất cân đối quỹ BHXH, bởi vì số người tham gia đóng góp ngày càng ít, trong khi số người được hưởng chế độ BHXH, đặc biệt là chế độ hưu trí ngày càng tăng. Trong điều kiện của Việt Nam hiện nay với dân số “trẻ”, đây là đối tượng chính tham gia đóng góp vào quỹ BHXH. Chính sách lao động, việc làm có ảnh hưởng lớn đến khu vực kinh tế ngoài Nhà nước và ảnh hưởng trực tiếp đến việc tham gia đóng BHXH của NLD và NSDLĐ, vì:

+ Khi Nhà nước chú trọng đào tạo nghề, nâng cao chất lượng lao động trên các phương tiện về chuyên môn, kỹ năng hành nghề, kỹ năng hành nghề, kỹ năng ứng xử, giao tiếp, tác phong làm việc hiện đại, chuyên nghiệp, ý thức chấp hành kỷ luật lao động và pháp luật ... điều đó sẽ giúp cho thị trường lao động có nguồn lao động chất lượng cao, các DN sẽ đỡ được một phần chi phí trong công tác đào tạo. Lực lượng lao động này sẽ có cơ hội tìm được chi phí ổn định và thu nhập cao (chất lượng lao động có quan hệ tỷ lệ thuận với thu nhập) tác động trực tiếp làm tăng số lao động tham gia BHXH và do đó làm tăng mức đóng BHXH.

+ Việc ưu tiên dành vốn đầu tư của Nhà nước và huy động vốn trong toàn xã hội để giải quyết việc sẽ làm chuyển dịch cơ cấu lao động, số người làm công ăn lương sẽ tăng lên cũng là lý do làm tăng tỷ trọng lao động xã hội tham gia BHXH.

+ Việc phát triển thị trường lao động, hình thành hệ thống thông tin thị trường việc làm là yếu tố quan trọng giúp cho NLD dễ dàng tìm việc phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề của mình; đồng thời có quyền lựa chọn những đơn vị thực hiện đầy đủ quyền lợi của NLD và thu nhập cao; chủ sử dụng lao động cũng thuận tiện hơn trong việc tuyển dụng lao động, tiết kiệm thời gian và chi phí.

- *Nhận thức, ý thức, tâm lý, thói quen của NLD và NSDLĐ; sự quan tâm lãnh đạo*

của cấp uỷ Đảng và chính quyền:

+ BHXH là một cơ chế phức tạp với nhiều mối quan hệ đa dạng, trong đó nổi bật là quan hệ lợi ích, tức là quyền và trách nhiệm của các bên tham gia BHXH. Dù là NLD hay là NSDLĐ thì tâm lý chung là làm sao lợi ích càng nhiều càng tốt, lợi ích không giới hạn và trách nhiệm càng ít càng tốt, trách nhiệm có hạn. Quyền và nghĩa vụ trong BHXH rõ nhất là vấn đề đóng và hưởng BHXH. NLD và NSDLĐ luôn mong muốn chỉ phải đóng góp BHXH ở mức thấp nhất (giảm chi phí cho gia đình và DN), nhưng lại muốn được hưởng BHXH tốt nhất. Vì thế, người tham gia BHXH mới tìm cách trì hoãn việc đóng BHXH hoặc giảm mức đóng góp BHXH (khai lương thấp, giảm số lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, chậm đóng, chậm đóng BHXH)... vấn đề đặt ra là Nhà nước phải làm thế nào để giảm thiểu những sự lạm dụng và vi phạm pháp luật về BHXH.

Nhiều khi, từ chỗ nhận thức giản đơn về việc tham gia BHXH, tức là không tham gia, hoặc chưa tham gia hay tham gia ở mức độ nhất định vẫn không ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị, DN, nên NSDLĐ không có kế hoạch tài chính chủ động thực hiện việc đăng ký tham gia BHXH; ngay chính bản thân NLD cũng chưa có thói quen sống vì bảo hiểm. Chủ DN chỉ thấy lợi trước mắt, lợi cục bộ DN, thiếu quan tâm đến hoạt động đời sống và quyền lợi BHXH của NLD nên tìm mọi cách trốn tránh đăng ký tham gia BHXH cho NLD hoặc đăng ký tham gia theo kiểu đối phó khi có thanh tra, kiểm tra. Tình trạng chủ DN ký hợp đồng có thời hạn dưới 3 tháng với NLD và hợp đồng vụ việc, nhằm lách luật về BHXH. Đây là nhận thức lạc hậu, thói quen thời bao cấp không còn phù hợp trong điều kiện mới.

+ Để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong việc tham gia BHXH của NLD và NSDLĐ, thì vai trò của cấp uỷ Đảng, các cấp chính quyền có tác động rất lớn đến BHXH nói chung, đến công tác thu BHXH nói riêng. Đó là việc kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị trong đó có nghĩa vụ đóng BHXH thông qua tổ chức Đảng, tổ chức quần chúng trong DN. Đó là việc yêu cầu các DN khi đăng ký thành lập, hoạt động phải có chỉ tiêu thực hiện BHXH; thành lập các đoàn thanh tra, xử lý vi phạm về đóng BHXH, về đăng ký lao động tham gia BHXH.

- *Mức độ chi trả các chế độ BHXH:* Mức độ chi trả các chế độ BHXH ảnh hưởng đến "lợi ích" người tham gia, mức độ chi trả các chế độ BHXH phụ thuộc vào: số lượng các chế độ BHXH được áp dụng, số lượng người hưởng các chế độ BHXH, tỷ lệ hưởng BHXH và mức lương tối thiểu. Số lượng các chế độ, mức lương tối thiểu, mức chi tăng, giảm cũng ảnh hưởng đến việc số tiền người tham gia được hưởng nhiều hay ít, ảnh hưởng đến số người tham gia và cân đối quỹ BHXH. Tuổi nghỉ hưu càng được nâng lên thì mức thu càng tăng, giảm nguy cơ mất cân đối quỹ, ngược lại khi tuổi nghỉ hưu càng thấp thì nguy cơ mất cân đối quỹ càng sớm xuất hiện, bởi vì khi nghỉ hưu sớm số thu được của quỹ không những ít mà quỹ phải chi trả nhiều hơn cho những người nghỉ hưu,

vì vậy ảnh hưởng đến số người tham gia, số thu và cân đối quỹ BHXH.

1.2.6. Tiêu chí đánh giá quản lý thu của Bảo hiểm xã hội cấp huyện

a) Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu

Tình hình hoàn thành kế hoạch thu BHXH được đánh giá qua chỉ tiêu “Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu BHXH”. Đây là tỷ số giữa số tiền thu BHXH thực tế với số tiền thu BHXH theo kế hoạch được giao trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ HTKH tiền thu BHXH} = \frac{\text{Số tiền thu BHXH thực hiện}}{\text{Số tiền thu BHXH kế hoạch}} \times 100 (\%)$$

Chỉ tiêu này càng cao phản ánh tình hình quản lý thu BHXH càng tốt và ngược lại.

b) Tỷ lệ đơn vị đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc

Chỉ tiêu này chỉ áp dụng cho các đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo quy định của pháp luật BHXH Tỷ lệ đơn vị tham gia BHXH: Là Tỷ số giữa Số đơn vị tham gia BHXH với Số đơn vị bắt buộc tham gia BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ đơn vị tham gia BHXH} = \frac{\text{Số đơn vị tham gia BHXH}}{\text{Số ĐV bắt buộc tham gia BHXH}} \times 100 (\%)$$

Chỉ tiêu này cho biết có bao nhiêu phần trăm số đơn vị sử dụng lao động thuộc diện đóng góp BHXH bắt buộc tuân thủ thực hiện đóng BHXH trong năm.

c) Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

Là tỷ số giữa Số NLD tham gia BHXH và Số NLD bắt buộc tham gia BHXH trong kỳ. Chỉ tiêu này cho biết có bao nhiêu phần trăm số lao động thuộc diện đóng góp BHXH bắt buộc tuân thủ thực hiện quy định này trong năm.

$$\text{Tỷ lệ NLD tham gia BHXH} = \frac{\text{Số NLD tham gia BHXH}}{\text{Số NLD bắt buộc tham gia BHXH}} \times 100 (\%)$$

d) Tỷ lệ đơn vị chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc

Là tỷ số giữa Số đơn vị chậm đóng BHXH trong kỳ và Số đơn vị bắt buộc tham gia BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ đơn vị chậm đóng BHXH} = \frac{\text{Số đơn vị chậm đóng BHXH}}{\text{Số đơn vị bắt buộc tham gia BHXH}} \times 100 (\%)$$

Chỉ tiêu này cho biết có bao nhiêu phần trăm số đơn vị thuộc diện đóng góp

BHXH bắt buộc còn chậm đóng BHXH trong kỳ.

e) Tỷ lệ chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc

Là tỷ số giữa Tổng số tiền chậm đóng BHXH trong kỳ và Tổng số tiền phải thu BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ chậm đóng BHXH} = \frac{\text{Tổng số tiền chậm đóng BHXH}}{\text{Tổng số tiền phải thu BHXH}} \times 100 (\%)$$

Kỳ tính toán trong chỉ tiêu này có thể là tháng, quý, năm, và được tính vào thời điểm cuối kỳ, hai chỉ tiêu này càng nhỏ thì càng thể hiện được hiệu quả của công tác quản lý thu BHXH.

1.3. Quản lý thu Bảo hiểm xã hội ở một số đơn vị và bài học rút ra cho bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh

1.3.1. Quản lý thu Bảo hiểm xã hội ở huyện Đông Anh

Huyện Đông Anh, một trong những huyện ngoại ô của Hà Nội, nằm ở phía Bắc của thành phố. Giáp với huyện Sóc Sơn ở phía Bắc, quận Tây Hồ và Nam Từ Liêm ở phía Nam, tỉnh Bắc Ninh ở phía Đông và Đông Bắc, huyện Gia Lâm ở phía Đông Nam và huyện Mê Linh ở phía Tây. BHXH huyện Đông Anh phân công cán bộ thường xuyên theo dõi tiến độ thu nộp BHXH của các đơn vị, gửi thông báo thu hàng tháng rất kịp thời cho từng đơn vị, đồng thời luôn sát sao về vấn đề quản lý và lưu giữ hồ sơ thu nộp đối với các đơn vị sử dụng lao động, lưu giữ đầy đủ các hồ sơ như biểu thông báo kết quả đóng; biểu tăng giảm lao động, điều chỉnh mức đóng BHXH, BHYT, BHTN; biểu theo dõi thu hồi thẻ BHYT; công văn đề nghị của đơn vị sử dụng lao động đối với các trường hợp truy thu, thoái thu. Khi thực hiện điều chỉnh số liệu phải thu đã lập phiếu điều chỉnh và lưu giữ hồ sơ liên quan đến việc điều chỉnh kèm theo. Hồ sơ thu luôn đảm bảo tính pháp lý về thể thức, đầy đủ các nội dung, chữ ký, dấu của đơn vị, không có hiện tượng lưu biểu phôi.

BHXH huyện Đông Anh luôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền về BHXH trên địa bàn huyện để mọi cá nhân và các tổ chức nắm rõ được quyền lợi hay lợi ích thiết thực khi đóng BHXH đầy đủ, đúng quy định; BHXH huyện Đông Anh luôn chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành như: Ban Tuyên giáo huyện ủy, Đài phát thanh xã... đều tuyên truyền chính sách BHXH. Trên một số các trục đường lớn, khu công nghiệp đều có pa nô, áp phích; in các tài liệu phát tay, các văn bản hướng dẫn gửi các DN; Luật BHXH đã quy định các chế độ phù hợp và bảo đảm quyền lợi cho NLĐ.

Trên cơ sở đó, BHXH đã nắm bắt được chính xác số DN và lao động để có biện pháp tích cực vận động; đồng thời phối hợp với Thanh tra huyện, Phòng Lao động thương binh và xã hội, Chi cục Thuế huyện và Liên đoàn lao động huyện tổ chức kiểm tra liên ngành để chấn chỉnh kịp thời các vi phạm; Định kỳ hằng quý lập danh sách các DN có số tiền chậm đóng BHXH từ 3 tháng trở lên báo cáo Ủy ban kiểm tra Huyện ủy, Đảng ủy khối DN huyện; những đơn vị cố tình vi phạm thì lập biên bản xử lý hành chính hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền can thiệp. Đối với các DN chậm đóng BHXH kéo dài từ 12 tháng trở lên, cố tình không thực hiện trích nộp theo quy định thì tiến hành hoàn thiện hồ sơ và khởi kiện ra tòa án nhân dân nhờ đó mà tình trạng chậm đóng BHXH cơ bản đã được giải quyết kịp thời.

1.3.2. Quản lý thu Bảo hiểm xã hội ở quận Hà Đông

Hầu hết các đơn vị tại Quận Hà Đông đã thực hiện khá tốt công tác thu, nộp BHXH, tham gia đầy đủ cho NLĐ. Đa số các DN chấp hành nghiêm túc quy định về nộp BHXH, cơ bản không còn DN chậm đóng tiền BHXH kéo dài. Việc ký kết HĐLĐ và đăng ký tiền lương đóng BHXH, BHYT cho NLĐ đúng với công việc, chức danh nghề đang làm. Để có được kết quả trên BHXH Quận Hà Đông đã thực hiện nhiều giải pháp như: Cùng các ngành tham mưu cho UBND huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo UBND phường thực hiện Luật BHXH; BHXH tỉnh đã chủ động, tích cực tuyên truyền về chế độ chính sách BHXH, giải đáp kịp thời những vướng mắc của nhân dân về các chế độ chính sách BHXH trên các phương tiện thông tin đại chúng.

* Các giải pháp khắc phục tình hình chậm đóng, chậm đóng bảo hiểm xã hội đã thực hiện: - Cán bộ thu bảo hiểm xã hội thường xuyên bám sát đơn vị sử dụng lao động để đốc thu hàng tháng, gửi thông báo kết quả đóng hàng tháng cho đơn vị để đối chiếu số tiền đã nộp. Chủ động, tích cực, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tăng cường cơ sở để đôn đốc thu nộp, giảm chậm đóng tới mức thấp nhất, kịp thời phát hiện những tồn tại vướng mắc trong thu để phối hợp các đơn vị có biện pháp tháo gỡ kịp thời. Những đơn vị không giao dịch từ 06 tháng bảo hiểm xã hội báo cáo với cơ quan quản lý lao động đóng trên địa bàn để lập biên bản, đưa ra khỏi danh sách và theo dõi riêng.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong thu, rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản hướng dẫn quản lý với mục tiêu tránh phiền hà về thủ tục tham gia cho người lao động nhưng vẫn đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Tăng cường tuyên truyền bằng nhiều hình thức (Panô, tờ gấp, truyền hình, truyền thanh, báo chí...) để phổ biến

chính sách bảo hiểm xã hội, BHTN nhằm nâng cao nhận thức về quyền và nghĩa vụ tham gia bảo hiểm xã hội, BHTN cho người lao động và người sử dụng lao động.

- Thực hiện đúng văn bản quy định của Nhà nước và của ngành; tiếp tục rà soát xử lý những hạn chế trong thu để bảo đảm quyền lợi cho người lao động.

1.3.3. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh

Những địa phương đạt được hiệu quả cao trong quản lý thu BHXH bắt buộc đều có chung một điểm là biết tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao một cách sáng tạo, không rập khuôn máy móc, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ở cơ sở tham gia vào công tác BHXH. Để công tác thu BHXH đạt hiệu quả thì đòi hỏi phải có quy trình quản lý thu chặt chẽ hợp lý và khoa học nhất là trong thời đại công nghệ thông tin bùng nổ như hiện nay. Vì vậy, công tác quản lý thu BHXH phải được tổ chức chặt chẽ, thống nhất trong cả hệ thống từ lập kế hoạch thu, phân cấp thu, ghi kết quả đặc biệt là quản lý tiền thu quỹ BHXH. Thuận lợi về địa lý giáp danh giữa huyện Mê Linh, Đông Anh và cùng có khu công nghiệp với nhiều doanh nghiệp lớn, BHXH huyện Mê Linh và BHXH huyện Đông Anh luôn trao đổi, phối hợp học hỏi và rút ra những bài học kinh nghiệm, đó là:

- Một là, xây dựng đội ngũ cán bộ phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, thực hiện tốt quy tắc ứng xử công chức, viên chức, thường xuyên nâng cao trình độ năng lực và hiểu biết chuyên sâu nghiệp vụ quản lý thu BHXH cho cán bộ viên chức trong ngành.

- Hai là, quản lý chặt chẽ thu nhập của NLĐ thông qua hệ thống ngân hàng và trích nộp tài khoản tiền lương, tiền công theo hệ thống ngân hàng. Đồng thời ứng dụng nghệ thuật thông tin vào quản lý thu, làm cho đối tượng tham gia BHXH tin tưởng, phấn khởi và yên tâm khi tham gia BHXH, biến quá trình nhận thức từ bắt buộc sang tự giác thực hiện.

- Ba là, Làm tốt công tác thu và giải quyết nhanh gọn, chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo đảm quyền, lợi ích cho người lao động. Chủ động phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra những doanh nghiệp chậm đóng bảo hiểm xã hội, BHYT, xử lý nghiêm, kịp thời các đơn vị cố tình chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động. Xem việc khởi kiện như là biện pháp thu chậm đóng cuối cùng, xây dựng tiêu chí chậm đóng làm cơ sở khởi kiện kịp thời (tránh để chậm đóng kéo dài, khó thu hồi chậm đóng sau khởi kiện).

- Bốn là, ý thức tuân thủ pháp luật của chủ sử dụng và NLĐ tương đối cao trong

việc đóng nộp BHXH. Tuy nhiên Nhà nước không kiểm soát được thu nhập một số lao động làm việc trong các lĩnh vực tư, thu nhập bằng tiền mặt không qua hệ thống ngân hàng. Đây cũng là một hạn chế trong công tác thu BHXH của các nước.

Chúng ta hoàn toàn có thể tiếp thu những kinh nghiệm quý báu này để tổ chức thực hiện công tác thu BHXH ở Huyện Mê Linh, nhằm đem lại kết quả, hiệu quả cao nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho những người tham gia BHXH, bảo đảm được độ chính xác cũng như nguyên tắc quản lý tài chính chặt chẽ, đồng thời đề ra những biện pháp nhằm quản lý thu BHXH hiệu quả hơn.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN MÊ LINH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

2.1. Tổng quan Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển

* Giới thiệu đơn vị:

- Tên đơn vị: BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN MÊ LINH
- Địa chỉ: Trung tâm hành chính huyện, Đại thịnh, Mê Linh, Hà Nội
- Điện thoại: (04) 35211365- Fax: (04) 35211365
- Email: melinhbhxxh@gmail.com

Hệ thống BHXH cũng đã có những cải cách đáng kể tạo nên những bước nhảy vọt trong quá trình phát triển. Một trong những điểm mốc đó là việc thành lập BHXH Việt Nam theo Nghị định 19/CP được chính phủ ban hành ngày 16/02/1995, trên cơ sở tách bộ phận làm công tác BHXH của hai ngành LĐTB&XH và Liên đoàn lao động thành một tổ chức mới. Theo quy định, BHXH Việt Nam có ba cấp là: Trung ương; Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; huyện, huyện, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh. Như vậy một hệ thống BHXH từ Trung ương đến địa phương cũng đã ra đời.

Cùng với sự phát triển của ngành, BHXH huyện đã không ngừng lớn mạnh và phát triển cả về bộ máy và đội ngũ cán bộ. Huyện Mê linh là một huyện thuộc ngoại thành của Thủ đô Hà Nội, với diện tích tự nhiên 141,64 km², bao gồm 2 thị trấn và 16 xã. Huyện Mê Linh đang hình thành những khu đô thị mới với dân cư trên 261 nghìn người chủ yếu tập trung là ngành nghề nông nghiệp với thu nhập thấp và không ổn định. Có khu công nghiệp Quang Minh nơi tập trung nhiều doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp và trường học. Với cơ cấu tổ chức: BHXH huyện Mê Linh hiện có 20 viên chức và lao động hợp đồng, gồm 01 đồng chí giám đốc, 02 đồng chí phó giám đốc.

2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ và hệ thống tổ chức bộ máy quản lý:

2.1.2.1. Chức năng nhiệm vụ:

a. Chức năng:

- BHXH huyện Mê Linh là cơ quan trực thuộc BHXH thành phố Hà Nội đặt tại Khu hành chính UBND huyện Mê Linh - Hà Nội, nằm trong hệ thống BHXH Việt Nam.

Là đơn vị sự nghiệp chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Giám đốc BHXH thành phố Hà Nội và chịu sự quản lý hành chính nhà nước của Huyện ủy, UBND huyện Mê Linh

- BHXH huyện Mê Linh có chức năng giúp giám đốc BHXH thành phố tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ BHXH và quản lý tài chính BHXH trên địa bàn huyện.

BHXH huyện chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của giám đốc BHXH thành phố, chịu sự quản lý hành chính trên địa bàn lãnh thổ của UBND huyện Mê Linh

- BHXH huyện Mê Linh có tư cách pháp nhân đầy đủ, có con dấu, tài khoản và trụ sở riêng tại khu Hành chính huyện Mê Linh, Đại Thịnh, Mê Linh, Hà Nội.

- BHXH huyện có chức năng trực tiếp tổ chức thực hiện chế độ chính sách BHXH, BHYT; quản lý thu chi BHXH, BHYT trên địa bàn huyện theo quy định của luật BHXH.

b. Nhiệm vụ:

BHXH huyện Mê Linh có những nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Xây dựng, trình giám đốc BHXH thành phố kế hoạch phát triển BHXH huyện dài hạn, ngắn hạn và chương trình công tác hàng năm; tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình sau khi được phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT; tổ chức khai thác, đăng kí, quản lý các đối tượng tham gia và hưởng chế độ BHXH, BHYT theo phân cấp.

- Tổ chức cấp sổ BHXH, thẻ BHYT cho những người tham gia bao hiểm theo phân cấp.

- Tổ chức Thu các khoản đóng BHXH, BHYT đối với tổ chức và cá nhân theo phân cấp.

- Hướng dẫn và tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các chế độ BHXH, BHYT theo phân cấp.

- Tổ chức chi trả các chế độ BHXH, BHYT theo phân cấp; từ chối việc đóng hoặc chi trả các chế độ BHXH, BHYT không đúng qui định.

- Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí và tài sản theo phân cấp.

- Tổ chức kí hợp đồng với các cơ sở khám, chữa bệnh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn kỹ thuật theo phân cấp, giám sát thực hiện hợp đồng và giám sát việc cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh, bảo vệ quyền lợi người có thẻ BHYT và chống lạm dụng quỹ BHYT.

- Tổ chức kí hợp đồng với tổ chức, cá nhân làm đại lý do UBND phường giới thiệu

và bảo lãnh để thực hiện chế độ chính sách BHXH, BHYT ở phường theo chỉ đạo, hướng dẫn của BHXH thành phố.

- Kiểm tra, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT đối với các tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm, cơ sở khám chữa bệnh BHYT theo qui định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính theo chỉ đạo, hướng dẫn của BHXH thành phố, tổ chức bộ phận tiếp nhận, trả kết quả giải quyết chế độ BHXH, BHYT theo cơ chế một cửa tại cơ quan BHXH huyện.

- Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ BHXH, BHYT cho các tổ chức và cá nhân tham gia BHXH.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị- xã hội ở huyện, với các tổ chức, cá nhân tham gia BHXH, BHYT để giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện các chế độ BHXH, BHYT theo qui định của pháp luật.

- Đề xuất, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra các tổ chức và cá nhân trong việc thực hiện BHXH, BHYT.

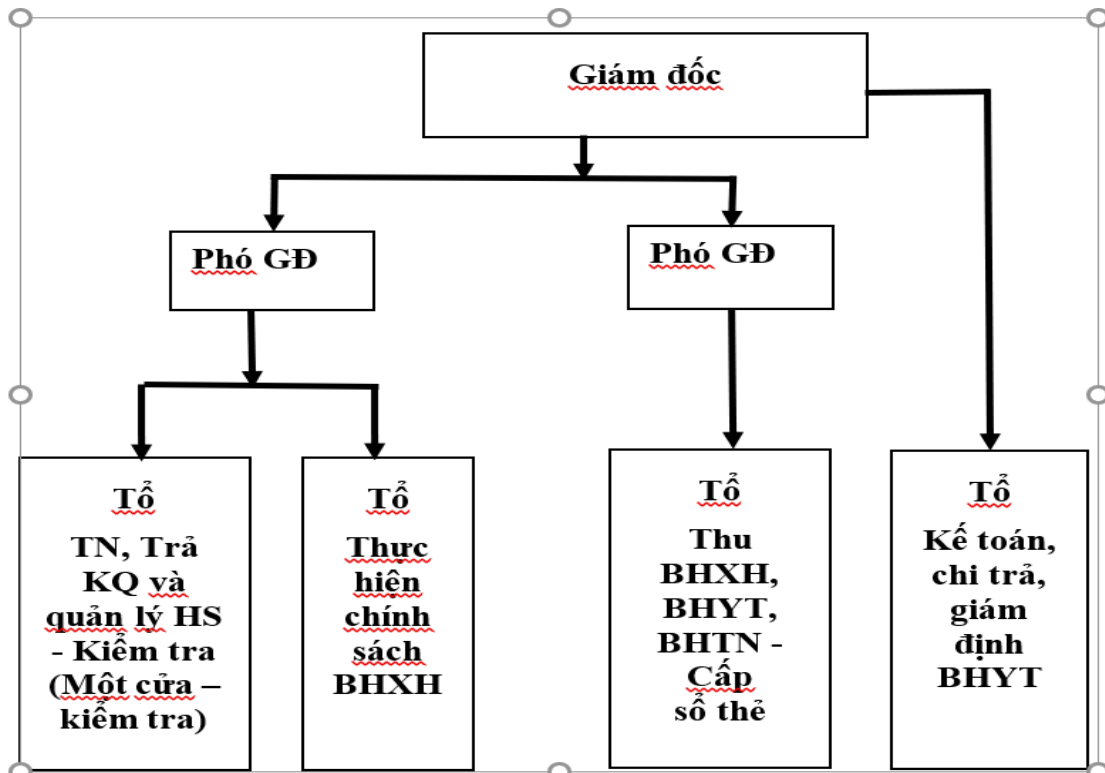
- Cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin việc đóng, quyền được hưởng các chế độ bảo hiểm, thủ tục thực hiện BHXH, BHYT khi tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm hoặc tổ chức công đoàn yêu cầu. Cung cấp đầy đủ kịp thời và tài liệu, thông tin liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.1.2.2. Cơ cấu tổ chức của BHXH huyện Mê Linh

Giúp việc cho Giám đốc có 02 Phó giám đốc. Các phó Giám đốc được Giám đốc phân công chỉ đạo một số lĩnh vực công tác và chỉ đạo một số tổ nghiệp vụ được phân công. Phó Giám đốc thay mặt và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước pháp luật Nhà nước giải quyết các công việc thuộc phạm vi công việc được phân công .

Các tổ nghiệp vụ thuộc BHXH huyện có chức năng giúp Giám đốc BHXH huyện tổ chức quản lý quỹ BHXH, quỹ BHYT và thực hiện các chế độ, chính sách BHXH, BHYT theo từng lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của tổ. Tổ nghiệp vụ chịu sự quản lý và điều hành của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc BHXH huyện theo lĩnh vực phụ trách và sự chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ của các Phòng chức năng tương ứng trực thuộc BHXH thành phố Hà Nội

BHXH huyện Mê Linh gồm 4 tổ nghiệp vụ: Thu – Sở thẻ, Kế toán chi trả giám định BHYT, Chế độ chính sách, Một cửa và Kiểm tra



Hình 2.1: Cơ cấu tổ chức bộ máy BHXH huyện Mê Linh

(Nguồn: BHXH huyện Mê Linh)

Giám đốc là người đứng đầu cơ quan BHXH huyện, phụ trách chung và chịu trách nhiệm toàn bộ về các mặt hoạt động công tác BHXH trên địa bàn huyện, phụ trách trực tiếp công tác kế toán, chính sách và tổ chức hành chính.

Phó giám đốc là người có nhiệm vụ thường trực và hỗ trợ giám đốc. Hiện nay BHXH huyện Mê Linh có 2 phó giám đốc: một phó giám đốc phụ trách trực tiếp công tác thu – sổ thẻ; một phó giám đốc phụ trách trực tiếp công tác thanh tra – kiểm tra, Một cửa và công tác giám định BHYT.

Bộ phận thu gồm những cán bộ làm nghiệp vụ thu BHXH, mỗi cán bộ được phân công một số đơn vị cụ thể được giao từ đầu năm với những nhiệm vụ như sau:

- Lập kế hoạch thu BHXH hàng quý, hàng năm
- Hướng dẫn đơn vị lập danh sách lao động, quỹ tiền lương đóng BHXH, BHYT và phiếu điều chỉnh mức đóng hàng tháng
- Vào sổ theo dõi kết quả thu BHXH, BHYT đến từng NLD, từng cơ quan đơn vị hàng tháng
- Thông báo đến các đơn vị chậm đóng tiền BHXH
- Xác nhận mức đóng, thời gian đóng BHXH của từng NLD khi thực hiện chế độ BHXH hoặc chuyển nơi làm việc

- Thanh tra, kiểm tra đơn vị chậm nộp BHXH theo Kế hoạch BHXH thành phố giao hàng năm.

- Báo cáo kết quả thu BHXH cho cấp trên theo qui định

Bộ phận kế toán có nhiệm vụ duyệt quyết toán khi chi ngắn hạn các chế độ thai sản, ốm đau, nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe cho NLĐ thông qua CSDLĐ. Mỗi kế toán chỉ được phân công duyệt quyết toán một số đơn vị cụ thể được giao từ đầu năm. Sau khi được lãnh đạo chấp nhận chi sẽ ủy nhiệm chi chuyên tiền cho đơn vị SDLĐ và khi chứng từ ngân hàng về, kế toán chỉ phải nhập số liệu vào chương trình kế toán kết nối với máy chủ.

- Kế toán tổng hợp trực tiếp tiếp khách tại phòng một cửa, lập phiếu thu, phiếu chi, tập hợp đối chiếu số liệu, làm báo cáo định kì, in sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ chứng từ kế toán.

- Kế toán trưởng phân công cán bộ bộ phận kế toán, thẩm định số liệu kế toán viên thực hiện, quản lý và theo dõi tài sản cố định.

- Thủ quỹ có nhiệm vụ thu, chi tiền BHXH, BHYT.

Bộ phận một cửa là bộ phận tổng hợp của Thu, Kế toán và giải quyết chính sách.

Cán bộ thuộc phòng một cửa thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Tiếp nhận và trả hồ sơ thu BHXH, BHYT; đăng kí tham gia BHXH, BHYT lần đầu; cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng tại phòng hoặc thông qua CSDLĐ

- Sửa, đổi, bổ sung thẻ cho những trường hợp làm sai, hỏng

- Cấp thẻ BHYT, sổ BHXH, chốt sổ BHXH và tiếp nhận hồ sơ thanh toán trợ cấp BHXH ngắn hạn

- Dựa vào báo cáo phát sinh tăng, giảm lao động, quỹ tiền lương của các đơn vị để đối chiếu với kết quả đóng BHXH, BHYT

- Thanh toán trợ cấp BHXH, BHYT; chuyển tiền trợ cấp ngắn hạn trả đơn vị, trả hồ sơ thanh toán trợ cấp BHXH ngắn hạn, tạm ứng và quyết toán trợ cấp BHXH hàng tháng với Phòng kế toán

- Thu chi tiền BHXH, BHYT

2.1.3. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lao động của đơn vị

Mỗi cán bộ, công chức đều được phân công phụ trách từng công việc cụ thể nhằm phát huy được tinh thần trách nhiệm, tính chủ động và sáng tạo với nhiệm vụ được giao.

Các cán bộ, công chức trong cơ quan đều biết sử dụng máy tính và ứng dụng CNTT

phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ đạt kết quả tốt, không ngừng học hỏi, bồi dưỡng các kiến thức chuyên môn cũng như việc sử dụng các phần mềm chuyên ngành, ứng dụng CNTT nhằm nâng cao năng lực nghiệp vụ, qua đó đã giúp cán bộ công chức ứng dụng CNTT đạt hiệu quả cao hơn,

Bảng 2.1: Tổng số cán bộ CC, VC, viên chức ở BHXH Mê Linh năm 2023

Đơn vị: Người

Các bộ phận chuyên môn	Tổng	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	
		Đại học	Thạc sĩ
Tổng số CBCNVC	20	12	8
Giám đốc	1	0	1
Phó Giám đốc	2	1	1
1. Bộ phận thu BHXH	5	1	4
2. Bộ phận kế toán tài vụ	2	2	0
3. Bộ phận giám định chi	1	1	0
4. Bộ phận cấp phát sổ thẻ - KT	1	1	0
5. Bộ phận chế độ chính sách	2	2	0
6. Bộ phận tiếp nhận, hồ sơ	2	1	1
7. Bộ phận văn thư	1	0	1
8. Bộ phận Hành Chính – Nội vụ	3	3	0

(Nguồn: BHXH huyện Mê Linh)

Các cán bộ đều thực hiện tốt nội quy, quy chế của ngành, không vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội, đảm bảo tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2.1.4. Cơ sở vật chất, kỹ thuật của đơn vị

BHXH huyện Mê Linh có trụ sở riêng đặt tại Khu Hành chính huyện Mê Linh- Đại Thịnh, Mê Linh, Hà Nội.

Trụ sở làm việc riêng của cơ quan một khu nhà khang trang, gồm 7 phòng làm việc, 4 phòng lưu trữ hồ sơ, 01 nhà bếp, có phòng bảo vệ cho nhân viên bảo vệ thường trực.

Các phòng làm việc đều được trang bị máy tính nối mạng internet, có mạng LAN để kết nối tới phần mềm nghiệp vụ và mạng Internet để truyền và nhận dữ liệu qua đường truyền FPT đảm bảo an toàn, chính xác và nhanh chóng. Mỗi cán bộ công nhân viên chức đều có một máy tính riêng, thuận tiện cho công việc, trao đổi thông tin, phục vụ công việc đầy đủ, kịp thời. Cùng với đó cơ quan còn trang bị máy in, điện thoại bàn và máy điều hòa ở mỗi phòng và một số trang thiết bị khác phục vụ công việc hàng ngày.

2.2. Thực trạng công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh giai đoạn 2019 – 2023

2.2.1. Quản lý đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc

Phát triển, mở rộng và quản lý được đối tượng tham gia BHXH bắt buộc là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quản lý hoạt động thu BHXH bắt buộc. BHXH huyện Mê Linh đã quản lý các đơn vị SDLĐ và NLĐ thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc theo khối loại hình quản lý giúp cho việc quản lý thu có căn cứ, thu đúng thu đủ và là cơ sở giải quyết các quyền lợi của NLĐ theo quy định của pháp luật, góp phần mở rộng đối tượng tham gia.

Là một trong các huyện ngoại thành của thành phố Hà Nội, huyện Mê Linh có số đơn vị sử dụng lao động lớn bao gồm các Công ty cổ phần, Công ty liên doanh với nước ngoài và các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn số lượng lao động cao, đặc biệt trong giai đoạn 2019 - 2023, huyện Mê Linh có rất nhiều công ty, doanh nghiệp, đơn vị được thành lập mới tuy nhiên tỷ lệ đơn vị tham gia BHXH còn thấp. Để đảm bảo cho công tác thu BHXH bắt buộc theo luật định, BHXH huyện Mê Linh đã phổ biến tới hầu hết các đơn vị SDLĐ để họ thực sự hiểu và quan tâm đến chính sách BHXH qua đó thực hiện trách nhiệm của mình đối với NLĐ.

Dựa vào các số liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội; Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội về các đơn vị, cá nhân và tổ chức có đăng ký kinh doanh, dựa vào nguồn số liệu này BHXH huyện mới quản lý được đối tượng thuộc diện phải tham gia BHXH bắt buộc. Với sự nỗ lực đó, giai đoạn 2019 - 2023, tỷ lệ đơn vị và số lao động đã tham gia BHXH bắt buộc được thể hiện qua các năm ở bảng 2.2 như sau:

Bảng 2.2. Số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023.

Chỉ tiêu Năm	Số ĐV thuộc diện tham gia	Số ĐV đã tham gia	Tỉ lệ tham gia (%)
2019	1.514	802	52,97
2020	1.641	892	54,36
2021	1.788	976	54,59
2022	1.853	1.127	60,82
2023	1.995	1.258	63,06
Bình quân	1.758	1.011	57,50

(Nguồn BHXH huyện Mê Linh)

Nhìn vào bảng số liệu 2.2 cho ta thấy: Tổng số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023 có xu hướng tăng, năm sau cao hơn so với năm trước, nhưng tỷ lệ tham gia vẫn còn thấp, cụ thể là: Từ 802 (đơn vị) năm 2019 lên 892 (đơn vị) năm 2020 tăng 90 (đơn vị) so với năm 2019 tương ứng 11,22%. Bình quân trong 5 năm số đơn vị tham gia BHXH là 1.011 (đơn vị), chiếm 57,5% trong tổng số 1.758 (đơn vị) thuộc diện tham gia BHXH.

Như vậy số đơn vị đã tham gia BHXH bắt buộc của BHXH huyện Mê Linh tăng lên qua các năm nhưng chưa năm nào đạt 100% so với số đơn vị phải tham gia BHXH bắt buộc. Trên địa bàn vẫn còn một số đơn vị chưa tham gia BHXH. Đối với các đơn vị trốn đóng BHXH cho NLĐ, BHXH huyện Mê Linh đã rà soát hàng quý, tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, xác minh lập biên bản làm việc D04-h và kiên quyết lập danh sách gửi BHXH thành phố để có hướng xử lý những đơn vị có cố tình vi phạm trốn đóng.

Mặc dù số đơn vị tham gia BHXH không đạt 100% nhưng trong các năm qua số lượng đơn vị trong hầu hết khối tham gia BHXH bắt buộc ngày càng tăng, cụ thể qua bảng số liệu sau:

Bảng 2.3. Số lượng đơn vị tham gia BHXH bắt buộc theo khối quản lý tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 – 2023

Đơn vị: Đơn vị

Khối	Năm	2019	2020	2021	2022	2023
	HCSN, Đảng, Đoàn		130	132	132	132
DNNN		11	10	10	9	9
DN NQD		495	582	663	797	922
DN có vốn ĐTNN		129	131	136	146	149
Thị tr, xã		18	18	18	18	18
Ngoài công lập		13	14	11	20	23
Hợp tác xã		4	4	4	4	4
Nghề, hộ KD cá thể		2	2	2	1	1
Tổng		802	892	976	1.127	1.258

(Nguồn: BHXH huyện Mê Linh)

Nhìn vào bảng 2.3 ta thấy tình hình tham gia BHXH bắt buộc của các khối trên địa bàn huyện Mê Linh được thể hiện như sau:

- Khối HCSN, Đảng, Đoàn thể: Số đơn vị tham gia BHXH ở khối này tăng qua các năm nhưng không đáng kể, cụ thể: Năm 2019 có 130 (đơn vị) tham gia, năm 2020 có 132 (đơn vị) tham gia, chỉ tăng 2 (đơn vị) so với năm 2019, tương ứng 1,5%. Năm 2021, 2022 và 2023 số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc không thay đổi có 132 (đơn vị) tham gia đóng BHXH bắt buộc.

Như vậy trong giai đoạn 2019 - 2023, số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc của khối này tăng từ 130 (đơn vị) năm 2019 lên 132 (đơn vị) năm 2020 và duy trì đến năm 2023.

- Khối DNNN: Số đơn vị tham gia có xu hướng giảm từ 11 (đơn vị) năm 2019 xuống còn 9 (đơn vị) năm 2023 với lượng giảm là 2 (đơn vị), tương ứng 18,18%. Cụ thể: Năm 2019 có 11 (đơn vị) tham gia, năm 2020, 2021 có 10 (đơn vị) tham gia, giảm 1 (đơn vị) so với năm 2019 tương ứng 9,09%. Năm 2022, 2023 số đơn vị tham gia là 9 (đơn vị), giảm so với năm 2021 là 1 (đơn vị) tương ứng 9,09%. Nguyên nhân là do

chính sách của Chính phủ nhằm sắp xếp, tái cấu trúc doanh nghiệp Nhà nước sang cổ phần hóa, sát nhập các doanh nghiệp Nhà nước, chuyển sang tự hoạch toán để đáp ứng yêu cầu thực tiễn cuộc sống, từ yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế. Do đó, số lượng các doanh nghiệp Nhà nước tham gia BHXH trên địa bàn huyện liên tục giảm. Tuy nhiên, việc tổ chức hoạt động thu trong khối doanh nghiệp Nhà nước gặp nhiều thuận lợi hơn các đơn vị khác bởi vì đây là khối có sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước trong công tác quản lý, việc theo dõi tiền lương của lao động tương đối đơn giản do đó trong quá trình thu các đơn vị SDLĐ luôn có ý thức đóng góp. Chính vì vậy, trong công tác quản lý đối tượng tham gia BHXH, theo dõi sự biến động tiền lương và tăng giảm, di chuyển của các đối tượng đều được các cán bộ thu của huyện nắm bắt kịp thời.

- Khối DN ngoài quốc doanh: Số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc ở khối này tăng cao qua các năm, cụ thể: Năm 2019 có 490 (đơn vị) tăng lên 584 (đơn vị) năm 2020, tăng 94 (đơn vị) so với năm 2019 tương ứng 19,18%. Năm 2021, số đơn vị tham gia là 665 (đơn vị), tăng 81 (đơn vị) so với năm 2020 tương ứng 13,86%. Năm 2022, số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc là 797 (đơn vị), tăng 132 (đơn vị) so với năm 2021, tương ứng 19,84%. Đến năm 2023, số đơn vị tham gia là 992 (đơn vị) tăng 125 (đơn vị) so với năm 2022, tương ứng với 15,68%. Như vậy trong giai đoạn 2019 - 2023, số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc năm 2023 so với năm 2019 tăng 432 (đơn vị) tương ứng với 88,16%.

Nguyên nhân: Sau đại dịch Covid-19 Nhà nước ban hành những chính sách hỗ trợ cho kế hoạch phát triển dài hạn của doanh nghiệp, hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội được kỳ vọng sẽ giúp cộng đồng sản xuất, kinh doanh phục hồi và bật dậy nhanh hơn, mạnh hơn sau đại dịch. Cùng với đó Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/07/2021 được ban hành nhằm hỗ trợ người sử dụng lao động sẽ không phải đóng quỹ TNLĐ-BNN theo quy định trong 12 tháng, Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp. Từ những sự quan tâm của Chính phủ đến người lao động và người sử dụng lao động trong thời gian Covid và sau Covid, khối DN ngoài quốc doanh phát triển ngày càng tăng cả về số lượng đơn vị tham gia và số lao động tham gia

- Khối DN có vốn đầu tư nước ngoài: Số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc của huyện tăng nhẹ trong giai đoạn 2019 - 2023, cụ thể từ 129 (đơn vị) năm 2019 tăng lên 149 (đơn vị) năm 2023, tăng 20 (đơn vị) so với năm 2019. Trong đó, số đơn vị tham gia BHXH năm 2020 là 131 (đơn vị), tăng 2 (đơn vị) so với năm 2019, tương ứng 1,55%. Năm 2021 số đơn vị tham gia là 136 (đơn vị), tăng 5 (đơn vị) so với năm 2020, tương ứng với 3,8%. Năm 2022 số đơn vị tham gia BHXH là 146 (đơn vị), tăng 10 (đơn vị) so với năm 2021, tương ứng 7,35%. Đến năm 2023, số đơn vị tham gia BHXH là 149 (đơn vị), tăng lên 3 (đơn vị) so với năm 2022, tương ứng 2,02%.

Nguyên nhân: Do huyện Mê Linh có khu công nghiệp Quang Minh nằm trên địa bàn thành phố Hà Nội được coi là một trong những điểm đến thu hút, hấp dẫn nhất của các nhà đầu trong và ngoài nước hiện nay. Với vị trí lý tưởng, KCN Quang Minh kết nối thuận lợi các tuyến đường giao thông chính trong khu vực. Là Khu công nghiệp đa ngành; ít gây ô nhiễm môi trường. Hiện khu công nghiệp này bao gồm các ngành nghề chính: chế biến thực phẩm, công nghiệp lắp ráp cơ khí điện tử, công nghiệp nhẹ, hàng tiêu dùng, chế biến đồ trang sức, sản xuất linh kiện điện tử chính xác; xe máy; ô tô, đồ điện gia dụng, cơ khí... Vị trí địa lý thuận lợi nằm giáp đường cao tốc Bắc Thăng Long, Nội Bài và đường sắt Hà Nội, Lào Cai. Gần kề ngay cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài có nhiều điều kiện để thu hút vốn đầu tư nước ngoài, các chính sách mới của Đảng và Nhà nước như chính sách mở cửa nhằm thu hút vốn đầu tư nước ngoài ngày càng có hiệu quả. Vậy nên số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc của khối DN có vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh qua các năm.

- Các khối khác tăng chậm và ổn định là khối ngoài công lập; khối hợp tác xã; khối nghề, hộ KD cá thể. Khối Phường, xã không có sự biến động.

** Về người lao động:*

Trong những năm qua, BHXH huyện Mê Linh đã tăng cường phối kết hợp với các cơ quan chức năng tiến hành phổ biến, tuyên truyền về Luật BHXH tới bộ phận NSDLĐ, NLĐ nói riêng và toàn thể nhân dân nói chung để họ hiểu và tham gia BHXH đầy đủ trên tinh thần tự nguyện, tự giác. Và việc các đơn vị đã đăng ký tham gia BHXH bắt buộc cũng mới chỉ phản ánh một phần nào đó của việc chấp hành của các đơn vị. Dưới đây là Bảng 2.4 về Số lượng lao động tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023.

Bảng 2.4. Số lượng lao động tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023

Chỉ tiêu Năm	Số LĐ thuộc diện tham gia (người)	Số LĐ đã tham gia (người)	Tỉ lệ tham gia (%)
2019	69.714	30.225	43,3
2020	70.125	31.073	44,3
2021	70.671	31.135	44,1
2022	71.413	32.384	45,3
2023	71575	31.992	43,5
Bình quân	70.620	31.362	44,4

(Nguồn: BHXH huyện Mê Linh)

Nhìn vào bảng số liệu 2.4 cho thấy: Số lao động bắt buộc tham gia BHXH theo quy định trên địa bàn huyện biến động qua các năm. Bình quân trong 5 năm số lao động tham gia BHXH là 31.361 người chiếm 60,58% trong tổng số người LĐ thuộc diện tham gia BHXH. Trong giai đoạn từ năm 2019 - 2023, số lao động tham gia BHXH bắt buộc là 30.225 (người) năm 2019 đến năm 2020 số lao động tham gia BHXH là 31.073 (người), tăng 848 (người), tương ứng 2,8%. Năm 2023 số lao động tham gia BHXH là 31.992 (người), tăng 1.767 (người) so với năm 2019, tương ứng 5,85%. Nhìn chung từ số lao động tham gia BHXH của huyện Mê Linh có tăng nhẹ trong giai đoạn 2019 – 2023. Từ công tác tuyên truyền của BHXH huyện, công tác chỉ đạo của UBND huyện về chỉ tiêu BHXH bắt buộc trong các năm 2019 - 2023 thì số lao động tham gia BHXH bắt buộc của BHXH dù có tăng nhẹ nhưng nhận thức về chính sách BHXH, BHYT, BHTN của người dân huyện Mê Linh được tăng cao.

Bảng 2.5. Số lượng người lao động tham gia BHXH bắt buộc phân theo khối quản lý tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023

Đơn vị : Người

Năm	2019	2020	2021	2022	2023	Bình quân
Khối						

HCSN, Đảng, Đoàn	4.714	4.785	4.887	4.803	4.887	4.815
DNNN	589	574	566	566	468	553
DN ngoài QĐ	19.170	18.968	18.702	19.743	18.247	18.966
DN có vốn ĐTNN	5.123	6.103	6.317	6.618	7.720	6.376
Phường, xã	330	335	357	344	340	341
Ngoài công lập	247	256	254	258	279	259
Hợp tác xã	45	45	45	45	44	45
Nghề, hộ KD cá thể	7	7	7	7	7	7
Tổng	30.225	31.073	31.135	32.384	31.992	31.362

(Nguồn: BHXH huyện Mê Linh)

Hoạt động trên một địa bàn có dân số đông Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh đã dựa vào kế hoạch thu hàng năm do BHXH thành phố giao để quản lý và phát triển số người lao động tham gia BHXH bắt buộc. BHXH huyện Mê Linh đã thành lập bộ phận thu bao gồm 6 đồng chí. Mỗi đồng chí chịu trách nhiệm một khối, ngành khác nhau. Việc này phần nào đã chia sẻ khối lượng công việc cho tất cả các cán bộ trong bộ phận thu, tránh tình trạng né tránh trách nhiệm, chồng chéo công việc lẫn nhau. Tuy nhiên, các đơn vị thuộc các khối kinh tế có địa bàn hoạt động tại những địa điểm không đồng nhất nên trong công tác quản lý số lượng người lao động gặp rất nhiều khó khăn, phạm vi trải rộng trên toàn huyện.

Căn cứ số liệu tại bảng 2.5 cho thấy số lao động và đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của các khối có biến động tuy nhiên không đáng kể. Cụ thể là:

Khối HCSN, Đảng, Đoàn: Đây là khối luôn duy trì ổn định cả về số lượng NLD thuộc diện tham gia và đã tham gia BHXH bắt buộc. Năm 2019, số NLD thuộc diện tham gia là 4.714 người đến năm 2023 con số này là 4.887 người, tăng 173 người tương ứng với 3,67%. Đặc biệt khối ngành luôn có tỉ lệ NLD đã tham gia BHXH bắt buộc đạt 100%, lý do là vì các đơn vị này hoạt động từ nguồn NSNN nên tuân thủ chặt chẽ các quy định về tiền lương cũng như pháp luật lao động, luật BHXH.

- Khối DNNN: Do Nhà nước chủ trương giải thể một số lượng lớn doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả nên số NLD thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc trong các doanh nghiệp Nhà nước cũng giảm đáng kể. Năm 2019, số người lao động tham gia BHXH là 589 người đến năm 2023 số NLD tham gia giảm còn 468 người, giảm đi 121 người, tương ứng với 20,5%. Ngoài ra, những năm gần đây Nhà nước ta có chính sách cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước tất yếu dẫn đến số đối tượng tham gia bảo

hiếm xã hội thuộc khối doanh nghiệp NN giảm, đó cũng là nguyên nhân làm cho số NLD tham gia BHXH giảm dần đi trong khối DNNN những năm gần đây.

Khối DN ngoài quốc doanh: Đây là khối chiếm tỷ trọng lớn nhất về số NLD thuộc diện tham gia và đã tham gia BHXH bắt buộc. Số NLD thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc của toàn khối năm 2019 là 19.170 người đến năm 2023 là 18.247 người, giảm nhẹ 932 người so với năm 2019, tương ứng 4,8%. Số lượng doanh nghiệp đơn vị trong giai đoạn 2019-2023 có tăng nhưng số lao động tham gia BHXH tại huyện Mê Linh lại có sự giảm nhẹ. Do theo đặc thù địa bàn, khu công nghiệp Quang Minh, Mê Linh tập chung nhiều nhà máy xí nghiệp sử dụng lực lượng lao động chủ yếu từ nhiều địa phương, đối với lao động phổ thông, công nhân có biến động liên tục phụ thuộc vào tình hình sản xuất của đơn vị. Ngoài ra huyện Mê Linh có 2 công ty cung ứng cho thuê lao động như Công ty cổ phần liên doanh Takahashi và công ty TNHH SHR Việt Nam có số lao động tăng giảm thường xuyên. Tuy nhiên BHXH huyện Mê Linh luôn hoàn thành chỉ tiêu về BHXH bắt buộc mà HĐND giao trong giai đoạn 2019 – 2023 (cụ thể năm 2023 HĐND giao chỉ tiêu đạt 43% người tham gia BHXH bắt buộc trên lực lượng trong đội tuổi lao động, BHXH huyện Mê Linh đạt 43,5%).

- Khối DN có vốn đầu tư nước ngoài: Với chủ trương kêu gọi các nhà đầu tư nước ngoài của Chính phủ ta cùng với sự có quan tâm của các chủ đầu tư tới quyền lợi của NLD nên số lượng NLD tham gia BHXH tăng mạnh trong những năm gần đây, cụ thể năm 2019 số NLD tham gia BHXH bắt buộc là 5.123 người nhưng đến năm 2023 số NLD tham gia tăng mạnh lên 7.720 người, tăng 2.597 người tương ứng 50,69% so với năm 2019. Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể về thu hút nguồn vốn FDI trong khoảng 10 năm trở lại đây. Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), giai đoạn 2013-2022 đã có 23.706 dự án FDI được cấp phép đăng ký đầu tư tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký 288,66 tỷ USD. Trong đó, số vốn thực hiện là 173,4 tỷ USD, chiếm 60,07% số vốn đăng ký. Với sự tăng trưởng của dòng vốn FDI, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại huyện Mê Linh sẽ có triển vọng tăng trưởng mạnh trong giai đoạn 2020 – 2025. Trong đó phải kể đến khối doanh nghiệp có vốn ĐTNN đầu tư về huyện Mê Linh trong những năm qua là của Hàn Quốc, Trung Quốc và Nhật Bản, có những đơn vị quản lý hàng nghìn lao động cụ thể như: (Công ty Kim khí Dongshin, Công ty cổ phần Fit Active Việt Nam, Công ty TNHH chế tạo động cơ Zongshen....)

- Khối phường, xã: Đây là khối ngành có không có nhiều biến động về tham gia BHXH bắt buộc cho NLĐ trong những năm qua. Số NLĐ tham gia BHXH năm 2019 là 330 người, tăng qua các năm và đến năm 2023 số NLĐ tham gia BHXH là 340 người, tăng 10 người tương ứng 3,03% so với năm 2019. Có được điều này là do nhận thức của NLĐ đã có nhiều thay đổi cũng như hiệu quả của công tác thông tin, tuyên truyền về tính ưu việt của BHXH.

- Khối ngoài công lập và khối hợp tác xã: Trong 5 năm qua, nhờ làm tốt công tác thông tin tuyên truyền nên ý thức tham gia BHXH của NLĐ đã có những biến chuyển đáng kể. Tỷ lệ NLĐ đã tham gia BHXH bắt buộc liên tục tăng lên năm sau cao hơn năm trước, cụ thể: Số NLĐ tham gia BHXH bắt buộc của khối ngoài công lập từ năm 2019 là 247 người đến năm 2023 số NLĐ tham gia BHXH lên đến 279 người, tăng 32 người, tương ứng 12,95% so với năm 2019; Số NLĐ tham gia BHXH bắt buộc của khối hợp tác xã sự hoạt động ổn định không có nhiều thay đổi từ năm 2019 là 45 người, đến năm 2023 số người NLĐ tham gia là 44 người, giảm nhẹ 01 người tương ứng 2,2% so với năm 2019.

- Khối nghề, hộ kinh doanh cá thể: Đây là khối ngành gây nhiều khó khăn cho cơ quan BHXH trong việc quản lý đối tượng tham gia BHXH vì các cơ sở sản xuất - kinh doanh thường nhỏ, lẻ và ý thức tham gia BHXH chưa cao.

2.2.2. Quản lý tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH

Để quản lý hoạt động thu BHXH bắt buộc được hiệu quả, chính xác, đảm bảo việc thu đúng, thu đủ thì BHXH huyện Mê Linh phải quản lý được quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bằng cách thường xuyên theo dõi sự thay đổi tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc của NLĐ để có sự điều chỉnh kịp thời đảm bảo quyền lợi cho NLĐ. Nếu cơ quan BHXH không quản lý được quỹ tiền lương này thì việc thất thoát số tiền đóng BHXH bắt buộc là không nhỏ và ảnh hưởng đến quỹ BHXH để thực hiện chi trả chế độ, quyền lợi cho NLĐ. Theo số liệu bảng 2.6 thì tổng quỹ tiền lương làm căn cứ trích đóng BHXH bắt buộc theo các Khối loại hình quản lý tăng cao qua các năm. Năm 2019 tổng quỹ lương làm căn cứ làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc là 143.871 triệu đồng, đến năm 2023 là 173.275,92 triệu đồng, tăng 32.404 triệu gấp 1,2 lần so với năm 2019.

Bảng 2.6. Tổng quỹ lương và mức đóng BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023

Chỉ tiêu Năm	Số lao động (người)	Tổng quỹ lương (triệu đồng)	Tiền lương bình quân (Trđ/người/tháng)
2019	30.225	143.871	4,76
2020	31.073	149.461,13	4,81
2021	31.135	157.854,45	5,07
2022	32.384	167.425,28	5,17
2023	31.992	176.275,92	5,51
Bình quân	31.361	158.977,56	5,06

(Nguồn: BHXH huyện Mê Linh)

Nhìn vào bảng số liệu trên ta thấy: Nhìn chung, tổng quỹ lương, tiền lương bình quân của một NLD qua 5 năm liên tục giữa các năm. Tổng quỹ lương của các đơn vị tham gia BHXH bắt buộc năm 2019 là 143.871 triệu đồng đến năm 2023 con số này là 176.275,92 triệu đồng, tăng 32.404 triệu đồng so với năm 2019 tương ứng với 22,52%. Tiền lương bình quân của một lao động cũng tăng lên đáng kể, từ 4,81 (triệu đồng / NLD/ tháng) vào năm 2019 lên 5,51 (triệu đồng/ NLD/ tháng) vào năm 2023. Sở dĩ có sự gia tăng như vậy là do trong 5 năm qua Nhà nước đã điều chỉnh tiền lương tối thiểu nhiều lần để phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế và chỉ số giá tiêu dùng.

Cùng Sự nỗ lực chung của toàn cơ quan BHXH huyện kiên quyết bám sát các đơn vị SDLĐ, nắm bắt diễn biến tiền lương, tiền công của các đơn vị tham gia. Kinh tế Huyện Mê Linh đang ngày càng phát triển, đời sống người dân đặc biệt là NLD không ngừng được cải thiện về nhiều mặt. Thu nhập của NLD tăng mạnh làm cho tiền lương làm căn cứ đóng BHXH của những đối tượng này tăng lên đáng kể. Tuy nhiên, bên cạnh số đông các đơn vị, DN tham gia thực hiện tốt BHXH vẫn còn một số DN chưa khai thác hết quỹ lương của mình do khai giảm tiền lương của NLD, hoặc chỉ tham gia BHXH cho một lượng lao động đã làm việc lâu năm tại đơn vị nhằm trốn tránh nghĩa vụ nộp BHXH cho NLD. Đây là một bất cập cần phải xem xét và có hướng giải quyết trong thời gian tới. Để khắc phục tình trạng trên, cơ quan BHXH huyện đã và đang phối hợp cùng các ban ngành chức năng kiểm tra tình hình lao động theo Quý và khai báo quỹ lương một cách thường xuyên hơn, bên cách đó cũng đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền để mọi người có ý thức hơn với nghĩa vụ và quyền lợi khi tham gia BHXH.

2.2.3. Quản lý Quy trình thu Bảo hiểm xã hội:

*** Phân cấp quản lý thu BHXH:**

Trên địa bàn huyện Mê Linh các đơn vị sử dụng lao động thuộc nhiều khối ngành kinh tế, tổ chức hoạt động khác nhau bao gồm:

- Đơn vị hành chính Trung ương
- Đơn vị hành chính địa phương
- Doanh nghiệp nhà nước
- Doanh nghiệp tư nhân, công ty Cổ phần, công ty TNHH
- Các cơ quan, tổ chức công lập và ngoài công lập
- UBND các phường

Tính đến năm 2023 bộ phận thu BHXH huyện Mê Linh có 6 cán bộ, mỗi cán bộ được giao quản lý thu từ 350 đến 400 đơn vị bao gồm các loại hình kinh tế kể trên. Hàng năm căn cứ vào chỉ tiêu thu BHXH do BHXH thành phố Hà Nội giao, BHXH huyện tiến hành giao chỉ tiêu đến từng cán bộ trong bộ phận thu BHXH của huyện. Cán bộ thu sau khi được giao chỉ tiêu căn cứ vào tình hình thực tế của các đơn vị mình quản lý, xây dựng kế hoạch thu và các biện pháp thu trình Ban giám đốc.

*** Lập và duyệt kế hoạch thu BHXH:**

Được thực hiện định kỳ hàng năm ở BHXH huyện. Để lập được kế hoạch thu, bộ phận thu cần phải dựa vào những kết quả đã đạt được trong những năm trước, theo dõi những biến động về số lượng doanh nghiệp và số lao động trong các năm trước và dự báo cho năm nay, dựa vào điều kiện đặc thù kinh tế xã hội của huyện để có thể đưa ra những chỉ tiêu định lượng phù hợp. Từ đó lập kế hoạch chi tiết trình lên Giám đốc phê duyệt. Kế hoạch thu là cơ sở để tổ chức thực hiện và quản lý thu. Đó cũng là nhiệm vụ trọng tâm của từng cán bộ phụ trách thu.

*** Quản lý tiền thu và tiền Chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc**

Quỹ BHXH bắt buộc được thu và quản lý tập trung thống nhất về tài khoản chuyên thu của BHXH Việt Nam. Để thực hiện đúng quy định này, BHXH Việt Nam chỉ đạo BHXH các tỉnh nói chung và BHXH thành phố Hà Nội nói riêng mở tài khoản chuyên thu BHXH tại Kho bạc Nhà nước và các Ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Tất cả các khoản thu được từ tiền BHXH bắt buộc của các đơn vị và cá nhân tham gia bảo hiểm đều được chuyển khoản về tài khoản chuyên thu của BHXH huyện Mê Linh. Theo định kỳ, vào cuối tháng các Khối doanh nghiệp sẽ nộp tiền vào tài khoản mở

tại Ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố Hà Nội, còn các Khối cơ quan HCSN, Đảng, Đoàn thể; Phường - xã thì nộp vào tài khoản Kho bạc Nhà nước. BHXH huyện Mê Linh chuyển toàn bộ số tiền thu được chuyển về tài khoản chuyên thu của BHXH thành phố Hà Nội, theo quy định không được sử dụng tiền thu BHXH vào bất kỳ mục đích nào khác.

Tiền nộp BHXH bắt buộc của các ĐVSĐLĐ đóng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và thực hiện phương thức đóng hàng tháng (ĐVSĐLĐ nộp chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng). Đối với những đơn vị SDLĐ chậm nộp BHXH từ 30 ngày trở lên so với quy định thì phải nộp số tiền chậm nộp và chịu lãi suất chậm nộp theo quy định hiện hành. Tuy nhiên, lãi suất mà BHXH đưa ra còn thấp hơn lãi suất mà doanh nghiệp và tổ chức đi vay nên các doanh nghiệp thường sẵn sàng chịu nộp phạt để chiếm dụng khoản tiền đó làm vốn kinh doanh.

BHXH huyện Mê Linh thường xuyên phối hợp với Kho bạc và các Ngân hàng thương mại trên địa bàn huyện để cập nhật số tiền thu nộp BHXH của các ĐVSĐLĐ. Trên cơ sở đó hàng tháng BHXH huyện gửi thông báo bằng văn bản tình hình lao động tham gia và tình hình thu nộp BHXH đến từng đơn vị. Do đó, việc thu nộp BHXH bắt buộc trong những năm qua luôn công khai, minh bạch, tránh lạm dụng, giảm thất thoát nguồn quỹ. Do thực hiện đúng quy trình quản lý thu nên số tiền BHXH bắt buộc thu được của các đơn vị tham gia BHXH bắt buộc đóng trên địa bàn huyện giai đoạn 2019 – 2023 đã đạt được kết quả đáng khích lệ

Hàng năm, BHXH huyện đều chủ động xây dựng kế hoạch chương trình công tác, tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trong đó có việc thu nộp BHXH. BHXH huyện Mê Linh triển khai công tác thu BHXH với phương châm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Kết quả thu BHXH huyện Mê Linh trong những năm gần đây được thể hiện ở bảng 2.7 kết quả thu BHXH bắt buộc tại BHXH Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023 như sau:

Bảng 2.7. Kết quả thu BHXH bắt buộc tại BHXH Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023

Chỉ tiêu Năm	Kế hoạch thu (triệu đồng)	Số tiền đã thu (triệu đồng)	Tỉ lệ đạt kế hoạch (%)
2019	781.000	789.982	101,15
2020	804.000	813.407	101,17

2021	867.000	878.791	101,36
2022	922.000	937.305	101,66
2023	980.000	997.346	101,78
Bình quân	870.800	883.366	101,46

(Nguồn: BHXH huyện Mê Linh)

Qua bảng số liệu trên ta thấy thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh trong 5 năm qua. Nhìn chung, BHXH huyện Mê Linh luôn hoàn thành kế hoạch thu đặt ra, số thu năm sau luôn cao hơn năm trước. Bình quân trong 5 năm tỷ lệ thu đạt 101,46%. Tuy nhiên, số tiền chậm đóng vẫn còn cao và có xu hướng tăng trong những năm gần đây. Năm 2019 số thu mới đạt 789.982 triệu đồng đến năm 2023 số thu lên đến 997.346 triệu đồng, tăng 207.364 triệu đồng tương ứng 26,55%. Cụ thể là:

- Năm 2019, số tiền BHXH bắt buộc đã thu là 789.982 triệu đồng, tỉ lệ đạt kế hoạch là 101,15%.

- Năm 2020, số tiền BHXH bắt buộc đã thu đạt 813.407 triệu đồng, tăng 23.425 triệu đồng so với năm 2019, tương ứng 2,96%.

- Năm 2021, số tiền thu BHXH bắt buộc đã thu đạt 878.791 triệu đồng, tăng 65.384,4 triệu đồng so với năm 2020, tương ứng 8,04%.

- Năm 2022, số tiền thu BHXH bắt buộc đã thu đạt 937.305 triệu đồng, tăng 58.514 triệu đồng so với năm 2021, tương ứng 6,66%.

- Năm 2023, số tiền thu BHXH bắt buộc đã thu đạt 997.346 triệu đồng, tăng 60.040,8 triệu đồng so với năm 2022, tương ứng với 6,41%.

Những năm qua, BHXH huyện Mê Linh đã có những bước phát triển vượt bậc trong công tác thu BHXH cũng như nghiệp vụ BHXH khác. Công tác quản lý đối tượng tham gia được thể hiện chặt chẽ và chuyên môn hóa hơn. Tùy theo tính chất đặc điểm của mỗi loại hình tổ chức, mỗi đơn vị hoạt động trên địa bàn huyện mà BHXH huyện Mê Linh đã phân chia theo từng khối loại hình quản lý để thực hiện quản lý một cách dễ dàng và có hiệu quả hơn. Bên cạnh số thu BHXH bắt buộc cao thì vẫn còn tồn tại nhiều doanh nghiệp trên địa bàn huyện không tuân thủ theo các quy định trong việc đảm bảo quyền lợi tham gia BHXH bắt buộc của NLĐ. Thực

trạng tình hình chậm đóng BHXH bắt buộc theo khối loại hình quản lý của thành phố Hà Nội giai đoạn 2019 – 2023 vẫn còn 65 đơn vị dưới 5 lao động chậm đóng trên 6 tháng với tổng số tiền chậm đóng trên 10.360 triệu đồng.

2.2.4. Quản lý chậm đóng Bảo hiểm xã hội:

Mặc dù, hàng năm các cán bộ thu BHXH luôn làm tốt nhiệm vụ được giao, số thu năm sau luôn cao hơn số thu năm trước, vượt chỉ tiêu BHXH TP.Hà Nội giao, BHXH huyện thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, gửi thông báo đối chiếu cuối tháng, mỗi quý đến NSDLĐ và các đơn vị SDLĐ để hạn chế sự phát sinh chậm đóng kịp thời. Tuy nhiên trong thời gian qua, việc không chấp nhận hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật BHXH về trích nộp BHXH, chậm đóng, chiếm dụng tiền đóng BHXH vẫn diễn ra, cụ thể số chậm đóng BHXH được thể hiện rõ qua bảng số liệu sau:

Bảng 2.8. Tình hình chậm đóng của các đơn vị phân theo khối, ngành, loại hình quản lý giai đoạn 2019 - 2023

Khối loại hình quản lý	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
	Số tiền chậm đóng (Trđ)	Cơ cấu (%)	Số tiền chậm đóng	Cơ cấu (%)	Số tiền chậm đóng(Trđ)	Cơ cấu (%)	Số tiền chậm đóng	Cơ cấu (%)	Số tiền chậm đóng(Trđ)	Cơ cấu (%)
			(Trđ)		(Trđ)					
HCSN, Đảng, Đoàn thể	979	1,49	640	1,12	1.500	2,54	314	0,57	324	0,57
DNNN	25.546	38,90	5.978	10,45	4.967	8,42	4.402	8,04	3.476	6,13
DN ngoài QĐ	31.645	48,18	44.034	77,01	47.620	80,74	47.542	86,87	50.309	88,76
DN có vốn đầu tư nước ngoài	6.994	10,65	5.962	10,43	4.388	7,44	1.825	3,33	1.967	3,47
Khác	512	0,78	566	0,99	502	0,85	647	1,18	604	1,07
Tổng	65.676	100	57.180	100	58.977	100	54.730	100	56.680	100

(Nguồn: BHXH huyện Mê Linh)

Qua bảng số liệu 2.8 có thể thấy từ năm 2019 đến năm 2023, tổng số tiền chậm đóng của các khối giảm từ 65.676 triệu đồng năm 2019, đến năm 2023 là 56.680 triệu đồng. Trong đó, doanh nghiệp ngoài quốc có số chậm đóng vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng cơ cấu chậm đóng, khối HCSN, Đảng, Đoàn thể có tỷ trọng chậm đóng thấp nhất.

Khối DNNQD có tỷ trọng chậm đóng BHXH bắt buộc cao nhất trong các khối. Năm 2019, tỷ trọng chậm đóng chiếm 48,18%; năm 2020 tỷ trọng chậm đóng là 77,01%; năm 2021 tỷ trọng chậm đóng là 80,94%; năm 2022 tỷ trọng chậm đóng là 86,84% và năm 2023 tỷ trọng chậm đóng cao nhất chiếm 88,76% (tương đương số tiền chậm đóng là 50.309 triệu đồng) trong tổng số chậm đóng của các khối. Trong đó: Công ty eurowindow có số tiền chậm đóng 14.079 đồng và công ty Cổ phần sữa Hà Nội có số tiền chậm nộp 10.596 đồng, 2 đơn vị này đã chiếm tỷ trọng 49,05% trên tổng số chậm đóng của khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

Sau đó, đứng thứ 2 về cơ cấu chậm đóng là doanh nghiệp Nhà nước, năm 2023 tỷ trọng chậm đóng của khối này là 6,13% (tương đương 3.476 triệu đồng). Mặc dù, là đơn vị HCSN thuộc sự quản lý của Nhà nước nhưng vẫn tồn tại tình trạng chậm đóng BHXH bắt buộc. Như công ty Cổ phần LILAMA 3 tại năm 2023 số tiền chậm nộp là 2.131 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 61% trên tổng số chậm nộp toàn khối của cả năm 2023.

Tiếp đến, là Khối DN có vốn đầu tư nước ngoài tuy nhiên đã có sự giảm dần qua các năm. Năm 2019 đến năm 2023, tỷ trọng chậm đóng của khối này lần lượt chiếm 10,65%; 10,43%; 7,44%; 3,33% và 3,47% vào năm 2023 (tương đương 1.967 triệu đồng). Công Ty TNHH Vina O`shoe tại năm 2023 số tiền chậm nộp là 1.169 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 59,43% trên tổng số chậm nộp toàn khối của cả năm 2023. BHXH huyện Mê Linh đã xuống đơn vị làm việc trực tiếp về số tiền chậm đóng và lập biên bản làm việc D04-h để nắm được tình hình đơn vị. Trong tháng liền kề Công Ty TNHH Vina O`shoe đã nộp số tiền 843 đồng đã giảm được tỷ lệ chậm đóng của khối DN có vốn đầu tư nước ngoài.

Khối HCSN, Đảng, Đoàn thể để chậm nộp lý do chủ yếu là một số trường hợp kế toán tại các đơn vị HCSN không sát sao dẫn đến việc chậm nộp dù đã có thông báo đôn đốc hàng tháng của cán bộ thu quản lý. Tuy nhiên, số chậm đóng thường được bổ sung ngay đầu quý một của năm sau.

Đối với các đơn vị thường xuyên có số tiền chậm đóng BHXH bắt buộc từ 3 tháng

trở lên, hàng tháng vào cuối mỗi quý, BHXH huyện công khai danh sách các đơn vị chậm đóng lên trang Cổng thông tin của Ủy ban nhân dân huyện Mê Linh, cán bộ thu gửi biểu D04 - H đơn đốc chậm đóng và chuyển bộ phận thu chậm đóng và bộ phận kiểm tra, Thanh tra đối với các đơn vị có tình trạng ý chậm nộp. Mặc dù đã thực hiện các biện pháp đơn đốc, xử phạt nhưng chưa răn đe được các đơn vị có tình trạng ý chậm nộp tại huyện Mê Linh cụ thể: Nhà máy cơ s số tiền chậm đóng.

2.2.5. Kiểm tra, giám sát công tác thu BHXH

Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Bảo hiểm xã hội còn chưa được thực hiện thường xuyên, chế tài xử phạt còn chưa đủ mạnh.

- Để gia tăng số lượng các đơn vị tham gia BHXH, BHXH huyện Mê Linh đã phối hợp với cơ quan cấp giấy phép đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế để thống kê đối tượng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc. Đặc biệt là phát triển các đơn vị, doanh nghiệp và lao động khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, hợp tác xã, đây là chiến lược lâu dài, quan trọng trong đảm bảo cân đối và phát triển nguồn quỹ Bảo hiểm xã hội hiện nay.

- Theo Luật Bảo hiểm xã hội quy định chế tài xử phạt đã được thực hiện bằng cách tính lãi chậm nộp hàng tháng, nếu đơn vị chậm nộp hoặc không nộp Bảo hiểm xã hội. Song mức phạt này chưa đủ mạnh, một số đơn vị thậm chí còn chấp nhận nộp tiền phạt để chậm nộp Bảo hiểm xã hội và sử dụng khoản tiền đó vào mục đích kinh doanh; đặc biệt là có các đơn vị cố tình vi phạm Bộ luật Lao động, không thực hiện trách nhiệm đóng Bảo hiểm xã hội cho người lao động.

- Chức năng kiểm tra, xử lý của cơ quan Bảo hiểm xã hội đối với những vi phạm chính sách Bảo hiểm xã hội của người sử dụng lao động còn bị hạn chế, chế tài xử phạt, tính pháp lý chưa cao. Bảo hiểm xã hội không có được các thông tin đầu vào về việc sử dụng lao động của các đơn vị, doanh nghiệp. Vì vậy, rất khó khăn trong việc kiểm tra việc thu đúng, thu đủ cũng như thực hiện quyền lợi về Bảo hiểm xã hội cho người lao động tại các đơn vị.

Công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân của huyện đã có nhiều cố gắng, đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHXH huyện đã phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật BHXH tại các đơn vị sử dụng lao động, cử cán bộ trực tiếp xuống từng đơn vị sử dụng lao động được

phân công phụ trách để kiểm tra, đôn đốc việc thu nộp BHXH, kiến nghị với cơ quan quản lý Nhà nước về tình hình kiểm tra đối với các đơn vị chậm đóng, chậm đóng BHXH kéo dài; thực hiện khởi kiện các doanh nghiệp vi phạm pháp luật BHXH có hệ thống. Tuy nhiên, công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân của huyện vẫn còn những tồn tại, hạn chế. Số cuộc thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực BHXH đối với đơn vị sử dụng lao động còn ít, chưa thường xuyên dẫn đến tình trạng nhiều đơn vị vi phạm nhưng chậm được phát hiện để xử lý. Sự phối hợp giữa các ngành chức năng trong tổ chức thực hiện Luật BHXH còn hạn chế, chưa chặt chẽ. Chất lượng và hiệu quả từ các cuộc thanh tra, kiểm tra chưa cao; việc xử lý sau thanh tra, kiểm tra chưa được quan tâm đúng mức; chưa thực hiện việc tổng hợp, theo dõi kết quả xử lý sau thanh tra.

Bảng 2.9. Tình hình kiểm tra các đơn vị đóng BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện Mê Linh giai đoạn 2019 – 2023

Đơn vị: Đơn vị

Năm	Chỉ tiêu	Số lượt Thanh tra, kiểm tra định kì	Số lượt Thanh tra, kiểm tra liên ngành	Số đơn vị sai phạm bị xử phạt hành chính (qua kết luận thanh tra, kiểm tra liên ngành)
2019		54	5	1
2020		74	15	1
2021		85	20	2
2022		90	20	2
2023		110	25	4
Bình quân		83	17	2

(Nguồn BHXH huyện Mê Linh)

Nhìn vào bảng số liệu 2.9 về tình hình công tác thanh tra, kiểm tra tình hình các đơn vị SDLĐ tham gia BHXH bắt buộc trên địa bàn giai đoạn 2019 - 2023 ta thấy: Các cuộc kiểm tra định kỳ tăng từ 54 cuộc năm 2019, đến năm 2023 số cuộc kiểm tra định kỳ lên 110 cuộc; các cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành cũng tăng (năm 2019 là 5 cuộc, đến năm 2023 là 25 cuộc). Tổng số các cuộc thanh tra, kiểm tra tăng cao nhất vào 2

năm 2022 và năm 2023. Số cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành tăng đều qua các năm phần nào cho thấy được sự phối hợp giữa các ban, ngành liên quan đã được trú trọng.

2.3. Đánh giá chung công tác Quản lý thu Bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh giai đoạn 2019 - 2023

2.3.1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, BHXH huyện Mê Linh đã thực hiện BHXH trong toàn huyện một cách nghiêm túc và hiệu quả. Sự ra đời của Luật BHXH, sự phát triển của nền kinh tế, ý thức chấp hành nghiêm túc của người lao động và tinh thần làm việc hiệu quả của đội ngũ cán bộ, nhân viên BHXH huyện Mê Linh đã đem lại những thành tựu to lớn nhất định. Thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của BHXH Thành phố, của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự ủng hộ, đồng tình của nhân dân và cử tri trong huyện; sự phối hợp hiệu quả của các phòng, ngành, cấp ủy Đảng, hội, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn, các tổ chức dịch vụ thu, các cơ sở KCB BHYT, các cơ quan truyền thông và các đơn vị liên quan trên địa bàn huyện; CB, VC, NLĐ trong cơ quan luôn cố gắng, nỗ lực phấn đấu vượt lên khó khăn, áp lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao.

Trong năm 2023 đã tham mưu UBND huyện Mê Linh Ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật BHXH, BHYT, BHTN tại các doanh nghiệp sử dụng lao động trên địa bàn huyện (*Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 07/3/2023*). Hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội được HĐND, UBND Thành phố; HĐND, UBND huyện giao về tỷ lệ bao phủ BHYT, tỷ lệ số người tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện và BHTN.

Tuy địa bàn rộng nhưng BHXH huyện Mê Linh đã nắm bắt số đơn vị, số đối tượng tham gia BHXH bắt buộc tương đối tốt; thông qua việc quản lý theo từng đơn vị, từng khối ngành cụ thể. Bên cạnh đó, BHXH huyện Mê Linh với những nỗ lực trong việc triển khai thực hiện quản lý đối tượng tham gia, số đơn vị tham gia BHXH được mở rộng tăng lên, diện bao phủ của chính sách BHXH được mở rộng do đó số thu cũng không ngừng tăng lên. Số đơn vị và số NLĐ tham gia BHXH qua các năm đều tăng, điều đó chứng tỏ nhận thức về quyền lợi và nghĩa vụ của các bên tham gia BHXH ngày càng được nâng cao, cho thấy công tác tổ chức tuyên truyền cho đối tượng tham gia BHXH của huyện Mê Linh đã đạt được những thành tựu đáng kể.

Cải cách về thủ tục hành chính phần nào đã làm giảm bớt những khó khăn cho người lao động; thủ tục, giấy tờ không còn rườm rà như trước tạo điều kiện cho người tham gia dễ dàng làm thủ tục tham gia BHXH hơn, đồng thời góp phần thực hiện tốt công tác chi trả chế độ BHXH hàng tháng cho người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH, đảm bảo tiền lương hưu và các trợ cấp đến tay người hưởng an toàn, đúng mức hưởng, đúng theo thời gian quy định. Tình trạng thiếu phí sỏ BHXH đã được chấm dứt; thêm vào đó công tác tổ chức, quản lý in và cấp sỏ thẻ kịp thời đã tạo điều kiện cho người lao động thực hiện quyền lợi của mình.

Việc tổ chức công tác vận động, tuyên truyền về chính sách BHXH cũng như công tác thu BHXH của các cấp, các ngành, đặc biệt là đối với người tham gia luôn được quan tâm và đẩy mạnh, do đó mà số đơn vị và các doanh nghiệp tham gia thực hiện tốt các chế độ BHXH trên địa bàn huyện ngày một tăng.

BHXH huyện Mê Linh luôn chú trọng, tập trung khai thác nguồn thu tại các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các doanh nghiệp mới thành lập, tăng cường triển khai đơn đốc các đơn vị đóng góp BHXH để đảm bảo quyền lợi cho người lao động khi tham gia.

Số chậm đóng chậm đóng, Chậm đóng cũng được truy thu một cách nghiêm chỉnh và thu hồi lại được một số chậm đóng từ các doanh nghiệp đang chậm đóng hoặc chậm đóng. Công tác kiểm tra, đơn đốc cũng được thực hiện nghiêm ngặt và duy trì thường xuyên thông qua việc phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng liên quan. Cơ quan BHXH huyện thường xuyên phối hợp với các sở ban ngành có liên quan tổ chức phối hợp thanh tra, kiểm tra các đơn vị về việc thực hiện chính sách xã hội cho người lao động cũng như chủ động xử lý, xử phạt nghiêm minh các doanh nghiệp có hành vi trốn đóng BHXH cho người lao động.

- Dưới sự lãnh đạo của BHXH Thành phố Hà Nội, của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Mê Linh..., cơ quan BHXH huyện đã kịp thời tổ chức quán triệt, triển khai nhiệm vụ đến toàn thể viên chức trong cơ quan, đồng thời tổ chức thực hiện và vận động cán bộ, đảng viên tích cực phấn đấu thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao, đặc biệt là cố gắng hoàn thành tốt công tác kế hoạch thu được giao.

- Bên cạnh việc thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, BHXH huyện Mê Linh luôn thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp dân, hàng ngày phân công cán bộ làm công tác chính sách trực tiếp giải quyết những vướng mắc của các đối tượng hưởng chế độ

BHXX, các bộ phận chuyên khác trực tiếp giải quyết theo nhiệm vụ được phân công, không để xảy ra tình trạng người lao động phải chờ đợi kêu ca, nhằm đảm bảo tốt nhất quyền lợi của người tham gia.

Hàng năm, BHXX huyện Mê Linh vẫn luôn nhận được bằng khen, giấy khen của UBND huyện Mê Linh và BHXX TP. Hà Nội bởi có những thành tích xuất sắc trong công tác và hoạt động phong trào tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHXX

BHXX huyện đã phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng cán bộ, viên chức trong ngành; khắc phục tình trạng thụ động; hành chính trong thực thi nhiệm vụ; gắn việc đánh giá, phân loại cán bộ viên chức hàng quý với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh công tác thi đua trong đơn vị, khen thưởng động viên kịp thời cá nhân, tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong các năm vừa qua, không có trường hợp vi phạm nào nghiêm trọng ảnh hưởng đến hoạt động và uy tín của BHXX huyện.

2.5.1. Hạn chế và nguyên nhân

*** Hạn chế**

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được thì BHXX huyện vẫn còn gặp không ít khó khăn vướng mắc và những hạn chế trong công tác thu như sau:

- Thứ nhất: Số tiền chậm đóng BHXX của các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn khá lớn, tình trạng chậm đóng kéo dài đã gây ảnh hưởng không nhỏ tới quyền lợi của người lao động. Trong những năm qua, ảnh hưởng xu thế chung toàn cầu, khủng hoảng kinh tế xảy ra nên dẫn đến một số doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong kinh doanh. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bị chậm lại, chính sách tiền lương, chính sách lao động và việc làm gặp nhiều khó khăn. Công tác đảm bảo quyền lợi người lao động tham gia BHXX bị ảnh hưởng. Một số doanh nghiệp đã để xảy ra chậm đóng do không thu hồi được công chậm đóng do bị ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế. Như Một số đơn vị chậm đóng BHXX lớn như Công ty CP Eurowindow; Công ty CP sữa Hà Nội; Công ty CP LILAMA 3.3; Công ty CP Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1; Nhà máy cơ khí Quang Minh - CN Tổng công ty Cơ khí xây dựng chậm đóng 57,668 tỷ đồng, chiếm 45,8% tổng số chậm đóng toàn huyện.

- Thứ hai: Về thanh tra kiểm tra, nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, như nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của các đơn vị sử dụng lao động chưa cao; chế tài xử phạt chưa tương xứng hành vi vi phạm; công tác quản lý, xử lý vi phạm ở một số nơi

chưa nghiêm... Tuy nhiên, nhiều chuyên gia cho rằng, một trong những lý do khiến chậm đóng BHXH gia tăng trong thời gian gần đây, đó là sự đình trệ trong việc khởi kiện những doanh nghiệp vi phạm. Thực tế cho thấy, từ khi tổ chức công đoàn được giao chức năng khởi kiện (năm 2016) đến nay, cơ quan BHXH huyện Mê Linh và tổ chức công đoàn đã có sự phối hợp chặt chẽ, nhưng chưa có hồ sơ khởi kiện doanh nghiệp chậm đóng BHXH nào được tòa án tiếp nhận và đưa ra xét xử. Nguyên nhân do nhiều văn bản pháp luật chồng chéo, khiến hồ sơ khởi kiện bị tắc.

Trong bối cảnh đó, thực hiện quy định của Luật BHXH (sửa đổi), ngành BHXH đã tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết, nhất là về nhân lực để triển khai chức năng thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (gọi chung là BHXH). Ngay sau khi Nghị định số 21/2016/NĐ-CP về thực hiện chức năng này của ngành BHXH có hiệu lực thi hành (từ 1-6-2016), BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố đã khẩn trương vào cuộc. Cụ thể năm 2023 BHXH huyện Mê Linh tham mưu BHXH thành phố Hà Nội thanh tra chuyên ngành đóng đối với công ty cổ phần tư vấn kiến trúc và xây dựng An Phát và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 175.000.000 đồng. Có thể thấy, những kết quả trong thời gian đầu thực hiện thanh tra đóng BHXH, khá khả quan so với hoạt động kiểm tra trước đây. Tuy nhiên, nếu so sánh số lượng các cuộc thanh tra đã được tiến hành, cũng như số tiền phải thu hồi sau thanh tra (chưa nói tới khả năng thu hồi trên thực tế), với số đơn vị vi phạm cũng như tổng số chậm đóng, rõ ràng công tác này vẫn còn khoảng cách khá xa so yêu cầu.

Thứ ba: Một bộ không nhỏ người lao động và sử dụng lao động vẫn còn hạn chế trong nhận thức về quyền và nghĩa vụ khi tham gia BHXH.

Thứ tư: Quản lý quỹ tiền lương làm căn cứ đóng BHXH.

Căn cứ theo khoản 2 Điều 89 Luật BHXH năm 2014 [15] quy định về tiền lương đóng BHXH bắt buộc cụ thể:

+ Đối với người lao động đóng BHXH theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định thì tiền lương tháng đóng BHXH là mức lương và phụ cấp lương theo quy định của pháp luật lao động.

Ngoài ra quy định trên còn được hướng dẫn tại Điều 17 Nghị định 115/2015/NĐ-CP:

+ Tiền lương tháng đóng BHXH đối với người lao động đóng BHXH theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định tại Khoản 2 Điều 89 Luật BHXH được quy định như sau:

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến ngày 31 tháng 12 năm 2017, tiền lương tháng đóng BHXH là mức lương và phụ cấp lương theo quy định của pháp luật về lao động ghi trong HĐLĐ.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 trở đi tiền lương tháng đóng BHXH là mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo quy định của pháp luật về lao động ghi trong HĐLĐ.

Thứ năm: Cán bộ trực tiếp làm công tác BHXH tại các đơn vị doanh nghiệp luôn có sự thay đổi, hoặc theo dõi công tác BHXH kiêm nhiệm thêm nhiều công việc khác nên chưa nắm chắc các chế độ, chính sách BHXH làm ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

** Nguyên nhân*

Nguyên nhân chủ quan

Trình độ quản lý và năng lực thực hiện nghiệp vụ của cán bộ, viên chức BHXH huyện Mê Linh còn nhiều hạn chế: Trình độ công nghệ thông tin của một số cán bộ, viên chức gần đến tuổi nghỉ hưu còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu chung của toàn ngành.

Chưa xây dựng được chi tiết kế hoạch phát triển, mở rộng đối tượng; chưa quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp tập trung đơn đốc thu chậm đóng, chưa lập hồ sơ đối chiếu thường xuyên với đơn vị chậm đóng nên nhiều đơn vị hồ sơ chậm đóng BHXH chưa đảm bảo tính pháp lý để chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BHXH còn dàn trải, chưa thật sự chuyên sâu tới từng nhóm đối tượng tham gia BHXH và chưa được tổ chức chuyên nghiệp nên còn nhiều bộ phận nhân dân, NLĐ chưa hiểu đầy đủ và thực hiện đúng pháp luật về BHXH.

Nguyên nhân khách quan

Nhận thức về BHXH còn nhiều hạn chế NLĐ và chủ SDLĐ vẫn chưa hiểu hết về ý nghĩa, tầm quan trọng, quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ phải tham gia BHXH. Hầu hết người lao động đều hiểu biết rất rõ về trách nhiệm và quyền lợi khi tham gia BHXH bắt buộc, nhưng do sức ép vì việc làm nên NLĐ không dám đấu tranh với chủ SDLĐ để đòi hỏi quyền được tham gia.

Một số ít người thì muốn phần BHXH được trả thẳng vào lương để tăng thêm thu nhập do nhận thức về BHXH bắt buộc chưa đầy đủ, người lao động cần sống cho hiện tại chứ không cần lo cho tương lai.

Các văn bản pháp luật về BHXH chưa đầy đủ và hoàn chỉnh, chưa đồng bộ, chưa phù hợp với thực tế, có trường hợp văn bản chỉ đạo vừa được ban hành nhưng đã phải sửa đổi, bổ sung. Bên cạnh đó, việc triển khai thực hiện còn có sự phân biệt và thiếu bình đẳng giữa các thành phần kinh tế. Cụ thể như quy định về tiền lương, tiền công còn phân chia theo 2 hình thức trả lương hệ số theo thang bảng lương của nhà nước và tiền lương, tiền công do chủ SDLĐ quyết định. Quy định về hồ sơ thủ tục chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra về trốn đóng, chậm đóng tiền đóng BHXH còn thiếu chặt chẽ, chưa xử lý kịp thời. Chế tài xử lý vi phạm chưa đủ mạnh, sự phối hợp của các ngành vẫn còn thiếu đồng bộ.

Do các văn bản chính sách còn không hợp lý, một số Sở ngành chưa coi trọng công tác BHXH là một chính sách lớn của Đảng và Nhà nước.

Lực lượng cán bộ, viên chức làm việc trong ngành BHXH còn mỏng. Trước tốc độ tăng nhanh của đối tượng tham gia BHXH, BHXH huyện Mê Linh phải quản lý một số đối tượng tham gia lớn, khối lượng công việc nhiều. Với tình hình nhân lực hiện tại, cơ quan BHXH chưa thể quản lý sát sao toàn bộ các mặt của lĩnh vực BHXH, công tác thanh tra – kiểm tra chưa thể thực hiện thường xuyên, đầy đủ với từng đơn vị SDLĐ.

Tình trạng trốn đóng BHXH ngày càng gia tăng, số DN đóng BHXH cho người lao động so với số DN đang hoạt động sản xuất, kinh doanh chưa đóng BHXH chiếm tỷ lệ thấp. Đối tượng tham gia đã được quy định rõ trong Luật BHXH và các văn bản hướng dẫn dưới Luật nhưng trên thực tế vẫn còn nhiều đơn vị và người lao động trong diện bắt buộc nhưng chưa tham gia (nhất là khu vực kinh tế hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể và các DN ngoài Nhà nước). Việc trốn tránh nghĩa vụ đóng BHXH dưới nhiều hình thức khác nhau như không tham gia, khai báo số lao động ít hơn số lao động hiện có, hoặc khai báo mức lương trả cho người lao động thấp hơn mức thực trả... có những doanh nghiệp còn thỏa hiệp với người lao động cùng trốn đóng BHXH. Đây là hiện tượng trực lợi bảo hiểm. Một số doanh nghiệp còn trích phần đóng góp của người lao động nhưng lại không nộp cho cơ quan BHXH.

Mặc dù Luật BHXH quy định, sử dụng lao động có hành vi vi phạm pháp luật về đóng BHXH từ 30 ngày trở lên còn phải đóng tiền lãi của số tiền chưa đóng, chậm đóng

bằng 02 lần mức lãi suất đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian chậm đóng; nếu không thực hiện thì theo yêu cầu của người có thẩm quyền, ngân hàng, tổ chức tín dụng khác, kho bạc nhà nước có trách nhiệm trích từ tài khoản tiền gửi của người sử dụng lao động để nộp số tiền chưa đóng, chậm đóng và lãi của số tiền này vào tài khoản của cơ quan bảo hiểm xã hội nhưng chưa đủ tính cưỡng chế, răn đe.

Việc phối hợp thanh, kiểm tra với Thanh tra Sở LĐTBXH trên địa bàn huyện gặp nhiều khó khăn, do số lượng cán bộ thanh tra ít, khối lượng công việc nhiều. Sau khi cơ quan BHXH kiến nghị xử phạt, thời gian chờ đợi để xử lý quá lâu, ảnh hưởng đến việc đảm bảo thời hiệu khởi kiện.

Việc thi hành án:

Sau khi bản án Tòa tuyên có hiệu lực pháp luật, cơ quan BHXH với tư cách nguyên đơn thắng kiện, nhưng việc thi hành án gặp rất nhiều khó khăn, kéo dài, do đơn vị sử dụng lao động đã phá sản hoặc không còn tài sản đảm bảo cho việc thi hành án.

Các quy định pháp luật có liên quan đến thu nộp BHXH chưa đồng bộ với quy định của Luật BHXH gây khó khăn trong tổ chức thực hiện.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN MÊ LINH

3.1. Định hướng và quan điểm hoàn thiện công tác Quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội Mê Linh đến năm 2025

3.1.1. Quan điểm hoàn thiện công tác Quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội Mê Linh đến năm 2025

Để thực hiện mục tiêu *phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mê Linh đến năm 2025* phải được xây dựng trên các quan điểm sau:

- Thực hiện tốt các chỉ tiêu BHXH thành phố giao và Hội đồng nhân dân huyện giao theo từ năm. Trong triển khai có sự phối hợp của cả hệ thống chính trị, các phòng, ban, ngành theo Quy chế phối hợp số 167/QCPH-CA-LĐTBXH-YT-LĐLĐ-CCT-TT-BHXH của Liên ngành: Công an, phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động, Chi Cục thuế khu vực Sóc Sơn – Mê Linh, Thanh tra, BHXH đến năm 2025, góp phần hoàn thành các mục tiêu của huyện Mê Linh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin theo Đề án số 06.

- Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT cần được triển khai ngay từ những tháng đầu năm, góp phần phòng, chống các hành vi lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH và kiểm soát chi phí trong khám, chữa bệnh BHYT gắn với việc đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT.

- Nâng tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 94.5%: Năm 2024, huyện Mê Linh đề ra mục tiêu phấn đấu hoàn thành vượt các chỉ tiêu bao phủ, phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN được giao, cụ thể: Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 45% (tăng 1,5% so với năm 2023); tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 94.5%. Để hoàn thành tốt các mục tiêu này, huyện Mê Linh sẽ tập trung xây dựng, triển khai thực hiện quyết liệt hiệu quả các chương trình hành động, kế hoạch công tác, cụ thể hóa các nhiệm vụ tại cuộc họp Ban chỉ

đạo hàng quý do đồng chí Lê Văn Khương – PCT UBND huyện – Trưởng Ban chỉ đạo chủ trì.

- Tiếp tục thực hiện công tác xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, trả sổ BHXH cho người lao động theo chỉ đạo của ngành nhằm đảm bảo cho người lao động yên tâm làm việc, giúp cho người lao động tự kiểm tra và giám sát việc thực hiện đóng BHXH của mình.

- Tăng cường quản lý đối tượng, theo dõi cắt giảm kịp thời những trường hợp hết hạn tham gia bảo hiểm xã hội.

- Tiến hành bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ viên chức đảm bảo 100% đạt tiêu chuẩn chuyên môn.

- Phấn đấu triển khai quyết liệt các quy định mới về BHXH, BHYT; nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu, thu chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu, chậm đóng tiền đóng BHXH, BHYT. Đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành và thanh tra chuyên ngành đột xuất tại các đơn vị có dấu hiệu chậm đóng, lạm dụng quỹ BHXH, BHYT; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật BHXH, BHTN, BHYT; góp phần giảm tối đa tình trạng chậm nộp BHXH, BHYT trên địa bàn để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của NLĐ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh cải cách hành chính.

3.1.2 Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mê Linh đến năm 2025

- Phát triển nhanh gắn liền với phát triển bền vững. Huy động cao độ nội lực kết hợp với thu hút mạnh và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ bên ngoài (gồm cả vốn hỗ trợ của Trung ương, vốn từ các nhà đầu tư trong nước và vốn nước ngoài) để tập trung thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, coi chất lượng, năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh là ưu tiên hàng đầu. Tăng trưởng kinh tế phải kết hợp hài hòa với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao không ngừng đời sống, tinh thần của nhân dân. Phát triển kinh tế xã hội phải luôn đi cùng với bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái.

- Tập trung đầu tư có trọng điểm vào những ngành, lĩnh vực có lợi thế so sánh

- Đặt sự phát triển của huyện Mê Linh trong mối quan hệ liên kết với phát triển kinh tế - xã hội của Hà Nội và cả nước.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh chính trị.

3.1.3. Định hướng hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh

Để phát triển ngành bảo hiểm xã hội nói chung và bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh nói riêng trong thời gian tới tập trung vào những mục tiêu cơ bản sau:

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của BHXH thành phố Hà Nội, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn để thực hiện tốt chế độ chính sách BHXH góp phần đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế huyện.

- Tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu BHXH thành phố Hà Nội giao về tỷ lệ đối tượng tham gia BHXH đạt 45% số lao động trong diện phải tham gia BHXH BB trên địa bàn. Khai thác tối đa các đối tượng thuộc diện bắt buộc tham gia bảo hiểm xã hội trên cơ sở đó hạn chế tính rủi ro trong hoạt động bảo hiểm xã hội. Bởi hoạt động bảo hiểm xã hội là dựa trên nguyên tắc lấy sự đóng góp của số đông bù số ít. Việc khai thác tối đa các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc sẽ là cơ sở quan trọng để thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động.

- Tăng cường phối hợp để rà soát và quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc đến các phường, xã thông qua hệ thống đại lý hiện có.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đơn vị sử dụng lao động trong việc thực hiện chính sách BHXH đối với người lao động. Công tác thanh tra, kiểm tra được chuyên môn hóa từ Bảo hiểm xã hội cấp huyện, huyện.

- Phối hợp chặt chẽ với Thanh tra huyện, các phòng, ban, ngành liên quan để thanh tra các đơn vị chậm đóng BHXH, quyết liệt giảm tỉ lệ chậm đóng xuống dưới 3% so với kế hoạch thu được giao.

- Tiếp tục phối hợp với các ban, ngành, các cấp ủy, UBND huyện, huyện, phường, xã trong tuyên truyền các nội dung BHXH theo Luật BHXH, các chế độ chính sách pháp luật về BHXH truyền tải thông tin tới người sử dụng lao động và người lao động về những hệ quả tiêu cực từ việc trốn đóng, chậm đóng BHXH ảnh hưởng nghiêm trọng

đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; phổ biến quy định xử lý hình sự với tội gian lận BHXH, trốn đóng BHXH tới người sử dụng lao động.

- Tăng cường phương tiện quản lý nghiệp vụ để có khả năng thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với mọi người lao động. Từng bước hiện đại hóa phương tiện, ứng dụng CNTT vào công tác quản lý của ngành về quản lý bảo hiểm xã hội bắt buộc. Triển khai thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử 100%.

- Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội từ cấp thành phố đến huyện. Tăng cường các phương tiện và biện pháp quản lý nhằm đạt các mục tiêu thu đúng - thu đủ - thu kịp thời, chi đúng - chi đủ - chi kịp thời.

- Nguồn kinh phí phục vụ cho hoạt động bộ máy phải được quản lý chặt chẽ, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, đúng quy định.

3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh

3.2.1. Tăng cường công tác thu, giảm chậm đóng.

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 327/KH-UBND ngày 01/9/2021 về thực hiện các giải pháp, biện pháp thu hồi chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN giai đoạn 2021-2025; ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện giải pháp thu hồi chậm đóng BHXH, BHYT; đôn đốc nộp tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN (tham mưu đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện ký trực tiếp văn bản đôn đốc thu hồi Chậm đóng tới tất cả các doanh nghiệp chậm đóng); ban hành các quyết định thanh tra, kiểm tra liên ngành đối với các doanh nghiệp chậm đóng BHXH, BHYT.

- Phối hợp với các phòng, ngành tăng cường thanh tra, kiểm tra các đơn vị chậm đóng BHXH theo Quy chế phối hợp số 167/QCPH-CA-LĐTĐBXH-YT-LĐLĐ-CCT-TT-BHXH của Liên ngành: Công an, phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động, Chi Cục thuế khu vực Sóc Sơn – Mê Linh, Thanh tra, BHXH. Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, đột xuất các đơn vị chậm đóng, đơn vị có dấu hiệu vi phạm chính sách, pháp luật BHXH, phát hiện kịp thời tình trạng trốn đóng, Chậm đóng. chuyển hồ sơ những đơn vị có hành vi chậm đóng, trốn đóng, không thực hiện Quyết định, Kết luận kiểm tra, thanh tra sang cơ quan Công an, kiến nghị điều tra, khởi tố theo quy định của Điều 216 Bộ Luật hình sự năm 2015.

- Phân tích, phân loại chậm đóng, theo dõi việc trích nộp tiền BHXH của các đơn vị để kịp thời đôn đốc thu chậm đóng; gửi thông báo chậm đóng hằng tháng tới tất cả các đơn vị, doanh nghiệp chậm đóng từ 02 tháng trở lên; căn cứ vào chỉ tiêu giảm chậm đóng được giao phân công nhiệm vụ đôn đốc thu đối với Ban lãnh đạo và cán bộ thu thực hiện gọi điện đồng thời tăng cường đôn đốc thu trực tiếp tại đơn vị; đánh giá kết quả hằng tuần, hằng tháng để tiếp tục phân công nhiệm vụ.

- Phối hợp với các xã, thị trấn trên địa bàn rà soát, xác minh tình trạng hoạt động của doanh nghiệp (đơn vị mất tích, ngừng giao dịch, không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh...) để giảm tình trạng chậm đóng ảo. Tiếp tục rà soát người SDLĐ tại các đơn vị ngừng giao dịch chậm đóng BHXH và tiếp tục thành lập doanh nghiệp mới, đăng ký tham gia BHXH, BHYT thì yêu cầu phải nộp số tiền chậm đóng BHXH cũ; gửi văn bản đôn đốc, đồng thời gửi ngành Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an để phối hợp.

- Tổng hợp danh sách các đơn vị, doanh nghiệp chậm đóng, trốn đóng, không tham gia BHXH đầy đủ cho người lao động gửi cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng huyện đề đề xuất UBND huyện không vinh danh, khen thưởng; gửi phòng Tài chính – Kế hoạch, Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất, UBND các xã, thị trấn đề không đề xuất xét tham gia đấu thầu, không xét chủ trương đầu tư dự án trên địa bàn huyện. - Định kỳ có văn bản đề nghị công khai danh sách các đơn vị chậm đóng lên Cổng thông tin điện tử huyện, Đài truyền thanh huyện và hệ thống loa, đài truyền thanh các xã, thị trấn trên địa bàn.

➤ *Tăng cường quản lý chậm đóng, phân loại chậm đóng và thu hồi chậm đóng BHXH*

- Tình trạng trốn, chậm đóng, chiếm dụng tiền bảo hiểm xã hội trong các doanh nghiệp đã đến mức báo động và trở thành một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tranh chấp và khiếu kiện giữa người lao động và chủ sử dụng lao động. Việc không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đầy đủ cho người lao động không những gây thất thu cho quỹ bảo hiểm xã hội mà quan trọng hơn là quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động bị xâm hại, ảnh hưởng đến lòng tin của người lao động.

- Thực tế chậm đóng bảo hiểm xã hội trong những năm qua đã tạo nên vòng luẩn quẩn, có thể khái quát là: người lao động cần xác nhận quá trình tham gia BHXH trên sổ BHXH để hưởng các chế độ BHXH - Bảo hiểm xã hội không xác nhận được quá trình

tham gia BHXH cho người lao động do đơn vị chậm đóng tiền BHXH - Bảo hiểm xã hội chờ doanh nghiệp nộp tiền cho người lao động- doanh nghiệp chậm đóng bảo hiểm xã hội thì nhiều lý do và cuối cùng người lao động chịu thiệt.

- Có thể phân loại các doanh nghiệp chậm đóng bảo hiểm xã hội theo thời gian chậm đóng và do ngân sách nhà nước trả lương, trên cơ sở đó có biện pháp xử lý phù hợp:

✓ *Theo thời gian:*

Chậm đóng từ 1-3 tháng, chậm đóng từ 3-6 tháng, chậm đóng từ 6-12 tháng, chậm đóng từ 12-24 tháng, chậm đóng trên 24 tháng. Các đơn vị được phân theo thời gian chậm đóng này đều thuộc khối kinh doanh có doanh thu, lợi nhuận. Tuy nhiên, nhiều đơn vị đang trong tình trạng không đóng được BHXH do khó khăn trong hoạt động kinh doanh, nhiều đơn vị nhỏ hoạt động không hiệu quả và nhiều đơn vị trốn đóng BHXH.

Do ngân sách nhà nước trả lương: những cơ quan nhà nước, bán công hoạt động SXKD ổn định, người lao động có việc làm thường xuyên, nhưng cố tình chậm đóng bảo hiểm xã hội dây dưa kéo dài, lạm dụng quỹ bảo hiểm xã hội, vi phạm quyền lợi của người lao động.

Công tác quản lý và phân loại chậm đóng là tiền đề cho công tác đôn đốc thu, thanh tra, kiểm tra đơn vị chậm đóng. Việc phân loại chậm đóng theo khối và theo tháng giúp cơ quan bảo hiểm xã hội kịp thời có biện pháp xử lý đối với từng Doanh nghiệp chậm đóng. Một số giải pháp:

✓ *Theo thời gian chậm đóng:*

- Xử phạt nghiêm minh vi phạm về đóng bảo hiểm xã hội, quyết liệt khởi kiện các đơn vị chậm đóng lớn, thời gian chậm đóng kéo dài mà sau khi cơ quan bảo hiểm xã hội đã thực hiện các biện pháp hành chính nhưng không chuyển biến. Hiện nay mức phạt tiền tối đa là 150 triệu không đủ sức răn đe đối với những doanh nghiệp lớn, có số chậm đóng cao, nên tăng mức phạt bằng mức lãi suất cho vay của Ngân hàng Thương mại.

- Việc khởi kiện ra Tòa án về chậm đóng bảo hiểm xã hội được kỳ vọng là công cụ thu hồi chậm đóng, trốn đóng BHXH. Tuy nhiên, trên thực tế công cụ này chưa được thực hiện vì Liên đoàn lao động là cơ quan được phân quyền khởi kiện (theo luật BHXH 2014) Những doanh nghiệp cố tình vi phạm, có thể tiến hành các biện pháp mạnh tay

hơn, áp dụng quyết liệt các chế tài, phối hợp các cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm minh doanh nghiệp vi phạm.

- Cần có các quy định đồng bộ và đủ mạnh, đặc biệt hoàn thiện hệ thống luật pháp. Vì hiện nay, các doanh nghiệp chậm đóng bảo hiểm xã hội có thể kéo dài mà chỉ có thể phạt vi phạm hành chính, trong khi cùng khoản tiền như vậy, thậm chí chỉ bằng 1/10 đối với thuế đã bị khép vào tội trốn thuế và xử lý hình sự. Vậy, nên quy định trốn đóng, Chậm đóng bảo hiểm xã hội là một tội danh để xử lý bằng nhiều hình thức. Trong bối cảnh khi chúng ta phát triển một nền kinh tế dựa trên rất nhiều thành phần kinh tế khác nhau, bên cạnh đó bộ máy quản lý của chúng ta, tuy đã có hệ thống luật pháp, nhưng vẫn cần được hoàn thiện thêm, đặc biệt với hệ thống quản lý để làm sao thu nộp bảo hiểm xã hội một cách tốt nhất

- Thiết lập website, tạo user và mật khẩu cho từng Doanh nghiệp kịp thời tra cứu và nộp tiền và tránh để lộ thông tin ảnh hưởng đến chiến lược kinh doanh của Doanh nghiệp.

- Chuyên quản thu thường xuyên liên hệ hoặc xuống trực tiếp Doanh nghiệp để đơn đốc. Nhắc chậm đóng đối với Doanh nghiệp chậm đóng 01 tháng và lập biên bản yêu cầu lộ trình trả chậm đóng đối với các Doanh nghiệp chậm đóng trên 2 tháng ngăn chặn tình trạng chậm đóng dài khó xử lý.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, ra quy chế phối hợp liên ngành đồng thời tham mưu UBND huyện ra quyết định thanh tra việc chấp hành pháp luật đối với các Doanh nghiệp chậm đóng kéo dài từ 3 tháng trở lên trên địa bàn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra phát hiện các trường hợp lạm dụng quỹ bảo hiểm xã hội để kịp thời xử lý.

- Phổ biến quy định mới để các chủ Doanh nghiệp nhận thức rõ: Tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đã được hình sự hóa. Điều 216 Bộ luật Hình sự (sửa đổi) quy định mức phạt tù tối đa lên đến 07 năm với mức tiền phạt lên đến 3 tỷ đồng đối với tội danh trên.

- Cần nghiên cứu đưa ra quy định buộc Doanh nghiệp phải có một quỹ dự phòng khi đăng ký kinh doanh qua ngân hàng. Quỹ này sẽ được sử dụng vào việc thanh toán các nghĩa vụ đối với Nhà nước và giải quyết các chế độ cho người lao động như lương, bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN... Như vậy sẽ khắc phục được tình trạng khi Doanh nghiệp khi giải thể phá sản cố tình tẩu tán tài sản, rũ bỏ trách nhiệm đối với Nhà nước và người lao động.

✓ *Do ngân sách nhà nước trả lương:*

- Phối hợp với các cấp ủy, cơ quan liên quan, ra quy chế phối hợp liên ngành đồng thời tham mưu UBND Huyện ra quyết định thanh tra việc chấp hành pháp luật đối với các đơn vị thuộc khối này, đưa chỉ tiêu chậm đóng BHXH là một trong những chỉ tiêu thi đua hoàn thành công tác để xếp loại đơn vị hằng năm

a) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác thu BHXH

- Một trong những vấn đề nổi lên hiện nay của công tác thu BHXH đó là việc chậm đóng quỹ BHXH của các đơn vị. Nên để khắc phục tình trạng này cần có giải pháp thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thu. Tăng cường thu chậm đóng tồn đọng và hoàn thành chỉ tiêu do BHXH thành phố giao cho. Cần gửi công văn đến từng đơn vị để thông báo tình hình Chậm đóng BHXH. Phối hợp với các cơ quan ban ngành như Ủy ban nhân dân quân phòng Lao động – Thương binh & Xã hội trong việc thực hiện công tác thu BHXH đồng thời có những giải pháp phù hợp với tình hình thực tế nhằm đôn đốc kiểm tra các đơn vị có tình trạng Chậm đóng BHXH trong thời gian dài. BHXH cần tìm ra nguyên nhân vì sao các đơn vị để xảy ra tình trạng Chậm đóng BHXH kéo dài từ đó có kiến nghị đối với các ban ngành khắc phục tình trạng trên. Riêng đối với các đơn vị cố tình trốn tránh nộp BHXHBB cho người lao động và các đơn vị cố tình chậm nộp BHXH cần thông báo cho BHXH thành phố biết để có chế tài phù hợp.

- BHXH cần thường xuyên cử cán bộ xuống cơ sở, đơn vị kiểm tra xem chủ sử dụng lao động đã thực hiện tốt luật lao động hay chưa. Báo cáo kịp thời, đầy đủ số lao động tăng giảm theo định kỳ hay không, số liệu có đúng khớp giữa danh sách nộp cho cơ quan BHXH với số tăng thực tế tại đơn vị, trong đó việc thay đổi về tăng lương của người lao động có ảnh hưởng trực tiếp tới mức thu BHXH. Vì vậy, trong quá trình kiểm tra cần xác định số lượng lao động tăng lương trong đơn vị, vì nó làm tổng quỹ lương tăng lên dẫn đến mức thu tăng. BHXH cần đôn đốc các đơn vị nộp BHXH đầy đủ, đúng thời gian quy định, cán bộ thu cần có thái độ kiên quyết đối với các đơn vị nộp thiếu, nộp chậm. Có như vậy công tác thu mới tiến hành nhanh chóng đạt hiệu quả.

3.2.2. Tăng cường quản lý đối tượng khai thác mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

BHXH ở bất kỳ nước nào đều cần những điều kiện và môi trường nhất định để tồn tại và phát triển. Có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển của hệ thống BHXH, đó là: hệ thống pháp luật BHXH, nhận thức của các nhà lãnh đạo và của nhân dân, khả năng nguồn thu đảm bảo chi phí, nguyên tắc ba bên (Nhà nước, CSDLĐ, NLD) phải được giữ vững và mỗi bên thực hiện đúng vai trò và nghĩa vụ của mình. Người ta cũng đã chỉ ra rất nhiều biện pháp để duy trì và phát triển bền vững hệ thống BHXH. Trong đó hoạt động quản lý thu thì mục tiêu quan trọng nhất là quản lý đầy đủ, chính xác, kịp thời đối tượng tham gia BHXH bắt buộc và quỹ tiền lương làm cơ sở nộp BHXH bắt buộc để đảm bảo cho BHXH huyện thu đúng đối tượng, thu đủ số tiền đóng BHXH bắt buộc từ các đối tượng tham gia, đúng thời gian quy định. Để việc quản lý hoạt động thu BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện Mê Linh trong thời gian tới đạt được những kết quả cao hơn nữa, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch được Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội giao thì đơn vị cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Một là: BHXH huyện chủ động tham mưu để UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo tới các cấp chính quyền địa phương tuyên truyền, phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn huyện đồng thời giao trách nhiệm cho các phòng, ban, ngành liên quan và UBND xã, phường trong việc phối hợp và chỉ đạo tuyên truyền và phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn.

- Hai là: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan như: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Chi cục thuế... để nắm bắt kịp thời các thông tin về doanh nghiệp (hình thức kinh doanh, mức lương, tổng số lao động...)

Để tổ chức quản lý hoạt động thu BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện Mê Linh đạt hiệu quả cao thì cơ quan BHXH phải tạo mối quan hệ phối hợp với các Phòng, Ban, Ngành trên địa bàn huyện như:

- Một là: phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện, Phòng Tài chính, Chi cục thuế, Kế hoạch và Đầu tư huyện Mê Linh để nắm được số lao động, số đơn vị được cấp phép, kinh doanh, đóng thuế và giải thể, trên cơ sở đó yêu cầu các đơn vị SDLĐ đăng ký tham gia BHXH bắt buộc cho NLD trong đơn vị để đề ra các kế hoạch năm cho sát và thực hiện nhiệm vụ được tốt hơn.

- Hai là: phối hợp với Liên đoàn lao động huyện Mê Linh, Trung tâm Văn hoá - Thể thao, Tư pháp và các Hội, đoàn thể trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp

luật nhằm nâng cao nhận thức của NLD, NSDLĐ về lợi ích của chính sách BHXH bắt buộc.

- Ba là: phối hợp với Thanh tra huyện, Liên đoàn Lao động, Chi cục thuế trong việc thực hiện Luật BHXH và xử lý các vi phạm về BHXH.

- Bốn là: BHXH huyện Mê Linh cần có những biện pháp đẩy mạnh hơn nữa việc tuyên truyền giải thích các chế độ, chính sách, quyền lợi và trách nhiệm của chủ SDLĐ và NLD khi tham gia BHXH bắt buộc để họ ý thức được sự cần thiết của BHXH và hiểu được đó chính là quyền lợi của mình, từ đó họ sẽ tự giác tham gia BHXH. Việc tuyên truyền phải dễ hiểu, gắn với thực tế của NLD và phải đi sâu đến từng NLD. Công tác này phải được th hiện thường xuyên thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài, tờ rơi...

Vì vậy, giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh vẫn phải là trọng tâm

3.2.1.1. Phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc

Theo quy định của pháp luật về BHXH thì việc tham gia bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN cho người lao động là bắt buộc đối với các Doanh nghiệp, việc trốn đóng, đối phó với cơ quan bảo hiểm xã hội là vi phạm các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên hiện nay số lao động thuộc diện phải tham gia BHXH bắt buộc, số lượng doanh nghiệp mới thành lập chưa đăng ký tham gia BHXH BB cho người lao động còn chiếm tỷ lệ rất thấp khoảng trên 30%. Vì vậy việc quản lý và tìm các biện pháp để gia tăng số đối tượng tham gia BHXH BB (cả đơn vị SDLĐ và NLD) là hết sức cấp bách và cần thiết. Cơ quan bảo hiểm xã hội cần phối hợp chặt chẽ với chi cục Thuế và Phòng LĐ&TBXH huyện và các phòng, ban, ngành có liên quan để rà soát đối chiếu dữ liệu số lượng lao động thuộc đối tượng phải tham gia: lao động trong độ tuổi quy định ký hợp đồng từ 3 tháng trước năm 2021 và từ 1 tháng trở lên từ 01/01/2021, lập biên bản vi phạm, kiên quyết truy thu những trường hợp trốn đóng. Thông tư 23/2020/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2020 quy định: Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi thành lập, Doanh nghiệp phải lập sổ quản lý lao động nơi đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và phải khai báo tình hình sử dụng lao động 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm trước ngày 28/5 và 28/11 hằng năm. Tuy nhiên việc thu BHXH theo tháng dẫn đến bất cập về việc điều chỉnh tăng giảm lao động tham gia, vì vậy cần phải thay đổi quy định này, yêu cầu Doanh nghiệp phải thông báo ngay khi có biến động về lao động trong tháng.

Để phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, cần phải thực hiện các biện pháp sau:

- Rà soát lại hoạt động SXKD, phân loại kết quả hoạt động của từng doanh nghiệp để có biện pháp xử lý về bảo hiểm xã hội. Châm dứt tình trạng đánh giá chung chung, không tìm hiểu căn kẽ lý do tại sao doanh nghiệp nhiều năm không đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội, mặc dù năm nào cơ quan bảo hiểm xã hội cũng báo cáo lên cấp có thẩm quyền, nhưng không có biện pháp xử lý, hoặc trong thực tế có những doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, nhưng sau thời gian ngắn ngừng hoạt động do làm ăn kém hiệu quả; cũng có doanh nghiệp tư nhân thành lập để vay vốn sử dụng vào mục đích khác, không tuyển lao động...

- Đối với những doanh nghiệp còn hoạt động, có thuê mướn, hợp đồng lao động, yêu cầu phải đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động. Nếu từ chối tham gia bảo hiểm xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội lập hồ sơ kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý về hành chính, ngoài số tiền phạt do không đăng ký đóng bảo hiểm xã hội tính trên đầu người, có thể thu hồi Giấy phép đăng ký kinh doanh hoặc lập hồ sơ khởi kiện ra Toà án.

- Những doanh nghiệp không hoạt động, đề xuất thu hồi Giấy phép đăng ký kinh doanh, cơ quan bảo hiểm xã hội xóa tên trong danh sách đơn vị phải thu bảo hiểm xã hội theo luật định để tránh tình trạng chậm đóng ảo.

- Đối với Hộ kinh doanh cá thể, Tổ hợp tác: tuy thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, nhưng có đặc thù là người lao động có thể vừa là người sử dụng lao động, có đăng ký kinh doanh, song pháp nhân không đầy đủ, thu nhập của họ do chính họ quyết định và quản lý. Vì vậy, cơ quan bảo hiểm xã hội xây dựng Phương án phát triển đối tượng khu vực này, phối hợp với các cấp chính quyền từ xã, phường, thị trấn vận động tham gia bảo hiểm xã hội, coi đây là một trong tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của cơ sở trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Cần mở rộng quy mô và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Điều hiển nhiên là khi doanh nghiệp tồn tại và phát triển thì người lao động sẽ có việc làm và thu nhập ổn định, tạo điều kiện người lao động tham gia bảo hiểm xã hội. Để đạt được điều ấy, đòi hỏi các doanh nghiệp phải có quy mô sản xuất phù hợp và sức cạnh tranh cao để chủ động hội nhập và thích nghi với điều kiện mới.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch – Đầu tư và cơ quan quản lý Thuế để lấy thông tin: các doanh nghiệp mới thành lập và rà soát những doanh nghiệp có đóng thuế nhưng không đóng bảo hiểm xã hội để từ đó đôn đốc, yêu cầu doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội đảm bảo quyền lợi cho NLĐ. Cập nhật kịp thời danh sách đơn vị giải thể, phá sản để xử lý chậm đóng bảo hiểm xã hội.

3.2.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

Muốn hoạt động thanh tra, kiểm tra đạt hiệu quả cần phải:

- Nắm chắc số đơn vị sử dụng lao động và quỹ tiền lương của từng đơn vị để từ đó thu BHXH bắt buộc cho đúng và đủ. Tăng số lần kiểm tra, giám sát định kỳ việc nộp BHXH bắt buộc của các đơn vị. Tránh tình trạng đơn vị khai giảm lao động và quỹ tiền lương để từ đó giảm số thu BHXH bắt buộc mà đơn vị phải nộp. Nếu phát hiện ra các trường hợp trốn đóng BHXH bắt buộc hay lách luật với các hình thức tinh vi, trốn đóng với số tiền lớn bằng cách dùng thủ đoạn kí hợp đồng dưới 1 tháng, kí hợp đồng thời vụ... thì phải xử lý nghiêm, lập biên bản xử phạt, đồng thời mời các cơ quan chức năng có thẩm quyền như: Công an huyện, Thanh tra huyện, Tòa án nhân dân, UBND, Liên đoàn lao động... để tiến hành đưa đơn vị ra xử lý theo đúng luật định một cách nhanh nhất, nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Bộ phận Thanh tra, kiểm tra BHXH huyện phải luôn phối hợp với bộ phận chính sách và các bộ phận nghiệp vụ trong hệ thống BHXH huyện kịp thời thanh tra, giải đáp thắc mắc, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý thu BHXH bắt buộc nhằm đảm bảo quyền lợi của họ theo đúng pháp luật. Sử dụng hình thức kiểm tra chéo giữa các cán bộ, các nhóm làm nhiệm vụ thu BHXH bắt buộc, sử dụng hòm thư góp ý để doanh nghiệp, người dân hay chính các bộ BHXH có thể góp ý về những sai phạm mà cán bộ quản lý thu.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy chế, lề lối làm việc của cán bộ, công chức thuộc hệ thống BHXH, kịp thời chấn chỉnh và có hình thức xử lý nghiêm đối với bất kỳ cán bộ, viên chức nào có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà đối với các đơn vị và cá nhân tham gia và hưởng các chế độ BHXH, tiến hành phê bình công khai với những cán bộ mắc phải sai phạm tùy theo mức độ vi phạm.

Hiện nay mức xử phạt còn quá thấp so với số tiền mà doanh nghiệp chiếm dụng quỹ BHXH, mức phạt tối đa chỉ là 150 triệu đồng, hơn nữa các thủ tục để xử phạt còn rườm rà, chưa quyết liệt, sâu sát. Trong thời gian tới BHXH thành phố Hà Nội cần có các kiến nghị với BHXH Việt Nam để đề nghị Quốc hội điều chỉnh mức phạt và hình

thức xử phạt các đơn vị vi phạm trong Luật BHXH, mức phạt ít nhất cũng phải lớn hơn lãi suất ngân hàng, hình thức xử phạt phải đưa vào diện vi phạm hình sự để xử lý nghiêm, tránh các đơn vị khác tái phạm.

Đối với các đơn vị hoàn thành tốt kế hoạch được giao hằng năm bình bầu, xét khen thưởng và trao bằng khen cho các đơn vị, động viên với các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đối với BHXH các quận, huyện, thị xã hoàn thành tốt nhiệm vụ biểu dương khen thưởng kịp thời để động viên khuyến khích.

3.2.4. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền

- Một trong những nhân tố có tác động mạnh đến mở rộng đối tượng, tăng thu quỹ BHXH là công tác thông tin tuyên truyền. Mê Linh xuất phát điểm là một huyện đông dân cư với mức sống trung bình, dân trí không cao nên sự hiểu biết về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN còn hạn chế nên công tác thông tin tuyên truyền rất cần được tăng cường thường xuyên, liên tục. Thực hiện công tác tuyên truyền tốt sẽ giúp cho người dân, người lao động và các cơ quan ban ngành liên quan hiểu rõ về chế độ, chính sách BHXH theo quy định luật pháp và động viên, cổ vũ người lao động và các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và chủ sự dụng lao động tự giác, tích cực thực hiện đúng quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia BHXH

- Để nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền cần phải thực hiện theo các hướng sau:

- Tăng cường kết hợp với các đài phát thanh, đài truyền hình thành phố Hà Nội để phổ biến chính sách BHXH, cập nhập những thay đổi về chính sách, chế độ để mọi tầng lớp nhân dân được biết. Trong những năm qua đài phát thanh thành phố đã làm tốt vai trò truyền thông chính vì vậy trong những năm tới cần sử dụng hiệu quả công cụ truyền thông này.

- Tăng cường, mở rộng phạm vi, hình thức và nội dung thông tin tuyên truyền về các chế độ, chính sách. Cách thức nội dung tuyên truyền phải phong phú, đơn giản, dễ hiểu thu hút được đông đảo đối tượng tham gia. Ví dụ, phát động cuộc thi viết tìm hiểu về chính sách BHXH, hay cuộc thi tuyên truyền viên BHXH giỏi.

- Cần mở rộng độ ngũ cán bộ đại lý chi trả, tập huấn về chính sách BHXH cho các cán bộ làm công tác BHXH tại các đơn vị SDLĐ. Bởi đây là lực lượng có vai trò quan trọng trong công tác tuyên truyền chính sách, chế độ BHXH và có hiệu quả cao. Ngoài

ra, cán bộ BHXH cũng thường xuyên đến trực tiếp các đơn vị để phổ biến chế độ và giải quyết những thắc mắc của NLĐ.

- Để có thể thực hiện tuyên truyền được tốt nhất đòi hỏi người cán bộ BHXH làm công tác tuyên truyền phải nắm bắt rõ tình hình thực tế. Sự tếp xúc gặp gỡ sẽ làm cho thông tin tuyên truyền có tính hai chiều mang lại hiệu quả tuyên truyền cao hơn. Và qua đó người cán bộ làm công tác tuyên truyền cũng nắm bắt, đánh giá được thực tế tình hình nhận thức của người tham gia về chế độ chính sách để có biện pháp xử lý hoặc thay đổi cách tuyên truyền phổ biến nào cho tốt hơn, hiệu quả hơn.

3.2.5. Tăng cường quản lý quỹ tiền lương làm căn cứ đóng và mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc

- Một là, căn cứ để đóng tiền BHXH bắt buộc cần được quy định thống nhất trên cơ sở mức tiền lương, tiền công thực tế của NLĐ. Làm như vậy, một mặt sẽ tăng nguồn thu cho quỹ BHXH, đồng thời đảm bảo được quyền lợi cho NLĐ. Thực tế hiện nay, tổng thu nhập của NLĐ thường cao hơn mức lương tham gia BHXH, do đó, khi NLĐ nghỉ việc hưởng các chế độ BHXH với mức lương hưu và trợ cấp thấp hơn nhiều so với tiền lương thực tế. Ví dụ, một NLĐ hiện đang có mức lương làm căn cứ đóng BHXH theo thang bảng lương nhà nước là 3.500.000 đồng/tháng, nhưng tiền lương thực tế là 7.000.000 đồng/tháng, khi nghỉ hưu họ được hưởng mức lương là 2.625.000 đồng/tháng, chỉ bằng 50% so với số tiền nếu đóng BHXH bắt buộc theo mức lương thực tế.

- Ngoài ra, nếu NLĐ được đóng BHXH bắt buộc theo mức lương thực tế sẽ tạo ra sự bình đẳng giữa khu vực nhà nước áp dụng chế độ tiền lương nhà nước với khu vực ngoài nhà nước áp dụng chế độ tiền lương do NSDLĐ quyết định. Bởi vì, theo quy định hiện nay, đối với các doanh nghiệp áp dụng chế độ tiền lương nhà nước đang đóng BHXH bắt buộc theo thang bảng lương nhà nước quy định thấp hơn so với mức thu nhập thực tế, trong khi đó đối với các doanh nghiệp áp dụng chế độ tiền lương do NSDLĐ quyết định thì căn cứ đóng BHXH bắt buộc là tiền lương, tiền công ghi trên hợp đồng lao động. NLĐ đóng BHXH bắt buộc theo thang bảng lương nhà nước quy định khi về nghỉ hưởng chế độ hưu trí được tính bình quân trên cơ sở 5 năm, 6 năm, 8 năm hoặc 10 năm cuối theo quy định của Luật BHXH sẽ được hưởng số tiền lương hưu hàng tháng cao hơn nhiều so với NLĐ đóng BHXH theo tiền lương do NSDLĐ quyết định, vì những NLĐ này phải tính bình quân gia quyền toàn bộ thời gian đóng.

- Tuy nhiên, các doanh nghiệp áp dụng chế độ tiền lương do NSDLĐ quyết định

thực hiện ghi đúng tiền lương thực tế trả cho NLĐ trên hợp đồng lao động để làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thì tất yếu dẫn đến chi phí về nhân công sẽ tăng lên từ đó làm giá thành sản phẩm tăng và làm giảm lợi nhuận của doanh nghiệp. Đồng thời, NLĐ cũng phải trích tiền đóng BHXH nhiều hơn, làm giảm thu nhập. Đây cũng là vấn đề khó khăn, thách thức đặt ra đối với cơ quan quản lý Nhà nước, để cân bằng được lợi ích doanh nghiệp, lợi ích của NLĐ và vấn đề an sinh xã hội.

- Hai là, Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế để quản lý quỹ tiền lương tham gia BHXH bắt buộc của doanh nghiệp để NSDLĐ không thể lợi dụng kẽ hở của pháp luật để đóng BHXH bắt buộc với mức thấp, không đúng với số tiền NLĐ được hưởng gây thất thu cho quỹ BHXH, đồng thời quyền lợi của NLĐ cũng bị thiệt thòi.

3.2.6. Đổi mới phong cách phục vụ, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ BHXH

- Bước vào thời kỳ phát triển mới, nhiệm vụ đặt ra cho ngành BHXH huyện Mê Linh sức nặng nề, khối lượng công việc ngày càng lớn và tăng nhanh, thời cơ và thách thức đều đang ở phía trước, đòi hỏi BHXH huyện Mê Linh phải có nhiều giải pháp cơ bản về công tác tổ chức, bộ máy & cán bộ, trong đó công tác nhân sự được đặc biệt quan tâm, vì cán bộ là khâu quyết định. Trước hết, cùng với việc củng cố cơ cấu tổ chức, bộ máy theo lộ trình của BHXH Việt Nam, cần kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, đào tạo và gắn chặt chẽ với đánh giá, sử dụng cán bộ. Chú trọng giáo dục phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm, tinh thần và tác phong phục vụ đối tượng để mỗi cán bộ, công chức thực sự yêu ngành, yêu nghề, có thái độ phục vụ đúng đắn.

- Thực hiện tự tu dưỡng, rèn luyện theo Tiêu chuẩn chung về đạo đức của cán bộ, công chức ngành BHXH là: Trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; hết lòng, hết sức vì nghiệp BHXH, BHYT và ngành BHXH Việt Nam. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân, tôn trọng và đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người tham gia và thụ hưởng chế độ.

- Đối với cán bộ chuyên quản thu BHXH cần phải hiểu biết thêm nhiều lĩnh vực khác nhau, vì công tác thu BHXH liên quan đến nhiều kiến thức về: lao động, việc làm, tiền lương, tài chính... hiểu biết nhiều văn bản luật, ngoài Luật BHXH, còn có các Luật: Lao động, Ngân sách, Dân sự, DN, Đầu tư, Hành chính... và am hiểu về tổ chức, tính

chất hoạt động của các đơn vị, cơ quan, DN để thu đúng đối tượng, phạm vi, mức đóng, phương thức đóng theo quy định của Chính phủ.

- Năng lực quản lý của cán bộ trong ngành BHXH về các nghiệp vụ quản lý đối tượng tham gia và hưởng BHXH, thu chi, quản lý quỹ thực hiện các chế độ BHXH đối với NLĐ là hết sức quan trọng, quyết định đến sự phát triển của hệ thống BHXH, vì vậy mà việc nâng cao trình độ, năng lực của các bộ ngành BHXH luôn được cơ quan BHXH chú trọng. Hơn nữa, công tác quản lý thu đòi hỏi người cán bộ phải thường xuyên tiếp xúc với các đơn vị sử dụng lao động. Vì vậy, trong quá trình tiếp xúc không tránh khỏi những tình huống bất ngờ, đòi hỏi người cán bộ thu phải linh hoạt.

- Hiện nay, số lượng cán bộ thu ở cơ quan BHXH Mai tuy không ít so với mặt bằng trung của các cơ quan BHXH quận/huyện khác nhưng so với quy mô số lượng doanh nghiệp trên địa bàn, quy mô dân số huyện Mê Linh thì chưa đáp ứng được yêu cầu để quản lý hiệu quả số đơn vị và số người tham gia BHXH. Vì vậy cần tăng cường số lượng cán bộ BHXH. Mục đích của việc tăng cường số lượng cán bộ thu BHXH là tăng cường nhân lực thực hiện các nghiệp vụ thu của cơ quan BHXH, quản lý chặt chẽ và có hiệu quả số đơn vị và số người tham gia BHXH nhằm đạt được kế hoạch thu đã đề ra. Để tăng cường số lượng cán bộ thu BHXH, có thể phân bổ lại số lượng cán bộ tại cơ quan, giảm số lượng cán bộ ở các bộ phận dư thừa nhân lực để tăng cường vào đội ngũ cán bộ thu BHXH nhưng phải đảm bảo trình độ chuyên môn phù hợp với công tác thu BHXH. Bổ sung thêm nguồn nhân lực mới cho cơ quan BHXH và phân về bộ phận thu. Từ đó phân bổ lại số đơn vị và số người tham gia BHXH, giao trách nhiệm, chỉ tiêu thu cho từng cán bộ thu.

- Mục đích của việc tăng cường chất lượng đội ngũ cán bộ BHXH nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác thu BHXH như quản lý tốt các đơn vị SDLĐ, tăng số thu BHXH và giảm tình trạng, chuyển g chậm đóng, trốn đóng BHXH trên địa bàn huyện, xử lý tốt các tình huống bất ngờ xảy ra và quản lý tốt số thu trên các phần mềm BHXH.

- Cơ quan BHXH huyện Mê Linh phải có các biện pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ như:

✓ Tăng cường, bổ sung nguồn nhân lực thường xuyên, trẻ hóa đội ngũ cán bộ kế cận có trình độ, kiến thức chuyên môn tốt.

✓ Một số cán bộ làm việc tại cơ quan BHXH huyện nhưng chưa qua đào tạo nghiệp

vụ BHXH thì cần phải được tạo điều kiện học văn bằng 2, tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ.

✓ Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại cán bộ, công chức, viên chức; gắn liền với công tác quy hoạch cán bộ, luân chuyển, điều động cán bộ, chuyển đổi vị trí công lợi tác; gắn với công tác nghiên cứu khoa học, khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong đội ngũ cán bộ trẻ; gắn hiệu quả đào tạo với nâng cao năng lực làm việc, tạo ra lợi thế cạnh tranh; chuyên hóa tri thức và kỹ năng có được sau đào tạo, bồi dưỡng thành sự phát bền vững trong thực hiện chính sách BHXH.

✓ Ngoài ra còn phải coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, năng lực chuyên môn và ý thức trách nhiệm của cán bộ làm công tác thu.

✓ Phát huy phong trào thi đua giữa các cán bộ trong cơ quan tổ chức cho cán bộ, nhân viên trong cơ quan, có hình thức khen thưởng thích đáng cho cá nhân thực hiện tốt công tác thu.

✓ Các chính sách, chế độ đãi ngộ khuyến khích cho cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu quả công việc.

3.2.7. *Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin*

- Hệ thống BHXH Việt Nam quản lý theo nguyên tắc tập trung thống nhất nên phải xử lý một khối lượng thông tin khổng lồ với những yêu cầu cao về nội dung, tính thống nhất, liên tục, tính pháp lý và tính chính xác của thông tin quản lý. Do vậy ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động BHXH đóng vai trò quan trọng không thể thiếu đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập toàn cầu như hiện nay.

- Ứng dụng công nghệ thông tin giúp cho việc quản lý và trao đổi thông tin giữa các thành viên được nhanh chóng, chính xác, dễ dàng và hiệu quả hơn. Thực tế việc ứng dụng công nghệ thông tin sẽ giúp cán bộ giảm bớt được nhiều công việc, quản lý số liệu tốt hơn, đồng thời giúp cho việc trao đổi thông tin nội bộ khi cần thiết một cách nhanh chóng, thống nhất và đồng bộ. Các cán bộ sử dụng thành thạo máy vi tính trong nghiệp vụ chuyên môn của mình sẽ đáp ứng nhiệm vụ đòi hỏi ngày càng cao của ngành. Hơn nữa việc ứng dụng phần mềm còn giúp cán bộ thu hoàn thành báo cáo theo định kỳ một cách nhanh chóng và chính xác, từ đó giúp BHXH Thành phố nắm rõ tình hình thực hiện công tác thu BHXH tại huyện Mê Linh từ đó có thể đưa ra chỉ đạo phù hợp.

- Cần xây dựng giải pháp nâng cao vai trò công nghệ thông tin trong quản lý BHXH gắn kết với việc triển khai, xây dựng và hoàn thiện các phần mềm của một hệ thống

công nghệ thông tin. Để hệ thống công nghệ thông tin hoạt động ổn định và hiệu quả cần:

- ✓ Các chương trình ứng dụng phải được sử dụng thống nhất, không bị lạc hậu.
- ✓ Triển khai đồng bộ về hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống cơ sở dữ liệu.
- ✓ Nâng cấp đồng bộ các phần mềm công nghệ thông tin phù hợp với sự thay đổi của các biểu mẫu, văn bản pháp quy.

3.3. Một số kiến nghị

3.3.1. Kiến nghị với Ủy ban Nhân dân huyện Mê Linh

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, Ban, Ngành đoàn thể và các cơ quan thông tin tuyên truyền địa phương, tuyên truyền sâu rộng về các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chế độ chính sách BHXH, đi đôi với việc chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp kiểm tra thực hiện chế độ chính sách BHXH trên địa bàn huyện.

3.3.2. Kiến nghị với Bảo hiểm xã hội Thành phố Hà Nội

- Hướng dẫn kịp thời các thông tư nghị định, luật mới trong việc thực hiện các chính sách BHXH.

- Tăng cường kế hoạch đào tạo dài hạn các cán bộ nghiệp vụ về BHXH. Thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế trong thực hiện công tác giữa các cơ quan BHXH huyện trên địa bàn thành phố.

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có kế hoạch và tăng cường làm việc trực tiếp với địa phương để hướng dẫn kiểm tra, uốn nắn kịp thời trong việc thực hiện các văn bản của ngành

3.3.3. Kiến nghị với Bảo hiểm xã hội Việt Nam

3.3.3.1 Khuyến nghị với BHXH Việt Nam

- Hiện nay ở phần lớn các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh đều thiếu cán bộ, viên chức, do khối lượng nhiệm vụ, công việc được giao ngày càng tăng, năm sau nhiều hơn năm trước. Trong khi đó biên chế bổ sung thêm rất ít. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc quá tải, chịu nhiều áp lực khi giải quyết công việc và phải làm thêm ngoài giờ kể cả ngày nghỉ. Đề nghị BHXH Việt Nam kiến nghị Bộ Nội vụ có giải pháp bổ sung định biên để có đủ nhân lực bổ sung kịp thời biên chế cho BHXH các tỉnh. Để BHXH tỉnh có nguồn lao động phân cho BHXH huyện, huyện; Đồng thời giúp nâng cao chất lượng phục vụ của BHXH Hà Nội cho đối tượng tham gia trên địa

bàn, đồng thời giảm thời gian phải làm thêm ngoài giờ để đảm bảo sức khỏe cho nhân viên.

- Việc chuyển xếp ngạch lương cần phải có cơ chế rõ ràng và hàng năm nên mở các lớp dự thi chuyển ngạch cho các cán bộ Công chức Viên chức đã qua đào tạo, đào tạo lại đủ điều kiện dự thi nâng ngạch, không nên để quá lâu như tình trạng hiện nay ảnh hưởng rất lớn đến quyền lợi không những về mặt vật chất mà cả về mặt tinh thần cán bộ Công chức Viên chức không yên tâm công tác.

- Nhanh chóng hoàn thiện, nâng cao chất lượng phần mềm quản lý thu và cơ sở dữ liệu quá trình tham gia BHXH của người lao động toàn quốc, nhằm tạo thuận lợi cho chuyên quản thu trong việc xử lý hồ sơ tham gia BHXH, đơn giản hóa thủ tục khi người tham gia thụ hưởng chế độ BHXH, tiến tới thực hiện sổ BHXH điện tử trong thời gian sớm nhất theo quy định của Luật BHXH.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan truyền thông trung ương tuyên truyền phổ biến pháp luật về BHXH, BHYT đến từng người lao động bằng nhiều hình thức tiếp cận phù hợp, nội dung phong phú để nâng cao nhận thức của người lao động, trong việc tự giác tham gia BHXH cũng như đòi hỏi quyền lợi tham gia BHXH cho bản thân.

- BHXH Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện tốt quản lý sự nghiệp BHXH; giải quyết chế độ chính sách cho người lao động, tổ chức quản lý thu BHXH, chi BHXH, hoạt động đầu tư quỹ BHXH. Kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước hoặc với Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách BHXH và quản lý quỹ BHXH. Hướng dẫn nội dung, phương pháp quản lý, cách thức tổ chức thực hiện các chế độ BHXH đối với người lao động và quản lý quỹ BHXH trong hệ thống.

3.3.3.2. Kiến nghị với Chính Phủ

- Về quy định mức xử phạt: nâng cao mức xử phạt và bổ sung hình thức xử phạt đối với các hành vi vi phạm về pháp luật BHXH, có thể quy trách nhiệm hình sự đối với các hành vi vi phạm nghiêm trọng. Đồng thời giao thêm trách nhiệm xử phạt cho ngành BHXH, có như vậy việc xử phạt mới kịp thời, chính xác và đạt hiệu quả cao.

- Cụ thể hóa, phân cấp trách nhiệm giữa các cơ quan quản lý Nhà nước và quy định rõ trách nhiệm đối với các cơ quan quản lý các ngành có liên quan trong việc phối hợp phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đóng BHXH bắt buộc để công tác thu BHXH bắt buộc được thực hiện hiệu quả đảm bảo quyền lợi cho NLD.

- Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các Ngân hàng thương mại thực hiện

ngghiêm túc việc trích tiền từ tài khoản của doanh nghiệp chậm đóng BHXH bắt buộc để đóng BHXH theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTC-BLĐTBXH-NHNN về trích trừ tài khoản tiền gửi của người sử dụng lao động mở tại Ngân hàng để nộp tiền BHXH

KẾT LUẬN

Để chính sách BHXH thực sự phát huy vai trò to lớn thì ngành BHXH phải mở rộng được đối tượng tham gia BHXH và huy động được nguồn quỹ thường xuyên nhằm đảm bảo chi trả cho các chế độ. Chính vì vậy công tác thu BHXH ở các cấp là vấn đề cần được quan tâm và chú trọng thực hiện.

BHXH huyện Mê Linh là cơ quan cấp huyện luôn hoàn thành nhiệm vụ BHXH thành phố giao, thực hiện tốt chế độ và quyền lợi cho NLD và góp phần đảm bảo hệ thống an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Nhìn chung trong quá trình phát triển, BHXH huyện Mê Linh tự hào với những kết quả đạt được và tin rằng những kết quả trên là hành trang quý báu để BHXH huyện sẽ vững bước hoàn thành nhiệm vụ được giao trong những năm tiếp theo.

Đề tài đề án *Quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mê Linh – Thành phố Hà Nội*” được chọn xuất phát từ tồn tại trong nhiều năm xung quanh về công tác thu, từ khó khăn trong việc thực hiện nghĩa vụ và cũng là quyền lợi thu nộp bảo hiểm xã hội của các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên địa bàn huyện Mê Linh Với mục tiêu tổng quát đã đặt ra là đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội tại BHXH Mê Linh. Đề án đã đạt được các kết quả chủ yếu sau đây:

- Kết quả hóa được những vấn đề lý luận cơ bản về bảo hiểm xã hội, nội dung quản lý thu bảo hiểm xã hội, các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn huyện Mê Linh

- Đề án đã phân tích thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh giai đoạn 2019 – 2023. Trên cơ sở đó đã chỉ ra các hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế đó trong thời gian qua.

- Trong chương 3 đề án cũng đã xác định những căn cứ trên cơ sở đó đưa ra mục tiêu, phương hướng, giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH tại Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh tới năm 2025.

Đề án được nghiên cứu với hy vọng đóng góp phần nào cho quản lý thu BHXH của ngành BHXH nói chung và BHXH huyện Mê Linh nói riêng.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động Thương binh và xã hội (2015), Thông tư số 59/2015/TTLĐTBXH ngày 29/12/2015 hướng dẫn Luật BHXH về BHXH bắt buộc.
2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2017), Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/04/2017 về việc ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, TNLĐ – BNN; quản lý cấp sổ BHXH, thẻ BHYT.
3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2018), Quyết định số 888/QĐ-BHXH ngày 16/07/2018 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, TNLĐ – BNN; quản lý cấp sổ BHXH, thẻ BHYT kèm theo quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/04/2017.
4. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2019), “Diễn đàn vì sự nghiệp an sinh xã hội”, Tạp chí bảo hiểm xã hội Việt Nam.
5. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội (2016-2020), Công văn hướng dẫn xây dựng, lập và điều chỉnh kế hoạch thu, Hà Nội
6. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội (2016-2020), Công văn hướng dẫn thực hiện công tác thu, Hà Nội.
7. Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh (2016-2020), Báo cáo tổng kết thu BHXH và phương hướng nhiệm vụ năm tiếp theo
8. Chính phủ (2015), Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc
9. Chính phủ (2016), Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.
10. Chính phủ (1995), Nghị định 19/NĐ-CP ngày 16/02/1995 về việc thành lập bảo hiểm xã hội Việt Nam trên cơ sở thống nhất các tổ chức bảo hiểm xã hội hiện nay ở trung ương và địa phương.
11. Phạm Trường Giang (2016) “Hoàn thiện cơ chế thu bảo hiểm xã hội ở Việt Nam”, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
12. Nguyễn Thị Lan Hương (2008), “Cơ sở lý luận và thực tiễn hoàn thiện cơ chế vận hành và mô hình tổ chức thực hiện chính sách BHXH”, Đề tài khoa học cấp bộ, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội, Hà Nội.

13. Trương Văn Minh (2020) “Hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội”
14. Quyết định Số: 2525/VBHN-BHXH ban hành quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.
15. Báo cáo của NEU-Jica (2020) kiến nghị đánh giá các chính sách ứng phó với covid-19 và các khuyến nghị, Trường Đại học kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
16. Nhà xuất bản Từ điển bách khoa (1995), Từ điển bách khoa Việt Nam I ngày 12/9/1995.
17. Quốc Hội (2020), Luật bảo hiểm xã hội số 58/2020/QH13 ngày 20/11/2020
18. Trần Thị Thúy (2015), “Quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội Thành phố Hà Nội”, Luận văn thạc sĩ, Đại Học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội
19. Tổ chức lao động thế giới ILO (1952), Công ước số 102 ngày 28/6/1952
20. Dương Xuân Triệu (2017), Hoàn thiện quy trình quản lý thu, quy trình cấp và quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế, Viện nghiên cứu khoa học - Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Hà Nội.
21. Bảo hiểm xã hội Thành phố Hà Nội <http://bhxhhn.com.vn>
22. Trang web Tạp chí BHXH Việt Nam <http://tapchibaohiemxahoi.org.vn>
23. Trang tin điện tử BHXH Việt Nam <http://baohiemxahoi.gov.vn>
24. Tổng cục thống kê: <http://www.gso.gov.vn>